

Tôi là một đứa con hoang.

Kỳ lạ, biết bao điều xảy ra, như một định mệnh, mãi tới đêm đầm Vạc hồng hoang đau khổ ấy, tạo hóa mới quyết định một sinh linh bé nhỏ là tôi được cấu thành, lớn dần trong bụng mẹ. Cảm ơn mẹ đã dũng cảm cho tôi làm người dù đời tôi, cũng như mẹ và cùng mẹ chịu biết bao đau khổ, thấp hèn.

Tôi - đứa con hoang, nhìn chúng bạn có bố mà thèm. Tôi thèm lắm những buổi chiều từ trường mầm non trở về nhà được bố bế bổng, công kênh trên vai bi bô ríu rít suốt dọc đường. Tôi đắm đuối nhìn bố con thẳng bạn, trông thấy nhau từ xa, họ mừng quýnh, khi tới gần, người cha giang rộng vòng tay nhấc bổng con lên hôn chíu chít. Tôi chúm miệng nói nhỏ một mình, bố, bố, bố ơi! Chẳng ai biết điều này. Nhưng mẹ tôi rất hiểu.

Trưa tháng Mười, mùa gặt, bếp nhà ai cũng đỏ lửa, khói rơm tươi đen kịt mịt mùng phả đầy sân đầy ngõ. Tôi tha thẩn một mình bắt chuồn chuồn kim đang sưởi nắng xập xoè ở bờ dậu. Lũ học trò tan học xúm quanh tôi, đứa bẹo má, đứa xoa đầu, đứa nhìn soi mói, đứa thì thầm vào tai tôi:

- Mẹ mày là đồ chửa hoang, chạy về bảo mẹ mày đi, ra đây bọn tao cho kẹo.

Tôi sung sướng chạy nhanh vào nhà. Mẹ lúi húi trong khói bếp um tùm. Tối om, tôi chỉ nhìn thấy mờ mờ bóng mẹ đang thổi lửa. Tôi hớn hở bắc loa tay nói thật to với mẹ để đám học trò ngoài đường cùng nghe thấy, đám học trò cũng đồng thanh hét át cả tiếng tôi:

- Cô Thắm chửa hoang...

Tôi vụt chạy ra đường. Gió heo may. Bụi đường trắng xóa xộc vào mắt, mũi, khiến tôi ho sặc sụa. Mẹ tôi bổ chửng chạy sau:

- Cha tổ sư bố đứa nào bảo bà chửa hoang. Tổ sư bố chúng mày, chúng mày tưởng chúng mày đẹp đẽ lắm hả. Bụng chúng mày thối như cứt ấy. Bà

chửa hoang bà đẻ ra ông Hoàng bà Quận nghe chưa quân mất dạy...

Đôi mắt mẹ nảy lửa, nhưng khi nhìn xéo sang tôi ánh mắt ấy dịu lại. Bế tôi vào nhà, mẹ tắm rửa, thay quần áo mới cho tôi.

Thế là tôi có tên Hoàng từ hôm đó. Và sau này, tôi có thêm em gái, nó tên là Quận. Ông Hoàng bà Quận. Quận xấu số, sinh ra không có hậu môn, mất ngay từ khi chưa kịp tròn tháng tuổi. Mẹ tôi thương em, đến bây giờ, mỗi bận nhắc đến, mẹ vẫn đau.

Trong con mắt mọi người, mẹ tôi là loại đàn bà hư hỏng. Người ta miệt thị, khinh bỉ mẹ. Hơn một lần tôi đã bắt gặp người ta thỏa sức nhỏ to bới vết vặt lông giễu cười chửi rủa mẹ tôi bằng những ngôn từ tục tắn thô bỉ. Người ta không ngại ngần khi nhìn thấy sự hiện diện của tôi. Mà ngược lại, sự hiện diện của tôi những lúc ấy càng khiến người ta bàn tán về mẹ rôm rả hơn. Người ta vô tâm, bất nhẫn với trẻ con. Người ta làm tôi đau đớn. Đau đớn, thương mẹ nhưng tuổi còn quá nhỏ, tôi chưa có bản lĩnh để bênh vực, để bảo vệ được mẹ. Tôi đứng đó, tai ù đi, mặt cúi gằm tái nhợt, toàn thân run, tim đập rất mạnh.

Tôi chạy nhanh về nhà, lòng tức giận sôi sùng sục:

- Mẹ tôi không chửa hoang. Mẹ tôi không chửa hoang. Chẳng có người đàn ông vụng trộm nào hết, tôi là quả trứng vàng trứng bạc mẹ tự cho vào bụng ấp ủ chín tháng mười ngày. Vất vả lắm mẹ mới sinh được ra tôi. Tôi là cục vàng của mẹ.

Nhìn thấy mẹ đang ngồi khâu áo, tôi dừng lại, đứng nép vào gốc cây cho mẹ không nhìn thấy. Thở một hơi thật sâu cho lòng bớt nôn nao tôi mới chạy tới, ùa vào lòng mẹ. Trong vòng tay của mẹ, lòng tôi lại trào lên xúc động không nói nên lời. Tôi yêu mẹ.

Tôi không bao giờ kể lại những chuyện tôi nghe thấy và những chuyện tương tự như thế với mẹ.

Mẹ tôi là một người con gái ngoan nhưng bị cuộc đời xô đẩy.

Cuộc đời xô đẩy mẹ tôi bằng một buổi chiều như mọi buổi chiều bình thường trên thế gian này. Một buổi chiều hoàng hôn trải rộng. Một đám cưới của người anh họ. Chú rể là anh bộ đội thời chiến, tranh thủ mấy ngày nghỉ phép cưới cô giáo làng. Tiếng đàn ghi ta hòa lời ca của những anh bộ đội. Tiếng hát của mẹ tôi trong trẻo ngọt ngào. Vẻ đẹp của mẹ tôi nổi trội giữa bao người. Áo dài duyên dáng thướt tha. Xác pháo hồng xao xác dưới chân. Không gian thơm mùi thuốc pháo. Mẹ tôi hát, hát cùng anh bộ đội. Mẹ tôi đang yêu. Mẹ tôi yêu Hạnh. Mẹ hát như mơ. Mơ về tuổi thơ, ở đó có anh. Có những cánh đồng, ruộng mía nương dâu. Có con đề làng đẹp như dải lụa. Có anh có em, tình yêu chớm nở. Nụ hôn chưa kịp, đã vội chia xa...

Mẹ hát như say... Mẹ hát xong rồi, đám cưới chưa tan, bỗng dưng mẹ chạy. Mẹ chạy như mơ. Mẹ chạy chân trần, chạy như thôi miên, chạy như bị đuổi. Đường bãi hiện ra, nhãn rộ hoa vàng. Bãi ngô bạt ngàn, xanh như những đoàn quân trùng trùng điệp điệp. Gió ù vù vù vút vút. Sông Hồng ầng ậc ưỡn lồng ngực phập phồng đập tung trắng xóa. Gió. Gào. Dạt dào. Cây. Lào xào, thì thào. Mẹ chạy. Con đường cụt, hụt, tụt xuống lòng sông. Mẹ tôi quỳ gối bên bở:

- Yêu anh. Hạnh ơi, em rất nhớ!

Tình yêu. Nỗi nhớ. Âm thanh từ mẹ, âm thầm, da diết. Đất trời mênh mang, cỏ cây sông nước và gió bỗng dưng như bừng dậy cùng mẹ, đồng cảnh đồng tình tấu lên bản giao hưởng trầm hùng, buồn, nhớ, thương, da diết yêu đương.

Mẹ ngửa mặt lên trời, giang rộng đôi tay như đôi cánh, duỗi nằm trên bờ bãi nâu mịn phù sa. Mầm cỏ ấu, non, mềm, nhọn lâm xâm làn da mỏng. Tỉnh ngộ và si mê. Si mê và hoang tưởng. Gương mặt mẹ rạng rỡ, thân thể mẹ căng đầy, mẹ ôm chặt lồng ngực, khe khẽ âm thầm mơ ước, đắm say...

Có tiếng sột soạt phía ruộng ngô làm mẹ giật mình. Thế là tỉnh cơn mơ. Cơn mơ hoang dại ban chiều. Mẹ tần ngần. Dòng sông vừa mới đây, hồng hào và lộng lẫy, sao giờ lại đen ngòm như mực, bất động vô hồn như một cái xác khổng lồ? Gió rười rượi dạt dào sao bỗng dưng trở nên cay nghiệt chích những mũi kim lạnh buốt sống lưng?

Mẹ kéo nghiêng tà áo che sườn, trườn mình vào bãi ngô trốn lạnh. Bãi ngô xanh rủ lá âu sầu chả khác gì một đoàn quân thất trận. Chớp lóe lên, rách trời, mẹ nhìn rõ mẹ không mặc áo quần. "Sao mình lại thế này nhỉ?!". "Xẹt", một tiếng sét inh tai đáp lại. Mẹ sợ hãi túm chặt những cây ngô. Hoảng sợ: "Trời ơi, ai đã đưa mình đến đây? Tại sao mình lại ở đây? Tại sao mình lại ở truồng?"

Mưa. Lưa thưa những hạt lạnh đậu trên lá ngô thô ráp. Những chiếc lá ngô ram ráp, lông tơ dày, trắng như những sợi tóc bạc.

Mưa tạnh. Mẹ đứng lên phủi đám bẩn trên chiếc áo trong tay. Những chiếc lá ngô như những bàn tay ram ráp quệt vào mặt mẹ. Mẹ quờ quạng đi. Mẹ gạt những chiếc lá ngô sắc cho khỏi cứa vào mặt mẹ. Mẹ bơi trong ruộng ngô để về nhà.

- Em...!
- Ma!

Mẹ kêu lên và cắm đầu cắm cổ chạy. Bãi ngô rậm như rừng. Những cây ngô ràn rạt gãy dưới chân mẹ. Lá ngô như lưỡi mác cứa vào mặt mẹ. Tối mày tối mặt, mẹ không còn xác định được đầu là đích là bờ. Mẹ chạy ngoằn ngoèo như trèo đèo lội suối. Mệt đứt hơi, mẹ dừng lại, vịn vào cây để thở. Trời, một bóng đen như con hổ chồm tới vồ mẹ. Mẹ há miệng hít một hơi thật sâu, chưa kịp hét, con hổ đã ôm trọn mẹ trong lòng, cái miệng nó ngậm trọn môi của mẹ. Mẹ ra sức vẫy vùng, đạp, đấm, đá trong kiệt sức và vô vọng.

Đêm. Buông lợi. Buông xuôi. Thú dữ điên cuồng ôm chặt mẹ, bọc kín mẹ, ranh mãnh hiên ngang xé toạc, xộc vào. Mẹ đau đớn. Mẹ tuyệt vọng:

- Hạnh ơi cứu em! Cứu em với Hạnh ơi!

Thú dữ cất lên lời. Giọng khan đặc, dữ dằn:

- Em quên cái thẳng Hạnh đó đi!

Mẹ ri rỉ khóc. Tiếng khóc của mẹ yếu ớt, mảnh hơn cả tiếng mèo hen sắp chết.

- Hạnh ơi cứu em!

Từng tảng mây đen sừng sững che tối khoảng trời. Đàn chim lợn nhao nhao ẹc ẹc ẹc ẹc, khạc, khạc khạc khạc, như chực khạc những cục máu đen vướng trong cuống họng tọng thẳng vào mặt mẹ. Ôi, mẹ của tôi. Còn gì nữa đâu, thiếu nữ tuổi trăng tròn.

Tiếng hát đồng dao của trẻ trâu hôm nào trêu anh Hải com: "Hai vơ chồng, chông vợ hài, lấy cái gai cài lỗ đít,..." ù ù bên tai mẹ. Nước mắt tứa tuôn thũng đuôi mắt, sũng ướt thái dương, đầm đìa mái tóc. Nước mắt khô để lại vầng thái dương sạn cát, mái tóc bết như một tảng bánh đa kê. Mắt mẹ ráo hoảnh. Mẹ không dám nghĩ tới về nhà. Không dám nghĩ đến ngày mai. Mẹ chẳng nghĩ gì cả. Mẹ không còn sức. Mẹ nghĩ tới Hạnh người yêu của me. Nước mắt lai tứa ra, bất lưc, me chửi thề, me chửi câm trong trí não. Mẹ chửi cái thẳng chó đểu đang nằm bên cạnh mẹ mà mẹ chưa nhìn rõ mặt. Me chửi, đồ quái vật ăn cướp xác thit tạo. Mày ăn cướp xác thit tạo, đè ngửa hãm hai tao cũng chỉ như con chó con mèo mà thôi. Người ta có nhau cho nhau là ở cái tình cái dạ cái lòng, mày làm sao chiếm được cái dạ cái lòng của tao, mày chỉ là con chó động đực, con quái vật cướp giật ban đêm. Mày đâu phải là con người, mày đâu biết giá trị cái điều ấy với con người, người với người người vêu nhau cho nhau, trao nhau, hiến dâng tư nguyên. Mày tưởng tao mất ư? Không đâu! Chỉ là một tại nan. Một tại nan bất ngờ. Một vết thương dù đau rồi cũng sẽ lành. Mày không cướp được sự diệu kỳ của tình yêu trinh trắng thiêng liêng đáng giá ngàn vàng của tao đâu, đồ súc sinh a!

Ngôn ngữ câm trong đầu mẹ như dầu trút thêm vào ngọn lửa căm thù đang bốc trong chính lòng mẹ. Mẹ nhổm lên, ngó thật gần cái khối đen đang nằm vật dưới đám cây ngô gãy nát ngáy gừ gừ. Mẹ căng mắt nhìn. Mẹ trố mắt, mẹ nhận ra, con quái vật biết nói tiếng Việt có tên gọi là Mã. Thật không thể tin nổi. Mẹ bạo dạn dùng tay xoa lên mặt hắn xem có phải kẻ nào

đeo mặt nạ giả danh là Mã để chiếm đoạt mẹ, giấu tung tích. Nhưng không, chẳng có mặt nạ nào đeo trên mặt hắn. Đó chính là cái bộ mặt thật của tên cán bộ. Ông ta trần trụi không áo quần viên mãn hả hê ngáy gừ gừ. Trong khi những chàng trai và bao cô gái như Hạnh, như các anh các chị đang ở chiến trường bom đạn chiến đấu hy sinh. Những người ra trận gửi chính quyền hậu phương những người mẹ, những người em gái... Vậy mà, bọn râu xanh dê cụ ở lại làng bắt nạt đàn bà, hãm hiếp con gái. Không lẽ cứ cam chịu để chúng ăn hiếp hết người này đến người khác hay sao? Tất thảy đàn bà vẫn cứ phải chịu cảnh chị Dậu của nhà văn Ngô Tất Tố hay sao? Không! Ngày mai, nhất định ngày mai mẹ sẽ tố cáo, vạch trần bộ mặt thật của hắn trước bàn dân thiên hạ. Mẹ sẽ làm đơn tố cáo gửi lên huyện!

Lòng an ủi lòng vậy thôi, chứ, dù chỉ là một cô gái mười sáu tuổi nhưng mẹ cũng đủ hiểu đủ biết chứ. Mẹ biết chân lý thuộc về kẻ mạnh. Tố cáo. Nhân chứng đâu, bằng chứng đâu, ai sẽ tin mẹ khi mà hệ tư tưởng phong kiến hà khắc với phụ nữ vẫn còn đậm trong mỗi người? Chỉ cần mẹ hé lộ, tâm sự với ai đó, việc vỡ lở ra thì chính mẹ sẽ là người bị dân làng tẩy chay, ruồng bỏ trước tiên. Thế hệ trước, các chị như chị Hải, chị Năm, chị Mỵ, các chị là nạn nhân của bọn dâm tà bỉ ổi này. Bọn chúng đã làm các chị phải sống khổ chết cực. Các chị, không ai dám nói lên sự thật. Và xã hội, không ai dám đứng về phía các chị bảo vệ các chị. Chị Mỵ, chị Hải, chị Năm ơi, đến bao giờ phụ nữ mới thực sự được bảo vệ? Đến bao giờ phụ nữ mới thực sự được quyền bình đẳng với đàn ông?

Năm ngón tay mẹ lững thững, hững hờ bò lên ngực, lướt qua núm vú, lừ lừ xuống bụng, lần lần tới chỗ ấy nhầy nhụa, nham nháp, đau. Năm ngón tay dừng lại ở nơi này. Những ngón tay hờ hững nhấc lên áp xuống như người nghệ sĩ buồn sầu mệt mỏi, hờ hững gõ những phím dương cầm rời rạc. Mặt đất, dưới lưng mẹ, những gốc ngô sắc nhọn vẫn đang rỉ máu. Những gốc ngô sắc nhọn đau đớn đâm mẹ đau hơn. Mẹ buông nhả chiếc áo dài màu trắng đang nắm chặt trong tay, nó bồng bềnh nở như vòng hoa trắng bên cái xác là mẹ. Mẹ chong mắt nhìn sâu bầu trời. Đôi mắt như đôi mắt chết chưa có người vuốt lại. Đôi mắt mở to vô hồn nhưng vẫn nhận ra rằng, dù u ám, trời vẫn sáng hơn mặt đất. Trời sáng hơn mặt đất nhưng trời xa vời vợi, làm sao mẹ có thể đến nơi được, làm sao mẹ có thể chạy trốn được khỏi mặt đất này? Mẹ có thể chạy đi đâu? Mẹ có thể đến với nơi nào? Nơi nào sẽ đón mẹ, nơi nào sẽ giang tay bao bọc, che giấu mẹ?

Mẹ úp đôi bàn tay dây bẩn lên mặt. Bầu trời ơi hãy xám lại đi, hãy đen kịt như tro, và trăng, và sao hãy ngủ quên, hãy ẩn trốn hãy chui hết vào mây đen kia đi để mọi vật không còn là mọi vật, để cái thân hình sống sượng chềnh ềnh há hốc mõm, ngáy gừ gừ kia lẫn tan trong cái tối đất tối trời tối lòng đen dạ quỷ. Và mẹ nữa, mẹ không thấy mẹ, ai không thấy ai, khi ấy mẹ sẽ bỏ chạy. Mẹ không vào chùa hay cắt tóc đi tu, mẹ vào mặt trận làm thanh niên xung phong. Mẹ đi tìm Hạnh, ở bên anh, mãi mãi bên anh. Sẽ là, mãi mãi bên anh...

Tên Mã vẫn thản nhiên ngáy đều. Mẹ lê dần thân xác tới mép sông. Sông mênh mông như biến cả và đen ngòm, thỉnh thoảng bên kia sông đất lở xuống dòng nghe như tiếng cá kình quẫy. Gió từ nơi rất xa, cuồn cuộn từng cơn, từng cơn ùa về, hun hút hú ngỡ như tiếng khóc ai oán của những oan hồn. Trong thinh không gió lộng sông dài, thảng thốt đan xen cánh chim đơn chiếc lạc chốn về, cất tiếng kêu buồn thảm. Mẹ thấy sợ, thấy cô đơn, cô đơn hơn con chim kia khóc kêu lạc tổ, yếu mềm hơn chiếc lá trong bão giông. Chợt nhớ về bà, mẹ xoay người về phía đất liền, những cây phi lao đơn chiếc bên bờ ruộng dựng đứng những lá kim quật gió. Thảo mộc hoang vu cúi gục đầu bạt ngàn rì rầm như những con chiên tâm huyết nguyện cầu. Đêm hôm không biết con đi đâu, ở nhà, bà một mình một bóng lo lắng ngóng đợi con... Mẹ rùng mình sợ chết. "Ta phải về, ta phải về thôi".

Nhưng, mẹ vừa chạy chưa được nửa bước, tiếng đàn ông ồm ồm như tiếng lão Đại Hải⁽¹⁾ bật lên:

- Này. Cứ thế em đi?

Mẹ giật thột. Sững lại. Đồ quỷ. Mã chìa cho mẹ chiếc áo con, trong màn đêm đen tối cái áo con quấn vòng quanh chiếc áo dài giống như một búi vỏ bào. Vẫn chưa hết bủn nhủn chân tay vì sợ, mẹ giật lấy mớ áo quần, lần trong bãi ngô, lần lượt mặc quần, xỏ áo, cài từng khuy.

Bãi ngô xanh lực lưỡng như đoàn quân chờ lệnh, rì rào. Mẹ căng thắng bước từng bước giữa những luống ngô. Mồ hôi vã ra, mẹ sợ. Mẹ bước nhanh hơn. Mẹ chạy gắn. Khi vừa cảm giác có vẻ như đã an toàn, mẹ ào chạy. Nhưng Mã nhanh hơn. Mẹ chạy soàn soạt quạt vào lá ngô. Như gà

mất trứng, Mã bật dậy, vội vã đuổi theo. Bước chân roàn roạt, đạp gục những thân ngô, thanh quản hắn ngân lên tự đắc:

- Em định bỏ tôi ư?

Nhưng mẹ vẫn chạy. Hắn rút ngắn khoảng cách rồi vươn người choàng hai tay vồ mẹ phía sau lưng, thở, đứng vững, siết chặt và thục mạng. Hùng hục và quần quật, quần nát "tiểu đoàn ngô". Những thân ngô xanh mướt mỡ màng như những chàng lính trẻ măng tơ mơn mởn tuổi dậy thì gục ngã lên nhau tạo thành tấm thảm đệm dưới thân thể mẹ. Mã thô bỉ như con lợn phàm ăn háu đói vục mặt vào chậu cám, tợp, tợp. "Tiểu đội ngô" đau đớn, ứa máu nhựa in dấu lên thân thể nàng. Những chiếc lá măng tơ ram ráp, những cạnh lá sắc như dao cứa vào cổ vào mặt tên khốn nạn.

Mẹ ơi cứu con! Mẹ ơi! - Mẹ muốn hét lên nhưng miệng lại câm lặng.
Con lợn no nê hổn hển thở.

Mẹ xộc xệch. Bơ phờ. Rũ rượi. Mẹ khều khào bỏ chạy...

- Em là của tôi. Của tôi rồi đấy! - Thứ âm thanh sắc nhọn như mũi dao vút theo nàng, cắm phập tim nàng.

Mẹ chết đứng, rít qua kẽ răng rất nhỏ:

- Thẳng đê tiện!

Những hạt máu đỏ tươi gieo trên cát. Những giọt máu nhòe loang lổ như cánh hoa hồng tàn rụng in trên áo quần nhàu nhĩ. Nhàu nhĩ mang hình kim, như gai của những bông hồng.

Mã.

Mã chủ tịch xã có cái lý lịch ban đầu như sau:

Mười tám tuổi, là dân quân tự vệ, giữ chức xã đội trưởng. Hai mươi tuổi, tòng quân trong chiến dịch Điện Biên, biên chế trong đơn vị chủ lực. Mã chiến đấu dũng cảm, được tặng thưởng huân chương. Thủ trưởng sư đoàn hứa, giải phóng Điện Biên sẽ đề nghị cấp trên phong tặng danh hiệu Anh hùng.

Mã không đẹp. Lùn, tàn nhang to như những con muỗi, đậu đầy mặt. Không phải mắt lươn, đuôi mắt Mã dài tít tận đến thái dương. Mã nói chậm, giọng nhỏ nhưng rất đanh. Hễ cười là lộ cả hàm răng trắng, đều như hạt na, trông không hề đểu.

Một lần tập trận vượt sông trong đêm, Mã làm mất súng. Sư trưởng muốn dắn mặt cho Mã bớt kiêu ngạo nên đề nghị kỷ luật. Nào ngờ, hồ sơ cho thấy tội Mã nặng lắm, rất có thể tử hình. Sư trưởng phát hoảng, ông đề nghị đơn vị tìm nhân chứng minh oan, kết hợp xét thành tích chiến đấu cùng quá trình rèn luyện của Mã thì cuối cùng Mã thoát chết, cũng không phải ngồi tù. "Đùa với lửa" - sư trưởng hú vía, suýt mất thẳng em. Thế là từ đó tình đệ tử thêm gắn bó keo sơn.

Sư trưởng đến tuổi nghỉ hưu, Mã cũng xin xuất ngũ. Mã trở về làng với lý lịch chói lòa cốp con dấu đỏ chót.

Mã quê Hùng Cường, cái bãi nổi chênh vênh giữa sông Hồng năm nào cũng chịu cảnh nước nhấn chìm tất cả những mái nhà, người người phải dạt vào đê mắc võng dựng lều cơm niêu nước lọ. Người Hùng Cường dạn dày sông nước ai cũng đỏ au màu da bánh mật.

Mã lấy vợ. Ở rể thành người làng, được cấp trên tiến cử làm xã đội trưởng, từ đó cứ thế Mã tiến quan, trên nể, dưới tin, ai cũng sơ.

Người làng bảo, Mã đổ đốn mọc tật gái gú là do đám cán bộ Đội. Đám cán bộ Đội vận áo đại cán từ đâu trống rong cờ mở hăm hở đến làng lập cội lập rễ, cứ đêm đến là hô hào kêu gọi già trẻ gái trai tập trung sân đình kêu gọi truy tố những gia đình bà con làng xóm có của ăn của để. Mấy anh Đội mới qua lớp thoát nạn mù chữ, mặt non, máu gái. Nhìn thấy gái làng mình mắt mũi liền đảo điên, đứng ngồi không yên, ngứa chân ngứa tay muốn sờ muốn nắn. Nên sau này, khi Đội rút khỏi làng, dân gian mới có câu "Đội về Đội dựa vào mông. Đội đi đội để trống đồng ai mang". Không hiếm những cô gái ngậm bồ hòn uống mật cóc tự tử, người nhà giả loan tin các cô bị cảm nhập tâm để bịt miệng thế gian. Ngày tháng ấy, hàng loạt các cô gái bị đột tử, ngỡ như làng có ma, đêm đêm dân làng đốt vía đuổi tà ma, ác quỷ.

Những người đàn bà được Mã chà đạp đầu tiên phải kể đến các chị em trong Ban chấp hành Hội phụ nữ xã. Mười lăm chị, chả chị nào thoát, có chị còn lấy làm hãnh diện. Nên mới có giai thoại, bà con trong làng gọi chị em trong ban chấp hành Hội phụ nữ là "Ban chấp hành Thủ trưởng".

My là một cô gái nghèo cùng trang lứa với những cô gái nghèo "Đội về Đội dựa vào mông" ấy. Những cô gái thôn quê cuộc sống đơn sơ, ước mơ hạn hẹp, mộc mạc thật thà như củ khoai hạt thóc. My lớn lên trong bầu không khí trong lành của thiên nhiên, dòng sông, bãi bồi, với những cánh đồng thẳng cánh cò bay không phải của nhà cô, với những vườn cây, rặng nhãn bên đường, những hiểu biết về cuộc đời, về thế giới xung quanh có được tự bản năng, thu lượm được từ những buổi đi làm thuê làm mướn, từ câu chuyện bét nhè của ông bố say. Những cô gái thôn quê, những ước mơ nho nhỏ, ngày nối ngày mong sao đủ cơm ăn, áo mặc, đến tuổi hẹn hò có người đến ngỏ, lấy chồng, đó là hạnh phúc lớn nhất của một cuộc đời.

Không chỉ riêng Mỵ, mà cả tầng lớp nông dân như cô, những anh Đội về làng là sự kiện trọng đại đáng nhớ trong đời. Lần đầu tiên trong lịch sử, những cô gái con nhà nghèo khó như Mỵ được "lên ngôi", được quan tâm, được ưu đãi. Cán bộ Đội về làng là cơ hội thay đổi số phận cô.

Cơ hội thay đổi số phận Mỵ?

Đêm đầu tiên bần nông tố khổ, trước đông đủ người làng, già trẻ, gái trai, My dám đứng lên cất giọng thẽ thọt khiến mọi người phải chăm chú lắng nghe:

- Thưa các anh Đội. Mẹ em đói quá. Bố em đói quá, đi mò cả ngày được một giỏ tép, không kịp mang về nhà, ăn sống hết...

Đội xót xa:

- Khổ quá, trời đất, thế thì khổ thật.

- ...

- Khổ như vậy là do ai? Do ai em có biết không!

My ngừng nhai gấu áo, oà khóc.

Có tiếng người rỉ tai nhau:

- Cả đời đi làm thuê, được đồng nào thẳng bố nốc rượu bằng sạch, có ruộng bao giờ.

Thắm - tên mẹ, ít hơn Mỵ vài tuổi thấy khiếp quá, ăn sống nuốt tươi một con tép, hai con tép, ba con tép đã thấy ọe mật xanh mật vàng, huống hồ ăn sống cả một giỏ tép. Hình dung cảnh bố mẹ Mỵ ăn sống một giỏ tép, Thắm lợm giọng, nôn thốc nôn tháo. Mùi mít chín trong dạ dày thơm nức bay khắp sân đình. Mọi người ồ lên nháo nhác. Đội hít hít, hỏi:

- Có chuyện gì thế?
- Báo cáo Đội, con bé nhà tôi thương chị My quá... Ông Hai giải thích Nó khóc nghẹn, bữa tối ăn cái gì nôn hết ra cái nấy. Khổ quá, xin lỗi, tôi xin lỗi các vị!
- Ai cho phép các vị cho trẻ con đến đây? Đây đâu phải chỗ cho trẻ đến. Các vị rất vô tổ chức.

Ông Đội xuống tận nơi, đưa tay kéo má Thắm:

- Xinh xắn thế này mà hư. Trẻ con, biết gì mà theo đến đây?

Thắm sợ, đái cả ra quần, cầm cập run như con chuột ngập nước len lét nép vào ông Hai.

Ông Hai vội vàng dắt Thắm đứng dậy, về.

Đường cái quan dậy lên màu sáng nhạt của trăng. Rặng nhãn từng lùm từng lùm như những túp lều trầm ngâm trên con đường phờ phạc. Con đường bợt bạt với đôi bàn chân một trẻ một trung niên đang gắn bước. Cô cháu gái đôi bàn chân non dại dẫm phải những viên sỏi, hòn cuội lộm cộm mặt đường, đau, bàn chân khum nhúm lại sải những bước lò cò. Bác cô bé, người đàn ông trung niên đôi bàn chân dày dạn, viên sỏi hòn cuội co rúm dưới chân ông. Đầm, hồ dâng nước đầy, hương sen thoang thoảng trong làn gió. Sao trên trời thinh lặng thả ánh nhìn xa vắng xuống trần gian. Đình làng vốn là cõi thiêng yên ả bình lặng vậy mà đang phải chứng kiến cuộc tập trận đấu khẩu bất lương. Người nhà quê vốn giữ bản sắc "áo rách phải

giữ lấy lề", giờ, họ phải gồng mình lên, tập cho mình không biết xấu hổ, tập cho mình dám xưng xưng bịa đặt. Và điều này, hẳn chỉ lớp trẻ, những cô gái ngựa non háu đá, bất chấp sự thật, hám danh hám lợi như My mới nhăn nhở, háo hức mãnh liệt thực hiện. My không được dạy dỗ học hành, nông nổi, dễ tin. My chưa có độ từng trải nên chưa có khả năng ngẫm ngợi để mà hổ thẹn.

Đội chỉ định My làm tổ trưởng tổ chuỗi rễ. My bảo:

- Làm rễ là làm như thế nào, em không biết, em sợ lắm.

Anh Đội từ trên dãy ghế chủ tọa xuống tận chỗ My:

- Có ai làm gì em đâu mà sợ. Em cũng chẳng phải làm gì đâu mà lo. Nhiệm vụ của em là nắm bắt tình hình, khai báo. Nhà nào nhiều vàng nhiều ruộng, nhiều thóc, nhiều trâu, em khai báo cho chúng anh.
 - Nhưng nếu người ta làm gì em, em biết làm sao?

"Người ta làm gì em thì em biết làm sao" cái miệng thiếu nữ mới đáng yêu làm sao, mái tóc đuôi bò, gương mặt khôi nguyên quyến rũ. Trái tim anh Đội giống cái vòi hút bụi thời nay, bắt gặp đối tượng, rung lên bần bật. Giữ vẻ bình thản trên gương mặt, nhưng ngôn từ phát ra từ cổ họng anh Đội không giấu nổi những dây ngân rung động:

- Còn có các anh. Không ai được phép làm gì em.

My on en vân vê gấu áo. Sự e thẹn thôn nữ không một diễn viên nào có thể diễn đẹp như hiện thực, và không ngòi bút nào diễn tả nổi khoảnh khắc đẹp từ em. Ánh sáng đèn măng sông soi rõ gương mặt My. Đội đứng xa hơn một khoảng. Hắn muốn đặt bàn tay lên vai em nhưng hắn sợ tập quán, phong tục cổ hủ nhà quê. Hiểu tình đồng nghiệp, một anh cán bộ khác trong Đội xuống tận nơi "gỡ tình huống". Hắn nhè nhẹ vỗ vai My:

- Ngồi xuống đi em.

Cuộc họp tan, Mỵ cũng được mời ở lại họp riêng cán bộ địa phương, thành viên côi, rễ và Đôi.

Nghe nửa câu, nhìn nửa mắt, Mã nhận ra ngay mọi sự. Mã nghiêm nghị nói với mọi người nhưng mắt lại nhìn thắng vào My:

- Cái gì cũng phải có lớp lang trình tự của nó. Mọi việc phải thông qua lãnh đạo địa phương sau mới đến Đội. Các đồng chí cán bộ Đội sao có thể hiểu địa phương bằng chính cán bộ địa phương! Mỗi một địa phương có những đặc thù riêng...

My là cội, rễ, được phân công làm liên lạc đưa đường dẫn lối cho Đội. My giúp việc cho Mã. My thường xuyên đi công cán đêm. My tham gia học lớp học ban đêm do cán bộ đội làm thầy dạy.

Đêm thôn quê yên tĩnh. Trăng trầm ngâm tỏa ánh sáng dịu dàng. Ánh sáng dịu dàng quyện vào mặt đất dậy lên dàn đồng ca da diết của đêm dài. Trăng dịu dàng. Thảnh thơi trăng. Ướt đẫm trăng. Nhờ trăng, trước gương trăng vạn vật mới thực sự được đối diện với chính mình. Đối diện với chính mình thấy được cái thực chất cốt lõi của chính mình, vạn vật trở nên khiêm tốn, suy tư, khiến cho đêm càng trở nên thâm nghiêm bí ẩn. Đống rơm bên những đống rơm. Mái gianh bên những mái gianh...

Người đi cùng My, anh ta không phải là người nhà quê nên có thể chế giễu My vô duyên vô học. Nhưng có thẳng đàn ông nào xa nhà đi với một cô gái trong đêm mà không nảy sinh những ham muốn? Hắn đâu phải đá mà không rung động trước sự hồn nhiên trong sáng trẻ trung của người khác giới!

My vừa đi vừa hát. Anh Đội thầm thì hát theo. Anh ta tung tăng đi sau. Anh ta rộn ràng cùng hát. Anh ta nắm tay My, hân hoan.

- Mỏi chân không, nghỉ một lát đi em?
- Cán bộ ơi! Cán bộ giỏi hơn em cơ mà! Chỉ còn mấy cây số nữa là đến nơi rồi. Cố lên cán bộ ơi!
- Mấy cây số nữa em cho là ít à? Anh là chỉ huy chứ không phải là em. Anh mệt lắm, không thở được nữa rồi!

Trăng nhắm mắt, buông màn mây dày đặc. Đêm tràn ngập bóng tối. Gió lành lạnh đượm sương. Anh Đội duỗi mình nằm trên cỏ. My hồn nhiên

dừng lại, vỗ vào vai anh:

- Này..!

Đội mở choàng đôi mắt, kéo em xuống lòng mình:

- Nghỉ một chút đi em.

My hất tay anh:

- Không được đâu!
- Thì cứ ngồi xuống đây nào.
- Anh thích em mất rồi!

Ánh mắt ấy, ngôn ngữ ấy, hành động ấy của Đội với My - cô gái nhà quê chưa đủ chín tạo nên rung động. My thấy chả khác gì những lời cưng nựng của mẹ cha những trưa hè nóng bỏng đi làm thuê nghỉ tạm dưới vòm cây giữa đồng hóng gió hay những khi nhổ tóc sâu cho mẹ. Cha mẹ ngắm nhìn con, chợt nhận thấy con gái mình lớn lên trông thấy thốt lời khen. Nhưng hình như âm thanh như dòng điện ngược chiều, như liều thuốc tăng lực, lời của anh Đội lại làm chính anh ta xúc động mạnh.

Anh Đội lại thốt lên:

- Trời ơi, anh thích em rồi. Thế có khổ thân anh không!

My cười khúc khích. Anh ta bế My, ép mái đầu My vào lòng. My e thẹn xấu hổ giống như đứa con gái mới lớn mà người cha vẫn âu yếm như còn trẻ con. My như con sâu đo, cố nhoài người ra khỏi vòng tay anh. Nhưng muộn mất rồi.

Những đám mây bồng bềnh. Những đám mây trôi nhanh. Hằng Nga không hé mắt. Đêm càng thêm mênh mông.

Chuyện My và cán bộ Đội đã có người trình báo với Mã.

Mã cho người gọi Mỵ về trụ sở để tra hỏi chuyện quan hệ bất chính với cán bộ Đội.

Nhiều năm giữ cương vị cán bộ chủ chốt, với nhiều sáng kiến, thành tích, Mã luôn được nhận danh hiệu cán bộ xuất sắc của huyện, tỉnh. Năm nào Mã cũng vinh dự báo cáo thành tích trong Đại hội đại biểu hợp tác xã tiên tiến điển hình của toàn huyện. Mã nói vo rất giỏi, dí dỏm, hấp dẫn. Mã là anh lực điền. Bản chất của anh nông dân lực điền là khỏe mạnh, là lao động giỏi, là giàu kinh nghiệm trong sản xuất và giỏi đoán định thiên nhiên. Nhưng, cái hạn chế lớn nhất của Mã là Mã chưa bao giờ được cắp sách tới trường. Thời gian trong quân ngũ Mã cũng có được học. Nhưng Mã biết chữ không nhiều, Mã đọc chữ cũng chưa được thạo. Vì thế, Mã chưa bao giờ viết báo cáo hay đọc duyệt báo cáo. Mã quen phê duyệt bằng mắt thấy tai nghe, bằng cảm nhận trực quan, bằng tất cả những gì phơi bày ra trước mắt, đoán định và dự cảm. Mã ghét văn bản, Mã ghét sự trình bày rối rắm lê thê.

Mã không bắt Mỵ phải viết bản tường trình. Mã đề nghị cô tự kể lại sự việc.

My, cô gái thôn quê chưa đủ trưởng thành để biết buồn nỗi buồn con gái. My thấy việc anh Đội gạ gẫm, đưa cô vào tình thế trai trên gái dưới cũng chỉ như con chó đực với con chó cái, con mèo đực với con mèo cái đến kỳ. Con mèo đực, con chó đực thấy con cái thì ve vãn làm quen rồi thản nhiên cưỡi lên con cái giữa thanh thiên ngoài đường làm trò chơi cho bọn trẻ thích thú. Bọn trẻ xúm xít hò hét đánh đuổi, đôi con chó ghẹo nhau cũng vẫn không rời nhau ra. Anh Đội khác với con chó đực, con mèo đực ở chỗ, anh ta không làm như vậy với My ở chỗ có người. My, giống như con chó cái bị cưỡng bức, bị anh Đội làm chuyện ấy, My chẳng có cảm xúc gì, nên, Mã bắt tường trình, My tuồn tuột kể hết sự tình trình tự.

Mã đập tay xuống bàn:

- Thôi đi! Đồ hư hỏng! Nam nữ thụ thụ bất thân. Con gái đi đêm với một người đàn ông không máu mủ, mặc người ta muốn làm gì mình thì làm. Mất dạy. Bố mẹ cô ngu dốt không biết dạy cô!

Con chim non hồn nhiên cao hứng hót, bất ngờ bị âm thanh từ Mã như tiếng sét sượt mang tai, My thảng thốt sợ. Mã gầm lên như hổ:

- Cô làm ô nhục danh làng! Tôi loại cô ra khỏi cội, rễ!

My tái mặt, nước mắt tứa ra, ròng ròng trên bầu má mũm mĩm. My như chim non mới ra ràng sung sướng tập bay, nào ngờ hậu quả lại là giông bão. My run rảy đưa tay quệt ngang má. Nước mắt nhòe nhoẹt ướt bệt những sợi tóc măng tơ chưa ngấm bụi trần.

Mã đập tay xuống bàn:

Lũ khốn nạn! Nó phá hoại hết cả!

Thái độ phẫn nộ giận dữ của Mã làm My sợ hãi co rúm lại. Cô chui xuống gầm bàn nhi nhí khóc. Tiếng khóc như giun dế. Tiếng khóc trẻ con bị mẹ đánh, dội lên ký ức trong ông. Ông ngỡ tiếng khóc của My là tiếng khóc của con ông vậy. Mã bỗng thấy tội nghiệp! Tội nghiệp con bé, nó sợ quá. Sự sợ hãi của trẻ con như dòng suối làm mát mềm trái tim sắt đá đỏ lửa, mềm như vôi trong lồng ngực người đàn ông là Mã. Mã rời chỗ ngồi tiến đến chỗ em, kéo em chui ra khỏi gầm bàn. Mã dịu dàng in lên đỉnh đầu em một nụ hôn biết lỗi.

My đang lo lắng, sợ hãi, che gương mặt bằng sự cúi gằm, tóc tai lòa xòa không rõ mặt, nụ hôn của Mã đã khiến My thay đổi trạng thái. Không phải trạng thái của một đứa con vừa bị cha đánh mắng, xong, cha lại an ủi, dỗ dành. Mà ngược hẳn, từ trạng thái sợ hãi My chuyển sang e then, ngượng ngùng và rồi rất nhanh cô giữ được thăng bằng, tư chủ, tấn công. Cô linh hoat liên tưởng tới người đàn ông là Đôi. Cô vơ đũa cả nắm, rằng "đàn ông cùng một giuộc, giống nhau cả thôi". Và rồi, cô bài bản vén mái tóc bên này lộ nửa gương mặt yêu kiều ban nãy mang màu sáp nay đã chuyển sang hồng. Đôi môi My hơi hé nụ, gò má mũm mĩm hồng căng mọng. My thể hiện một màn trình diễn rất đàn bà, bài bản và chuyên nghiệp. My trở nên thiếu nữ đến không ngờ. Mã luồn tay vào mớ tóc cô ta, hôn lên cổ, lên khóe mắt rồi lên môi. Nu hôn nhe nhàng, ấm áp, chuyển thể dần dà đẹp như một bài thơ. Mã nghe rõ nhịp đập trái tim trong lồng ngực My. Nhưng Mã không thể biết đó là nhịp đập của con tim hồi hộp, tò mò, lo lắng. My nhắm mắt, thứ nhắm mắt trẻ con chơi trốn tìm, theo dõi, đơi chờ cử chỉ, hành động tiếp theo của người đàn ông là Mã. My dự đoán sau nụ hôn, thế nào Mã cũng sẽ là, sẽ là...

Anh hùng không qua được ải mỹ nhân.

Thời trai non trẻ, Mã bị vẻ đẹp của đàn bà "gái một con" quyến rũ. Vẻ đẹp đàn bà dày dạn đã đưa Mã tới những mê cung những tưởng suốt đời Mã không thể quên được. Vậy mà Mã đã quên. Mã quên được là nhờ kỷ luật sắt của Quân đội. Quân đội là một trường học lớn. Gác tình riêng lo việc lớn kiên quyết loại trừ tư tưởng yếu đuối, ủy mị. Nhưng lúc này đây, dưới mái đình cổ kính thâm niên tĩnh mịch, chỉ có ông với cô gái trẻ là My, Mã thấy lòng lai láng. Hình ảnh người đàn bà xưa lại hiện về xáo động lòng ông. Ký ức trở về, rực rỡ và rành mạch. Cô gái đây, My, đánh thức tiềm thức tuổi thanh xuân, làm sống lại tuổi thanh xuân trong con người Mã hiện tại. Mã tự mình, cho phép mình buông thả mình vào những tưởng tượng hồi cố, và không ngừng chìm trong những mê cung nhằng nhịt. Sự buông thả của Mã, sự đồng lõa của My làm Mã nối loạn, phát điên.

Và rồi, có tiếng bước chân người, tiếng cửa đình kẽo kẹt mở, ai đó hắng giọng đánh tiếng. Mã trở lại bàn làm việc, ra hiệu cho Mỵ ngồi xuống ghế đối diện.

Lần đầu tiên một cuộc họp nông dân không có Mỵ. Mã cũng không có mặt. Mọi người im như thóc vì không còn ai để mà tố tội. Ngột ngạt, nóng bức. Uể oải. Mệt mỏi. Ông Hai, bác ruột Thắm đứng dậy, bỏ về:

- Tối nào cũng họp với hành. Tao chỉ muốn nhảy ùm xuống ao cho mát cái người.

Đêm không trăng không gió. Ao chùa như tấm thảm sậm màu, lác đác nụ sen như đèn dầu quên thắp. Hai bác cháu như hai khúc cây biết chạy trên đường. Bác Hai chửi thề:

- Bố sư, giặc ngày. Không biết bao giờ chúng mới cút khỏi làng cho bà con yên ổn làm ăn!

Bập! Chà, đau quá! Bác Hai vấp phải rễ nổi của cây nhãn cổ thụ bên cổng chùa. Thắm dừng lại, soi đèn bão xuống đất. Ngón chân cái bật móng, ứa máu, bác Hai cúi xuống xuýt xoa, chầm chậm bước từng bước nhói đau. Ánh sáng cập quạng, bước chân cập quạng.

Có tiếng rúc rích, tí toáy như chuột đào hang dưới gốc nhãn cổ thụ. Bác Hai ra hiệu dừng lại, Thắm cũng dừng lại, lắng nghe. Bác Hai với lấy cây đèn trên tay Thắm, rọi:

- Ai làm gì ở đấy, hả?

Không có tiếng trả lời.

Bác Hai ranh mãnh, cười:

- Con My với tay Mã! Chúng nó đào hầm...

Bỗng dưng ông bật cười, toan hô hoán gọi dân làng, nhưng lại thôi, ông lập tức che mắt cô cháu gái lại, lôi đi xềnh xệch:

- Đi nhanh lên, hai con chó đấy, bậy lắm, bẩn lắm cháu ơi.

Thực ra, khi nhận thấy có tiếng người, tiếng bước chân đang rất gần cũng là lúc Mỵ và Mã ngấm say ly dược thần họ chuốc cho nhau. Họ coi như không nghe thấy tiếng người, không nghe thấy bước chân ai, họ không nhìn thấy ánh đèn măng sông lúc lắc trên đường đang tiến về phía họ. Vì họ đang phiêu diêu. Bất ngờ, một tia sáng vô duyên trơ trên rọi lên thân thể hai người, lộ rõ cái gáy, gương mặt hơi nghiêng của gã đàn ông là Mã đang đè trên thân thể đàn bà. Như cỗ máy đang cuồng nhiệt hoạt động hết cỡ công suất bỗng dưng bị ngắt điện, Mã, gã đàn ông nằm trên thân thể Mỵ, mặt nghệt ra, chưng hửng, tội nghiệp. Mỵ, người đàn bà nằm dưới tỉnh táo hơn, cô nhanh tay kéo ập Mã nằm ẹp xuống thân cô che đậy.

Bác cháu ông Hai đi rồi, Mã nhổ bọt, nghiến răng:

- Mẹ nó, ác! Ác quá!

Bác Hai không nghe thấy. Tiếng bác Hai vọng lại:

- Bẩn. Bẩn hơn chó!

Mã cay cú:

- Trời đánh, tránh miếng ăn! Mẹ... kiếp!

Đi được vài chục bước chân, quẳng cháu đứng nguyên chỗ, bác Hai quay trở lại, giơ đèn bão soi cao:

- Hè. Biết mặt nhau nhé!

Mã rít kẽ răng, chỉ mình My nghe thấy:

- Mày không muốn yên, ông sẽ cho mày biết mặt.

Bác Hai hể hả:

- Hì. Thế là đủ!

Bác Hai phần phật chạy về phía cháu gái, tới nhà, ông sầm sầm đập cửa:

- Từ nay không được cho con Thắm đến chốn ba quân nghe chưa. Có ngày họa đấy. Trông con Thắm đấy. - Nói rồi ông quay đi.

Chiếc đèn bão trên tay ông lúc lắc lúc lắc như quang gánh không đồ, nhẹ tênh trên vai người chạy nạn. Ông chạy quay lại, đến gốc cây nhãn cổ tăm tối để bắt tận tay vạch tận mặt thẳng Mã, con My. Nếu chúng nó còn nằm đó, ông sẽ hô hoán cho dân làng đang đấu tố trong đình ùa ra mà xem.

Ông chạy rất nhanh, đến nơi, không thấy Mã, không thấy Mỵ. Đất dưới gốc cây nhẵn mịn còn ấm nóng hơi người. Ông soi rọi xung quanh. Bực mình, ông đạp mạnh vào thân cây, cây đánh chân ông đau điếng làm vết thương ban nãy máu lại tứa ra. Ông xuýt xoa:

- Me kiếp!

Đêm hôm ấy, đợi mẹ ngủ say, Thắm rón rén vào buồng, khe khẽ chốt chặt cửa. Trong bóng tối lặng thinh, đôi mắt trẻ mở cặng sáng lên thăm thính không gian. Cảm thấy thật sự an toàn, Thắm rón rén tụt quần, ngồi xổm xuống sàn nhà. Nàng cẩn trọng châm đèn, đưa ngọn đèn xuống dưới háng. Nàng bạo dạn khêu lửa thật to. Nàng dạng rộng hai chân, hồi hộp thăm khám kỹ cái chỗ ấy của mình. Cái chỗ ấy min màng như của mọi đứa trẻ gái tắm truồng ao làng nàng nhìn thấy. Nàng lướt bàn tay vuốt nhe chỗ ấy âu yếm. Nàng đứng lên, hai chân khép lai, chỗ ấy cũng khép lai giống như một làn môi. Nàng đặt bàn tay như thể hôn lên chỗ ấy. Chỗ ấy mịn màng xinh xắn hơn bàn tay. Thế là Thắm cố cúi gằm cúi gằm để đặt môi hôn lên chỗ ấy nhưng không làm sao hôn được. Nàng càng cố cúi gằm cúi gằm đôi chân càng phải mở ra, khiến chỗ ấy cũng mở rộng hết cỡ như cái miêng há rông cho bác sĩ thăm khám vòm hong. Và rồi nàng thấy một cái mầm như cái răng sữa chưa nhú ra khỏi lợi. Cái mầm hồng hồng mềm như mầm đậu nhú lên giữa khe môi. Mầm đậu hồng hồng giấu một cái lỗ nho nhỏ bé tí như đầu tăm nàng nhìn mãi mới thấy. Nàng nhè nhe vân vê mầm đậu hồng hồng, cúi gằm, cúi gằm mặt, mở căng đôi mắt để được ngắm nhìn, ngắm nhìn soi mói xem còn có gì ở chỗ này. Cúi mãi cúi mãi và nàng đặt câu hỏi:

- Có cái gì quý giá ở chỗ này mà quan trọng thế nhỉ?

Mã gặp Thắm lần đầu và để ý đến cô ngay. Không phải vì Thắm xinh mà vì cô quá giống một người đàn bà mà ông đã từng có chuyện. Cô giống con người đó cả về vóc dáng. Nhưng hình như cô trẻ trung hơn, và hình như cô hiền lành, thánh thiện hơn người đàn bà kia rất nhiều. Sự khác biệt này thật dễ lý giải. Một cô gái được học hành dưới mái trường xã hội chủ nghĩa, được tu dưỡng rèn luyện sống phải có lý tưởng đương nhiên phải khác với tâm thế của một cô gái nông dân lấy chồng giàu và thế là thành bà chủ. Một bà chủ thấm đượm tư tưởng phong kiến, có tí chút lõm bõm học hành. Sự nửa vời ấy tạo nên những bi kịch, mâu thuẫn trong chính con người bà ấy.

Mã là chàng trai mới lớn, kẻ làm thuê cho bà. Bà chủ chưa đến tuổi ba mươi, là gái một con trong giai đoạn vắng chồng...

Mười mấy năm trôi qua, giờ thời thế đã đổi thay, đồng bãi này, mảnh đất này không còn là của bà ấy. Mảnh đất này, đồng bãi này là của hợp tác xã của nhân dân do nhân dân làm chủ. Và Mã, qua rồi thời trai trẻ với ngày tháng đi làm thuê làm mướn. Mã giờ đây đã từng trải qua sinh tử chiến trận lập nhiều chiến công, từng suýt được phong Anh hùng. Mã là cựu chiến binh, là vị lãnh đạo, quản lý hợp tác xã, đại diện nhân dân, Mã là ông chủ.

Trong cuộc tổng động viên sức người đào mương đắp bối ngăn lũ sông Hồng, Mã ra lệnh, nếu ai không đi đủ ngày công quy định sẽ bị phạt, bị bắt giam. Vì lẽ đó, mẹ ốm, Thắm chưa đến tuổi lao động nhưng hôm nay đi làm để được chấm công thay mẹ, mẹ con cô là nông dân hợp tác xã này do Mã lãnh đạo.

Ruộng bãi quê mình cây đay, ngô lúa tốt tươi, năm nào cũng vậy, cứ đến gần ngày thu hoạch là nước lũ tràn về nhấn chìm tất cả trong biển nước. Lũ sông Hồng tàn phá tan tành chả khác nào miếng ăn đưa gần đến miệng chưa kịp ăn đã bị cướp. Thiên tai, trò đùa ác nghiệt với nông dân.

Phải cứu lấy cây đay. Phải cứu bằng được bãi đay trước khi nó bị nhấn chìm, thối ruỗng. Cứu lấy bãi đay là cứu lấy tem phiếu cứu lấy sự sống của bà con. Mã chủ nhiệm huy động toàn dân trẻ em người già ai không ốm đau

đều phải ra đồng tay dao tay liềm ngụp lặn chặt, nhổ, bó, khuân, vác, xếp đay bó bè kéo vào bờ, vớt lên đê. Nước sông Hồng dâng cao quá ngực. Nón mũ đội đầu của bà con là ốc đảo lý tưởng của họ hàng châu chấu, bọ ngựa. Châu chấu, bọ ngựa, lũ côn trùng sợ nước, bâu đầy trên nón nông dân. Đay được cắt, nhổ lên, từng bó từng bó bị nước cuốn ngồn ngang xiên xẹo theo dòng nước. Dế, châu chấu, cào cào hỗn loạn bay chạy đảo điên. Nếu ai để ý sẽ thấy, khác biệt với tất cả đồng loại, loài bọ ngựa không hoảng loạn bay loạn xạ. Bọ ngựa có đôi càng dài sắc như gươm, đủng đỉnh kiên trì đậu trên nón, bám trên ngọn đay trôi bồng bềnh trên mặt nước sông ngầu đỏ.

Cả xã cả làng nhỗ đay thâu đêm tới trưa. Cơm nắm cơm đùm gọi nhau í ới. Một ngày, hai ngày không làm sao thu hết được những ruộng đay. Những cơn mưa chợt đến chợt đi để lại sự oi ách khó chịu. Những đám lá đay đã bị phát chặt hôm trước trôi lềnh bềnh dưới cái nắng hầm hập bốc mùi tạo thành những bè phân hữu cơ thối ruỗng. Chủ nhiệm Mã lặn lội cùng bà con, nắng tháng Bảy cháy đỏ gương mặt, gai đay cào xước nát bàn tay. Thân thể bao ngày ngâm chìm trong nước sông tái nhợt, bợt bạt, khi lên bờ gặp gió se lại nhìn da ai cũng nhăn nheo teo tóp. Cứ nắng, lại mưa. Những trận mưa rào mùa Vu Lan trắng đất trắng trời, tối mày tối mặt. Nước sông ngôn ngộn dâng cao, trời sầm sập ập tối. Chủ nhiệm Mã đề nghị bà con ngừng nhổ đay, nhanh tay thu lượm đay nối thành bè kéo về bờ đê tập kết. Chủ nhiệm Mã cùng bà con vật lộn với thiên tai. Ai ai cũng kiên cường chiến đấu kéo được hết toàn bộ số đay đã được thu hoạch vào bờ, vớt, xếp đống trên con đề quai.

Xong việc của ngày, quần áo tóc tai sũng nước dính vào da, giờ mới cảm nhận được cái lạnh, mọi người lục tục ra về, bước chân trần quần quật ong õng nước. Một bà mẹ giật mình thấy thiếu hai đứa con gái sinh đôi.

- Con tôi! - Người phụ nữ thét lên như tiếng sét.

Ngay tắp lự, như mũi tên, bà lao vút về phía sông, nơi dòng lũ đã nhấn chìm đồng bãi, nơi những con đường cũng ngập chìm trong bể nước. Những ngôi nhà những ngọn cây, chòi canh gác nhấp nhô nhấp nhô như đám rác giữa bạt ngàn nước đổ mênh mông. Người mẹ lặn ngụp trong hung lũ, tiếng gọi con thảm thiết thê lương đuối dần trong chiều hoang hoải tối đen.

Chủ nhiệm cử những chàng trai mệnh danh rái cá đốt đuốc chèo thuyền lặn tìm hai em gái. Trời tối đen như mực, nước sông cuồn cuộn cồn cào. Họ tìm cả đêm không thấy xác hai em.

Sáng. Đội thợ lặn lại tiếp tục kiếm tìm. Người mẹ hôm qua no nước sông tưởng chết đuối được bà con cấp cứu kịp thời. Hình như niềm tin con còn sống, nỗi khao khát được thấy con đã giúp bà khỏe lại. Bà đi theo thuyền của đám thanh niên tìm kiếm hai em trên dòng sông đỏ máu cục cắn. Bà da diết gọi:

- Các con ơi, mẹ mang nặng đẻ đau, con sống khôn chết thiêng con ở chỗ nào nổi lên cho mẹ vớt con về con ơi...

Một bè rong rều bồng bềnh đi ngang qua.

- Các con ơi, hãy về với mẹ, về với mẹ đi con ơi...

Một cành cây to lá còn xanh mơn mởn dập dềnh dập dềnh bơi qua mũi con thuyền.

- Ba hồn chín vía con ở chỗ nào nghe tiếng mẹ gọi con nổi lên đi để mẹ thấy con mẹ vớt con về với mẹ con ởi.

Một khóm chuối hai thân nõn nà nhô lên như cá nhảy vọt giữa dòng trước mặt người mẹ rồi rất nhanh lao vút theo dòng nước. Như linh cảm mách bảo, người mẹ giằng lấy mái chèo trên tay thanh niên, vuột con thuyền đuổi theo khóm chuối hai thân, chặn lại. Không phải khóm chuối hai thân. Đó là xác hai đứa trẻ không còn sống vẫn ôm chặt lấy nhau trôi theo dòng nước! Người mẹ ném lại mái chèo nhảy tùm xuống nước ôm chặt con. Đám thanh niên cùng thuyền và những thuyền cùng đi tháp tùng kéo mẹ lên thuyền, vớt hai em lên, gương mặt hai em xinh xắn. Bụng hai đứa trẻ không hề có nước. Hai đứa trẻ chết rồi vẫn ôm chặt nhau đến mức, về tới làng, đặt các em bên gốc nhãn, người làng cẩn trọng lần lượt gỡ từng bàn tay, cánh tay... mới rời được hai đứa ra. Miệng hai đứa ộc máu tươi, chảy ròng xuống gốc cây. Hai đứa trẻ xinh quá, mới mười bốn tuổi đời.

Chủ nhiệm Mã không khóc, cũng không cười, ông không xin lỗi. Chẳng ai có thể hiểu cái đầu gộc của ông chứa bộ não vô tâm vô cảm hay đang nghĩ gì cho bà con hợp tác xã.

Lũ đã rút đi, để lại bãi ầng ậc phù sa nhão nhoét. Những hàng cây, ngôi nhà khoác áo giáp màu nâu trĩu mái. Hết những cơn mưa mùa hạ. Thu. Không còn trăng quầng, trăng tán, chỉ có trăng lạnh lẽo buồn vằng vặc. Trăng mùng một, mùng hai. Trăng mười ba mười bốn. Trăng rằm, mười sáu. Đêm trăng thanh tịnh, đêm trăng buồn, đêm trăng không ngủ, đêm không trăng, chủ nhiệm Mã một mình quần xắn gối lội bãi phù sa nhão nhòe nhoẹt. Đồng bãi rộng mênh mông ẩm ướt màu nâu đỏ lấp lánh ánh trăng suông, chỗ này, đoạn kia lóa sáng như chiếc gương phản chiếu lên trời. Đó là những khoảng ruộng trũng, nước sông không kịp ra nguồn đọng thành ao thành đầm. Và có chỗ lũ sóng to ụ phù sa đọng cao như đống gò.

Đêm. Chủ nhiệm Mã một mình lội ruộng, bì bốm liêu xiêu nhỏ thó giữa đồng. Mã lặng lẽ một mình đi trong đêm tìm cho ra kế sách trị thủy sông Hồng. Phù sa đầm đìa, nặng trĩu ống quần, bước chân ì ạch nặng nề. Phù sa như những dấu chấm than bắn chíu chít trên mặt Mã như những lời than, ai oán của dân làng, dấu than khô làm cơ mặt ông cứng lại, mắt không chớp được mi. Trăng lạnh lùng lẽnh láng tràn lên khắp bãi bồi, lấp loáng như mắt đêm. Kìa, bóng ai nhấp nhổm xa xa, oàm oạp, chang chang như múc ánh trăng vàng. Giữa biển khơi tìm thấy kẻ đồng hành, ông lội đến gần, thì ra người nông dân hớt bùn vun thành luống dài chia ruộng thành ô, khơi rãnh tạo thành con lạch cho nước chảy thành dòng đặt đăng đơm cá. Mã vỗ đùi, giản đơn thế mà bao đời không nghĩ ra.

Mùa khô năm ấy, kế hoạch đào mương làm bối, xây cống ba cửa của Mã chủ tịch xã kiêm chủ nhiệm, xã đội trưởng, trở thành một quân lệnh. Một cuộc tổng động viên sức người sức của. Tất cả bà con già trẻ gái trai, tuổi từ mười tám đến sáu lăm ai cũng phải có nghĩa vụ đóng góp dân công đào mương đắp bối bảo vệ mùa màng. Ông kêu gọi cả bà con hợp tác xã khác cùng đóng góp tham gia. Bởi công trình mang lợi ích cho toàn khu vực.

Người đầu tiên khiêng mai đất khởi công chính là ông. Đảng viên đi trước, làng nước theo sau, ai ai cũng phải đóng góp ít nhất một trăm ngày công. Ai tham gia không đủ ngày công quy định sẽ bị phạt. Ai tham gia làm đêm có chế độ bồi dưỡng đặc biệt. Ai đau ốm, cán bộ y tế đến tận nhà khám kiểm tra sức khỏe. Ai trốn, dân quân tự vệ đến tận nhà đọc lệnh bắt giam, phạt làm nặng hơn hoặc bắt đi cải tạo. Quân lệnh như sơn, trên dưới một lòng theo lệnh cán bộ Mã. Người khen Mã cũng nhiều, người chê Mã cũng không ít. Kẻ căm ghét nói rằng, Mã ác như Tần Thủy Hoàng!

Hàng ngàn dân công già trẻ, gái trai đứng nối nhau tạo thành một đường dây, người đào đất, người nâng miếng đất lên vai người này chuyền vai người kia. Bà con thuộc tầng lớp địa chủ, phú nông đứng dưới nhấc thép đất lên vai tầng lớp trung nông. Đất trên vai trung nông chuyển sang vai bần nông, và cuối cùng tầng lớp cố nông vinh hạnh đặt khúc đất nặng như cái cối đá đắp thành bờ bối, con để phụ cản trở nước sông Hồng mùa lũ, giữ nước sông mùa hạn.

Chủ nhiệm từng là lính trận, huân chương chiến công đầy trên ngực áo. Xuất thân từ hoàn cảnh gia đình bần hàn, Mã vẫn chưa hết ác cảm với những người từng thuộc thành phần địa chủ cường hào ác bá. Bần nông cố nông dẫu sao cũng chịu nghèo khổ bao đời, giờ có hợp tác xã đề cao bình đẳng bác ái, họ phải được ưu ái hơn. Nên ông xếp theo thứ tự bà con bần, cố nông được đứng ở vị trí trên cao công việc đỡ mệt nhọc. Ngụ ý như vậy nhưng ông đâu có lường được những ngày gió bấc mưa phùn, đứng trên bờ cao gió đông bắc phần phật rít gào cứa vào da thịt kèm mưa phùn rét tái tê. Ông phát cho bà con những cái áo mưa, gió xô đẩy, thổi lạng người bà con đứng trên cao trông như những hình nộm phất phơ giữa trời. Những dân công thành phần phú nông trung nông đứng dưới thấp cái gió bị khuất thành ra lại ấm áp, dễ chịu hơn.

Hợp tác xã điểm danh chấm công từng ngày. Cờ đỏ sao vàng, cổng chào, khẩu hiệu, biểu ngữ, trống chiêng rộn ràng. Không khí công trường vui như ngày hội. Chiều tan học, các em học sinh xếp hàng dài xuống đường diễu hành khắp làng quê hô vang khẩu hiệu "Toàn Đảng, toàn dân gia sức thi đua làm thủy lợi"; "Thi đua, thi đua"; "Quyết tâm quyết tâm".

Thắm đi làm thay mẹ. Những người cùng tổ lao động với em, họ vui vẻ nói cười những chuyện không liên can tới mẹ em. Những người ở tổ lân cận, thấy em, họ lại được dịp bàn tán về em về mẹ của em. Không hiểu có phải lần đầu tiên hăng say lao động quá sức mình, Thắm thấy phía bụng dưới đau tức nhẹ. Thắm đâu có buồn tè, mà mỗi khi Thắm nhấc khuôn đất lên vai, hay khi ném xuống, ở chỗ ấy ứa một chút nước âm ấm đũng quần giống như tè dầm. Để kiểm tra, Thắm lắng lặng lội vào ruộng ngô thật xa, nơi em cảm thấy an toàn. Em vén quần, nhìn xuống chỗ kín. Trời ơi, đỉa cạn cắn tự bao giờ, máu loang nhòe hai bên đùi, ướt sũng đũng quần lụa đen. Không khóc được. Em bình tĩnh bứt một nắm cây nhọ nồi mọc trong ruộng ngô nhai nhỏ mịn đắp vào chỗ ấy, tháo chiếc khăn đang là quai nón làm

băng gạc. Em tập trung thao tác đến mức ruộng ngô xanh rậm rạp cỏ dại, con thắn lắn từ đâu chui vào ống quần lúc nào cũng không biết. Đến khi nó rúc rúc vào cạp quần em mới nhận thấy. Nhanh như một tia chớp, giũ giũ ống quần, em chạy bạt mạng như ma đuổi, ngã sõng soài bên bờ ruộng, lịm đi.

- Cô nào đây? Sao lại trốn việc vào đây ngủ thế này! - Thắm mơ màng nghe thấy tiếng người.

Người đàn ông tiến lại gần, nhìn thấy chiếc khăn trên tay Thắm có dính máu hồng, ông ta tủm tỉm cười:

- Eo ơi, con gái lớn mà vẫn dùng vải màn vắt mũi.

Mấy từ "vải màn vắt mũi" làm Thắm tỉnh lại. Cô ngồi bật dậy, bỏ chạy. Cô chạy vội tới mức không kịp nhận ra con người đó, giọng nói đó là Mã chủ tịch kiệm chủ nhiệm hợp tác xã mình. Ông ta tranh thủ đi thăm đồng bãi cây trồng.

Cô gái chưa kịp nhìn rõ mặt người đàn ông. Nhưng người đàn ông nhìn rõ gương mặt cô gái. Chỉ có điều, cô gái chạy xa rồi, ông mới nhận thấy điều gì rất quen ở cô gái. Mã liền gọi với theo:

- Này, này. Đứng lại. Em ơi! Em gì ơi, có phải em là...

"Có phải em là...", em là con gái bà chủ của anh ngày xưa! Đúng rồi, đôi mắt! Đôi mắt trẻ thơ. Chính đôi mắt này gần hai mươi năm về trước, trân trân nhìn mẹ nó cùng Mã dập dềnh, bồng bềnh trên chiếc phản giữa nhà. Chính đôi mắt ấy sáng lên trong màn đêm đen như mực. Đôi mắt ấy trong veo như mắt cú, từ trong buồng ngủ đứa bé bò ra nhà ngoài tìm mẹ. Trong đêm u tịch, đôi mắt trẻ thơ như chiếc đèn pin rọi trong hầm mỏ. Đứa trẻ ê a, nhún nhảy, gật gù theo nhịp đàn ông, đàn bà nằm trên nhau. Khi nó vui thích cười lên thành tiếng, bà chủ mới nhận ra con. Bà xấu hổ ôm nó vào lòng, trùm chiếc áo che mắt nó lại. Bà cho nó bú. Và Mã, Mã nhìn thấy con bé từ khi nó còn đang bò ngoài cửa. Nhưng Mã đang ngồi trên yên ngựa phi nước đại, không thể dừng lại được. Mã không chịu rời bà chủ.

Giờ đây, ánh mắt thân quen từ đôi mắt Thắm như đôi bóng đèn điện ngủ quên trong căn phòng quá khứ bỗng dưng có điện bừng sáng lên. Quá khứ

sáng choang, đồ vật thức giấc hiện nguyên hình. Mã xốn xang, xao động.

Mã thở dài, xua quá khứ bằng những động tác chỉnh lại tư thế chiếc xà cột đeo bên hông.

Gió sông Hồng ào ạt, bãi ngô non dào dạt xôn xao.

Con bé giờ đã là một thiếu nữ đầy đặn. Một thiếu nữ đầy đặn nhưng đôi mắt vẫn như xưa. Đôi mắt biết nói. Mã vô tình nhìn vào đôi mắt ấy ngỡ như đọc được, thấy được quá khứ của chính mình. Và Mã sợ.

Mã sợ Thắm nhận ra Mã. Một đứa trẻ lên hai cũng có thể biết, cũng có thể nhớ những gì nó nhìn thấy, nó nhìn thấy ông và mẹ nó? Và mẹ nó, ký ức của riêng bà, nhớ lại, nhìn lại, bà nghĩ gì về những việc ấy? Nhớ lại, nghĩ lại, bà có dắn vặt cho rằng đó là vết nhơ bẩn tưởi nhất trong đời không? Còn ông, đương nhiên đó là vết nhơ dai dắng ám ảnh ông, ngự trị ông đến mức ông không hề hây hấn, rung động, ham muốn trước những cô giao liên, y tá xinh đẹp chăm sóc, tình ý với ông trong suốt thời gian ông trong quân ngũ.

Trạng huống con người thật kỳ lạ. Lúc thế này, lúc lại thế kia. Cùng một sự kiện, vừa kịp nhớ lại là tự dưng mặt mũi đỏ phừng phừng vì hổ thẹn, căm giận chính bản thân mình tại sao lại như thế. Cũng sự kiện ấy, bí mật ấy, có lúc nhớ lại thấy lòng rạo rực lâng lâng.

Mã đã từng ân hận, hổ then với chính mình về cuộc tình với mẹ của Thắm. Mã đã từng tự trừng phạt bằng những kỷ luật hà khắc tự đề ra. Nhưng ái tình là thứ ma mị, đã có một lần thì khó có thể chịu nổi sự nổi loạn của khát khao. Có những lúc ngắm cảnh sinh tình, cơ thể nổi hứng dục cảm, đói khát, ước ao. Thèm một đêm sáng trăng tĩnh mịch lúa chín ngập đường làng, trên cánh đồng mênh mông bát ngát, được cùng người ấy yêu đương. Thèm một tấm phản, gầm chiếc xe bò cải tiến, một đống lúa mới gặt chất ngất giữa cánh đồng mông quạnh...

Những người lính chiến cùng doanh trại, nào ai biết những lúc như thế ông đã phải làm gì để trôi đi, để chống chọi với chính mình. Những lúc buồn, thèm thuốc lá thuốc lào người lính trận có thể xin nhau, sẻ chia cho nhau. Nhưng những nỗi buồn, những góc u tối trong tâm hồn không ai có

thể đồng tình, sẻ chia, cho bớt cho ai được. Hơn thế, nếu bị phát hiện rất có thể sẽ bị kỷ luật.

Ngày trở về được như hôm nay, ngẫm lại, một phần có công của người đàn bà ấy. Mã cảm ơn người đàn bà ấy bởi, những kỷ niệm cuộc tình đã theo Mã, ám ảnh Mã, Mã coi đó là những thước phim là niềm an ủi là món ăn thầm kín của riêng mình. Tự khoái lạc, tự giải tỏa. Mã không hề vướng mắc một chuyện tình cụ thể một con người cụ thể nào trong đơn vị. Mã sạch sẽ cho tới ngày rời quân ngũ.

Dù thế nào, tôi vẫn khẳng định, mẹ tôi không phải là con gái người đàn bà từng có chuyện với Mã. Thời gian đã rêu phong chuyện cũ và ông Mã đã nhận nhầm mẹ tôi.

Bà ngoại tôi rất yêu chồng. Nhưng ông ngoại lại khắc dấu trong lòng tình yêu vợ cũ. Đêm tân hôn, bà ngoại không được hưởng niềm hạnh phúc khai hoa kết trái. Để có được giây phút giao hoan hạnh phúc tuyệt trần như bao người con gái đêm đầu tiên chồng vợ, bà ngoại phải dùng mọi mưu mô, thủ đoạn, điên cuồng, gian dâm, phù thủy. Một năm. Hai năm. Lại ba năm. Rồi hơn thế nữa. Đằng đẵng khát khao. Bà ngoại khao khát một đêm làm vợ. Cháy bỏng khát khao, tàn nguội khát khao, niềm ao ước có con, ao ước được làm mẹ lại bùng lên trong lòng bà ngoại. Ngọn lửa ái tình lại bừng cháy lên rên xiết cồn cào, bà ngoại tôi quyết giành cho mình bằng được một đêm... một đêm thụ phấn khai hoa kết trái.

Ông ngoại - người đàn ông xứ Thanh, giỏi bôn ba buôn bán tứ phương. Lần đầu tiên ông đến vùng đất này với tư cách là một du khách bộ hành. Chàng trai lãng tử xứ Thanh đến xứ nhãn lồng bị vẻ đẹp của vùng quê đất đai rộng lớn bạt ngàn bãi mía nương dâu hút hồn. Sông Hồng, dòng sông mẹ uốn khúc quanh co, đẹp như một nữ thần. Nữ thần khoác áo choàng lấp lánh kim cương. Bãi bồi dẻo quánh phù sa. Những bụi cây chẳng chịt quấn quýt đan trong nhau rập rờn giai điệu gió. Những vườn nhãn nở bung hoa vàng, đầy đặn tươi thơm như trăm ngàn mâm xôi khổng lồ dâng trời đất. Trong ánh hoàng hôn, bầy chim sải cánh rộn ràng níu kéo nắng chiều, cất tiếng kêu èng ẹc sà vào tổ trong bãi dâu rậm rạp mớm mồi cho con. Chàng trai xứ Thanh mơ mộng đắm mình vẽ những ước mơ về đất mãi tận chiều muộn. Hoàng hôn khuất chàng mới giật mình, phải vào làng tìm nơi ngủ trọ.

Bóng chàng trai liêu xiêu như chiếc kim bé nhỏ trên con đường mỏng manh như một sơi chỉ dài.

Gió trong làng dữ dội thổi sang sông, mây trên trời như bông. Những đám bông đang quần tụ sum vầy bị gió thổi trôi tơi bời như bầy thiên nga

đang trình diễn.

Giữa thiên nhiên tuyệt đẹp thế này tại sao không thấy ai? Tại sao gió không lùa tiếng ai đó tới được nơi này dù là tiếng trẻ con nô đùa hay tiếng bà cụ nhai trầu ho sù sụ, tiếng cãi nhau của những người làm đồng?

Từ trong bóng tối mơn man, tiếng của gió trời:

- Em hong lụa trong làng, gió cuốn. Cho em xin!

Chàng không tin tai mình nghe thấy. Chàng không tin mắt mình nhìn thấy.

- Em hong lua trong làng, gió cuốn cho em xin!

E thẹn, ngập ngừng, mảnh mai duyên dáng. Thân xác chàng run rảy, chàng không sao bĩnh tĩnh lại được. Chàng chưa có cảm giác thế bao giờ.

Tấm lụa vẫn đậu trên thân thể chàng. Nàng ngượng ngùng nhắc lại:

- Em hong lụa trong làng, gió cuốn... cho em xin!

Nàng bạo dạn đến gần, một khoảng cách vừa đủ, gỡ "làn mây" trên thân thể chàng. Một cảm giác bất thường lan tỏa trong nàng. Một dòng điện cực mạnh từ tay nàng tỏa nhiệt chạy khắp cơ thể nàng, toàn thân nàng nóng ran, gương mặt nàng bừng đỏ như say rượu. Tai nàng phừng phừng ù đi như là có âm thanh chiếng trống ở bên trong. Nàng như đang đứng trên mặt hồ chứ không phải dưới chân nàng là mặt đất.

Sức mạnh của đàn ông được thể hiện. Những ngọn gió từ sông từ biển từ đất liền từ đồng ruộng từ thảo nguyên mênh mông cùng với đất trời quyện vào nhau như tấu lên bản tình ca. Bản tình ca thiêng liêng, một nghi lễ thiêng liêng! Nghi lễ thiêng liêng trường tồn của tổ tông duy trì nòi giống được thực hiện bên dòng sông. Con trai con gái khuôn mặt rạng ngời, đôi mắt chim ưng lóe sáng niềm đam mê âu yếm. Một nghi lễ thiên liêng của một cặp thanh xuân rực rỡ.

Khúc khải hoàn ca bản tình ca bất hủ của tạo hóa lúc hào hùng, trầm tư, êm dịu, lúc lặng thinh như nín thở sợ đôi bạn trẻ giật mình. Cơn giông. Sự vần vũ quay cuồng của khí quyển, thổi bùng tấm vải lụa mềm lót dưới lưng trần đôi tình nhân sau ân ái. Máu đỏ tươi in trên lụa một bông hồng. Bông hồng căng gió, bay cao, kiêu hãnh rỏ những giọt như nụ như hoa trên cát, phù sa, trên màu xanh của lá.

Mối tình đầu của ông. Tình mãi mãi không phai.

Chín tháng mười ngày, họ sinh được một cậu con trai.

Nhưng buồn thay, người đàn bà thắt đáy lưng ong mắn đẻ, chiều chồng, mười lần sinh con chỉ nuôi được duy nhất cậu con trai đầu lòng. Bà mất trong lần sinh nở thứ mười.

Người đàn ông bôn ba biết nhìn xa trông rộng chỉ ít năm lập gia thất tại quê vợ trở thành nhân vật giàu có có tiếng trong vùng. Nhiều gia đình danh giá đánh tiếng, gợi ý gả con gái tục huyền cho ông. Nhưng sự ra đi của người vợ còn quá trẻ đã làm ông chán nản mọi điều. Cái chiều lộng gió sông Hồng hoàng hôn hết nắng; cái ánh nhìn vụng về, ngỡ ngàng của nàng thiếu nữ lần đầu tiên nhìn thấy cơ thể trần trụi của đàn ông; giữa đất trời mênh mông thảo mộc,... ông và nàng nhìn nhau, mê nhau, yêu nhau, bên nhau, ngấm vào nhau tan chảy trong nhau giờ đã thành ký ức, thành kỷ niệm bền chắc như một lâu đài, cõi thiêng trong trái tim ông. Ký ức, kỷ niệm, tình yêu, tình nghĩa vợ chồng sâu đậm trong ông, thường trực trong ông, lấp lánh, rạo rực khiến mọi điều nếu không phải là nàng không phải là mối tình đầu, không phải là người vợ cả đều trở nên tẻ nhạt vô vị.

Ông thành gà trống nuôi con. Cậu con trai còn nhỏ, nó cần có người mẹ kế chăm nuôi. Ruộng nhiều như bể, ông cần người đàn bà lo toan đồng áng. Ông lấy vợ hai nhưng lại sợ chung đụng chuyện vợ chồng với vợ hai. Ông giấu nỗi nhớ thương vợ cả bằng những đêm cùng hai con trâu lội ruộng sâu cày thâu đêm tới sáng. Và suốt đêm, bị ngô rang, hũ rượu treo tay cày, ông nhấp từng ngụm, nhón từng hạt như lần tràng hạt những mong nỗi nhớ nguôi đi, nhưng nỗi nhớ chỉ càng thêm ăm ắp lòng. Hết hạ đến thu, bãi sông Hồng dẻo quánh phù sa phù hợp với việc trồng hoa màu. Chan chát tiếng vồ ông đập đất. Đất bãi phù sa dẻo quánh quyện vào nhau thành những tảng dẻo dai chắc mịn. Chan chát tiếng vồ nảy lên đập xuống, ông đập đến tan tơi, nhỏ mịn. Phập, phập lưỡi cuốc sáng loáng, ông chém đất đầu ruộng, nơi lưỡi cày con trâu không kéo tới. Ông cuốc, ông đập cho đã đời, cho tan nát

trái tim ông... Đất đai, tiền bạc, ruộng đồng có nghĩa lý gì khi mà chồng mất vợ, anh mất em, con không có mẹ. Ăn một miếng cơm, rạch một đường cày, chang một sân thóc, một ngày nắng, một giờ đổ mưa, đau đáu một lòng nhớ thương vợ cả.

Mùa làm bãi, xong vụ, năm lại năm ông khăn gói lên đường bôn ba với những miền đất lạ, mặc bà hai một mình với bao lo toan công việc.

Buồn thay, người con trai duy nhất, linh diệu của tình yêu, giọt máu duy nhất còn lại của bà cả cũng giã từ thế giới ra đi trong một lần mải chơi bên đầm Vạc.

Dù là vợ lẽ nhưng bà ngoại tôi yêu chồng, tình yêu đơn phương trôi tuột thời trai trẻ. Bà ngoại quần quật tối ngày, vùi khát thèm vào những thâu đêm giã thóc trắng gạo. Biết bao đêm trăng thanh gió mát, sự khêu gợi của vũ trụ, sự khát thèm của sức trẻ, sự đòi hỏi theo chu kỳ trứng rụng xuống tử cung, khao khát "mật" từ chồng như hoa mời gọi ong vào thụ phấn khiến thân thể bà rực lên, các giác quan ứ căng đầy ức chế như muốn trào ra, vỡ tung ra. Máu nóng từ động mạch chủ chảy mạnh trong huyết quản tứa tới ngàn vạn các mao mạch khiến cơ thể bà rạo rực lâng lâng, phía bụng dưới thoi thóp chông chênh. Một này, hai này, hai mươi, một trăm, một ngàn này... Bao nhiêu hằn học trút vào đôi chân dận chày huỳnh huych. Bà giã gạo. Mồ hồi tứa, như mưa, ruột đau, thắt lại. Một- huych, hai - huych. Nhấc chân, hạ xuống. Cái chày nằm ở đầu kia có cái cối chôn xuống đất đổ thóc vào, giã. Dưới chân bà, khúc gỗ như một gã đàn ông lãnh cảm mặc cho bà nhấc chân lên đặt chân xuống nhanh hay chậm, nhẹ nhàng hay mạnh mẽ. Bà tức giận chửi thề cái thân cối:

- Đồ khốn nạn!

Cái khúc gỗ nhãn là thân cối giã gạo dưới chân bà cứ nằm ì ra thinh lặng. Đáp lại sự giận dữ của bà là tiếng chày bình bịch ở đầu kia khúc gỗ. Cái chày bình bịch rơi xuống cái cối đá chứa đầy thóc. Thóc gạo tức giận, bắn tung tóe ra ngoài.

Chưa bao giờ ông cho bà một cơ hội ngồi gần, hay gục đầu lên bờ vai ông. Chưa bao giờ ông mở lòng đón nghe những thổ lộ tâm tình. Bà thèm lắm, dù không phải là ông cũng được. Thèm một bờ vai, thèm một người tin tưởng sẻ chia nỗi niềm.

Việc giã gạo là của đàn bà, nhưng người thợ làm cối vẫn để thân cối dài hơn thân người mục đích là để có thể cùng một lúc nhiều người cùng tham gia giã gạo. Bà từng giã gạo cùng người ở, bà từng giã gạo cùng với mẹ chồng, nhưng ông thì chưa, chưa bao giờ ông ghé một chân đứng bên bà cùng giã gạo. Chưa bao giờ chồng vợ thực sự có nhau, ở bên nhau, chưa bao giờ cùng nhau ngủ chung giường.

Thương thân, trách phận, gạo giã trắng rồi, cối không có thóc, bà dận chày không. Chày khô không khốc, chày kêu cộc cộc. Ông vẫn ngủ yên, không mời không gọi. Này thì, này... Bà chạy vào buồng ngủ của ông, dựng ông dậy, hỏi:

- Ông có coi tôi là vợ của ông không? Tôi cưới xin đàng hoàng chứ không phải tự dưng tôi theo về làm con ở cho nhà ông.

Nhưng buồn thay, ông ra bãi ra đồng tự lúc nào bà không hề hay biết. Trên chiếc giường trải chiếu cói chỉ có mình cái gối mây. Phủ lên chiếc gối mây đan là chiếc khăn mỏ quạ - di vật còn lại của người vợ cả.

Bà hai giận dữ tóm lấy cái khăn của người vợ cả quẳng xuống sàn nhà:

- Này thì khăn này, cút đi! Bà định giữ ông ấy đến bao giờ hả? Ông ấy cũng là chồng của tôi chứ!

Bao ý nghĩ giận dữ người vợ cả của chồng từ đâu ào ạt xuất hiện trong đầu bà hai. Bà ngồi trên giường thở hồng hộc như là đang cãi nhau, giận run người. Như là thách thức vong hồn người đã mất, bà hai ôm chiếc gối mây đượm hơi chồng như thể ôm chồng. Bà nghênh ngang ngủ trên chiếc giường trước kia là giường chồng vợ của bà cả. Chiếc giường này được ông coi là vật thiêng chỉ mình ông được nằm lên đó. Bà ôm cái gối của chồng ngủ một giấc dài.

Sáng sớm tinh mơ, ông đi cày về, nghe thấy tiếng ngáy mềm vọng từ buồng, ông toan quát lên là ai cho phép bà được vào trong đó. Nhưng ông nhìn thấy cả tạ thóc thành gạo trắng ngần, đổ đống giữa nhà lại còn sàng sảy sạch bong, ông tấm tắc:

- Con mẹ này khoẻ thật. Một đêm giã trắng tạ gạo!

Ông đánh tiếng:

- Đến giờ này mà vẫn chưa dậy! Thối tha đàn bà ngủ ngày!

Như kẻ ăn trộm bị bắt quả tang, bà tỉnh giấc ngay nhưng lại vờ như ngái ngủ. Bà nằm nán lại, biết đâu ông sẽ vào buồng hạnh phúc của ông gần gũi với bà?

Ông ngồi trệt xuống hiên nhà, vỗ vỗ cái điếu cày, chụm miệng rít điếu thuốc lào, phả khói:

- Bà vào đấy làm gì thế? Dậy ra ngoài có cái gì dọn ra ăn đi cho tôi lấy chỗ thay quần áo đây.

Bà nhặt chiếc khăn mỏ quạ di vật của người vợ cả bị bà ném xuống đất đêm qua lên, phủi sạch và phẳng rồi phủ nó lên chiếc gối mây như cũ. Bà nán lại ngắm nghía căn phòng, rồi lóp ngóp đi ra ngoài.

Bà xuống bếp sắp sanh bữa sáng.

Ông bảo:

- Ruộng sâu, bừa kỹ. Dẫm mát như lụa. Bà gánh mạ vào mà gieo.

Không thấy dấu hiệu của sự mệt mỏi trên gương mặt ông, bà bạo dạn:

- Mình làm sao thế. Tôi chưa thấy ai gieo mạ hè buổi sáng.

Ông tủm tỉm cười, gạt gạt cái tàn đóm:

- Mình vào vạc cỏ bờ, chiều gieo. Cả đêm bừa đi bừa lại mỗi thửa ruộng, mượt, mát chân như dẫm trên lụa ...

Bà sắp mâm cơm đặt cạnh chồng:

- Mình ăn đi cho nóng.

Rít rít mấy hơi điếu cày, ngửa mặt lên trời, ông thong thả nhả khói, thản nhiên đứng dậy:

- Đi tắm cái đã.

Ông vào buồng riêng lấy quần áo vắt lên lưng, khép cửa lại.

Ông không phản ứng việc bà tự ý vào buồng, đó là tín hiệu vui. Bà thấy phấn chấn trong lòng. Nghe tiếng ông thả gầu xuống giếng sâu, kéo nước, tiếng giội nước ào ào lên thân thể ông, bà thấy ấm áp, gần gụi.

Vận bộ đồ sạch sẽ, mái tóc ướt xanh mướt mượt, ông sảng khoái ngồi bệt xuống hiên nhà. Bà xới bát cơm nóng đưa ông, ý chừng vợ chồng ngồi ăn cùng với nhau. Bà sẽ gắp thức ăn cho ông, sẽ gỡ xương cá cho ông, nghe ông kể chuyện ruộng đồng, dự định làm ăn sắp tới. Bà hy vọng và bà ao ước như thế.

Nhưng ông và cơm, lên tiếng:

- Mình ra giặt giúp tôi bộ quần áo.

Bà thất vọng, tưng hửng đứng dậy, đi về phía có cái giếng, vơ quần áo ướt bê bết bùn ông vừa thay cho vào rổ, cắp nách ra cầu ao giặt giũ. Cái cầu ao bập bềnh, sóng ao dập dềnh những lớp lang.

Lại đêm nữa, những đêm ông trốn ngủ, đi cày.

Lại đêm nữa, bà đơn phương vùi khát thèm bằng trắng đêm giã gạo. Những đêm trăng quê yên tính trải rộng miên man dài. Những đêm giã gạo toát mồ hôi, gió vừa đủ lạnh thấm lỗ chân lông gời gợi. Những đêm không chịu nổi, bà ôm chặt cái thân cối giã gạo, òa khóc cho hả lòng hả dạ, cho bớt tủi nhục cô đơn. Trong đêm, cái khúc gỗ nhãn làm thân cối giã gạo được bào nhẵn vuông tròn mịn màng hiển hiện như một thân thể đàn ông. Tại sao không cho bà được yêu thương, được ôm ấp được giận hờn.

Ý nghĩ mông lung, bà tức tưởi, dừng chân giã gạo. Bà ngồi sụp xuống, gục mặt vào khúc gỗ. Nước mắt ướt, đầm đìa khúc gỗ đóng thế đàn ông, ấm lên đôi má đàn bà. "Đừng bỏ rơi em.." - bà nằm duỗi lên khúc gỗ. Mắt bà nhắm lại như thôi miên trôi trong miền hoan lạc. Bàn tay bà đặt lên chỗ ấy. Êm ái yêu thương.

Mãi như vậy sao! Bà tôi yêu chồng. Cứ mãi như vậy sao?

Tháng Ba mưa xuân. Tháng Bảy mưa ngâu, tháng Tám thu tình. Và đêm, lũ mèo vờn đuổi nhau ngoài vườn xột xoạt... Những chiếc lá rong như những chiếc bình phong nâng niu giấc ngủ những bông hoa dong riềng đang cựa quậy đón sương. Tiếng mèo đực mèo cái rên rỉ nhớ nhau thảm thiết gọi như tiếng trẻ sơ sinh thèm sữa mẹ làm bà không thể không thổn thức.

Đêm. Ông với trâu vẫn mải miết trên cánh đồng, cày.

Đêm mênh mông, đêm rộng khôn cùng. Ngoại mở cửa số ngắm đất ngắm trời ngắm không gian huyền bí, ngắm không gian không giới hạn với những vì sao xa xôi, những cơn gió mơn man. Bà lắng nghe hết thảy bản nhạc của muôn loài côn trùng. Ri ri vô tận vô cùng. Và trăng nữa, lộng lẫy trăng, điệu đàng trăng, ảo ảnh trăng, quyến rũ trăng, tình tứ trăng, lộ liễu trăng, khát khao trăng, dịu dàng trăng. Trăng, người tình bé bỏng của đêm, trăng thả tấm áo choàng khổng lồ lên vạn vật. Vạn vật nhân từ nhuộm một màu trăng. Liễu rủ bóng soi gương trăng. Bụi chuối bên bụi chuối, cây bên cây tựa vào nhau, va vào nhau vươn những tấm lá dài to như tấm phản hứng mưa trăng, lễnh láng trăng, ướt sũng trăng, yêu mến trăng.

Nàng bọ ngựa tinh anh, thả mình rơi trên chiếc lá chuối xanh. Trên tàu lá thênh thang, nàng bọ ngựa viên mãn gác đôi kiếm, vềnh mặt lên trời chiêm ngưỡng trăng. Trăng trăng trăng và trăng trăng trăng. Nàng mơ tưởng tới một chàng bọ ngựa. Nàng mơ tưởng có một người tình. Một người tình cùng nàng chiêm ngưỡng trăng, nảy tình trăng, trăng hoa trăng. Nàng bọ ngựa mơ ước có một chàng bọ ngựa dũng mãnh, bờ vai rộng, đôi cánh mượt như nhung. Bọ ngựa nàng mơ mộng nằm ép bụng xuống sàn, xòe đôi cánh rộng, dựng bờ mông cong vút. Mơ tưởng mơ tưởng, bọ ngựa đắm mình trong những mộng mơ.

Và rồi như một thứ hoang tưởng, hoang tưởng linh diệu. Trông kìa, hào hoa phong nhã, hiệp sĩ bọ ngựa từ đâu bay tới, chàng xòe rộng tấm áo choàng, nhún bờ vai lịch thiệp cúi chào. Nàng bọ ngựa thẹn thùng e lệ, mắt long lanh như thể biết mim cười.

Du dương gió du dương nhè nhẹ, lành lạnh se se nhẹ của sương đêm. Tàu lá chuối xanh, tấm phản xanh nhung lụa khe khẽ du dương du dương thật khẽ giúp đôi nhân tình đắm đuối yêu nhau, đan trong nhau, tan trong nhau bay bổng diệu kỳ.

Người đàn bà là ngoại tròn xoe đôi mắt căng nhìn. Bọ ngựa đực đê mê như thể lịm, lịm dần. Chàng giang rộng cánh bao phủ nàng, che chở cho nàng, viên mãn, hạnh phúc trên lưng nàng.

Bọ ngựa cái ngất ngây hai cánh mỏng như the cũng giang rộng dưới đôi cánh chàng như thể hai là một.

- Tuyệt quá! - Bà tôi hạnh phúc reo lên.

Nhưng kìa, con bọ ngựa cái hình như lên cơn tức giận. Bọ ngựa đực, hình như chàng bị cảm gió, cứng đờ như cái xác!

Bà thốt lên:

- Đang..., sao lại thế?

Bà quỳ gối, bàn tay đan vào nhau, hồi hộp đặt dưới cằm:

- Hình như chàng chết. Chết thật rồi!

Bà buồn, thương một con vật bé nhỏ qua đời, như thể nó cùng đồng loại với chính mình.

Chàng bọ ngựa đã yêu, chàng yêu say đắm, yêu hết mình, yêu trọn kiếp, trọn kiếp yêu. Chàng chết, chết trong tư thế yêu dâng. Nước mắt trăng đầm đìa cành liễu, nước mắt trăng đầm trên tàu lá chuối. Nước mắt trăng chảy dài theo kẽ lá rơi rơi ngấm ấm lòng mặt đất. Nước mắt trăng không làm sao thấm ướt được đôi cánh mỏng như the của nàng kia, con bọ ngựa bạc tình.

Bà tự an ủi:

- Nếu phải chết mình cũng sẵn sàng!

Bà thì buồn mà người tình bé bỏng của chàng bọ ngựa lại chẳng hề ủ rũ. Nàng thản nhiên đẩy xác chàng hiệp sĩ ra khỏi tàu lá chuối, rơi nhẹ không xuống đất và thản nhiên mài kiếm, nàng chau chuốt chỉnh lại đôi cánh mỏng.

Bà rùng mình:

- Chết vì tình mà tình phũ không thương.

Bà trở lại tư thế nằm, ngẫm ngợi:

- Một ngày nên nghĩa, một đêm nên vợ nên chồng. Nghĩa vợ chồng lớn hơn biển Đông. Bọ ngựa đực chết thảm quá, đơn độc quá!

Từ ô cửa sổ mở, muỗi ngoài vườn thi nhau bay vào phòng, vo ve tìm cách đậu lên thân thể bà đốt. Bà quỳ gối trên giường luồn tay qua song cửa sổ khép lại. Song sắt lạnh như bàn tay ai đẫm sương chạm vào bầu vú. Soàn soạt ngoài vườn, tiếng dan díu tự tình của các loài. Trăng vục mặt vào đêm cho đêm thêm đen tối. Đêm dày như tro ủ lửa. Đêm như bể che giấu tình chứa chan. Cứ để ngực trần không yếm, bà với chiếc áo bà ba dưới cuối giường, chạy ra khỏi nhà, băng qua xóm làng, đôi chân trần lướt nhẹ, không kịp đau ngọn cỏ, không làm giật mình sự thính mũi thính tai của loài chó. Thiết tha tình, bộc lộ tình, bà đến với ông.

Trăng tò mò hé mắt nhìn qua màn mây đen. Trăng hắt sáng vừa đủ cho bà thấy ông lom khom cột trâu bên bờ ruộng. Trăng ẩn vào đêm cho ông nằm dễ ngủ. Con trâu ợ nhai cỏ, thở phì phò, phe phẩy đuôi, yên ả, vu vơ. Hoa gạo đỏ ken dày dưới gốc gạo. Hoa gạo rụng thảm đỏ cho ông nằm. Màn đêm khép chặt bờ mi cho ông chìm sâu giấc ngủ dài. Tiếng ông ngáy trong đêm, cung thanh cung trầm, nhè nhẹ đều đều, đều đều dữ dội, dữ dội như sóng, ầm ào, du dương. Êm đềm đêm, đêm. Đêm.

Chạy như bay cả đoạn đường dài, chân bà như muốn khuyu, bà dựa, bám vào thân cây gạo, nén cái hổn hển thở, sợ làm ông giật mình. Thân gạo tủa gai như những chiếc đinh. Những chiếc đinh đâm vào da thịt, hằn trên thân thể bà những vết lõm khe khẽ đau.

Tiếng ngáy của ông vang rền như tiếng bễ lò rèn. Giận dữ, trăng lộ liễu quắc nhìn ông. Cái nhìn gắt như nắng. Ông vô tình, giấc ngủ say sưa. Bà thấy ngượng và sợ. Bên bờ đê, nhà bên nhà miên man mái gianh trầm lặng dưới trăng sáng. Cây nối cây những hàng cây đứng thắng, lặng câm u buồn như mặc niệm. Lững thững chân, trĩu buồn, bà ngược trở về nhà.

Loài chó thính tai như người già khó ngủ, cáu bắn sủa vu vơ. Bàn chân bà như chiếc lá, rơi xuống dòng sông, như trôi, như trôi, trôi qua cánh đồng, mênh mông im ắng, trôi qua cây gạo. Thân cây cao tận trời tua tủa những cành gầy guộc như chân tay vươn rộng vươn dài in bóng xuống dòng sông phẳng lặng, bỏ lại sau lưng tiếng ngáy đàn ông thân thuộc thân thương, bỏ

lại sau lưng tiếng trâu đạp muỗi, tiếng trâu khó nhọc thở dài. Trôi, trôi trôi. Dòng sông trăng nhạt nhẽo buông lơi.

Bà trở về ngồi dưới mái hiên, dựa lưng vào chiếc cột. Trăng sững lại, vô duyên, sáng bạch như ban ngày. Mồ hôi bịn rịn áo, lưng ngoại nóng những con rôm đốt. Không phải những con rôm, những vết xước gai gạo đâm râm ran trên da thịt nhuốm mồ hôi khía vào tim ngoại những xót xa. Nước mắt rưng rưng bập bềnh bên khóe mắt. Nơi cuối sân, cái cối đá giã bèo hiền lành như một chú chó già trung thành, cuộn tròn, ngoan ngoãn lặng im, mặc dưới mặt đất ẩm ướt, những cánh bèo cái xanh xanh lún phún mọc xung quanh. Tiếng côn trùng li ti rít lên như lụa xé, tiếng mọt già kèn kẹt nghiến gỗ vọng ra từ chiếc cột nhà. Đêm. Đêm. Ngoại lần cởi mấy khuy áo phía trên, bầu vú căng đầy, núm vú xinh xinh. Mơn man mơn man, mênh mang mênh mang, bồng bềnh thiếp ngủ, ngoại mơ giấc mơ có con, lần đầu tiên đôi môi hồng non nớt ngậm bầu vú mẹ. Một cảm giác lâng lâng, hạnh phúc tuyệt trần.

Đêm. Mưa tầm tã khiến ông phải nghỉ cày. Sức mạnh vô biên của sự đồng điệu giữa tình cảm và lý trí trong con người bà đã biến ngoại thành một mũi tên không trọng lượng, và, với tốc độ nhanh hơn ánh sáng, với âm thanh nhẹ hơn gió, đẹp như một thiên thần, bà đến bên ông, trên chiếc sập gụ gian buồng.

Đáp lại niềm khát khao của bà là ngôn ngữ lạnh lùng như giáo mác chém vào đêm:

- Ai? Ai?

Tiếng giáo mác lạnh lùng chứa luồng điện cực mạnh. Ngoại ngã vật xuống sàn, đầu va vào cót thóc, lịm đi.

Ông vẫn vô tình, không rời khỏi căn buồng.

Trời gần sáng bỗng dưng bà tỉnh lại.

Quên tất cả rồi, giấc mơ đêm.

Bà đi cấy và ông đi cày.

Đêm - lại là đêm - kẻ đồng lõa với khát vọng ma quỷ, kẻ đồng lõa của dắn vặt khổ đau. Ban ngày, bản năng tình ái, điều mà Thượng Đế vỗ ngực tự đắc cho rằng, đó là sự sung sướng, là niềm hạnh phúc nhất Thượng Đế ban tặng con người bị cái thiên thanh bạch nhật, cái bận bịu của sinh tồn kìm hãm, cản trở. Và đêm. Chính đêm - bản chất của sự không minh bạch, bản chất của sự tù mù, u ám, đồng lõa xúi giục cái bản năng mà Thượng Đế ban sẵn cho loài người trong bà. Bà chân trần đi như bay lướt, không sợ phiền những hạt sương, không sợ nát những vệt cỏ đến bên ông.

Đêm như mụ phù thủy già đố kỵ với ban mai nên nhuốm một màu đen như mực biến sự sống thành những mảng khối vô hồn, không cho mây hé nửa môi trăng, không cho trời thả một chấm sao.

Ông - một bóng đen bé nhỏ, trâu - một bóng đen đậm đặc lặng lẽ giữa cánh đồng trơ gốc rạ không thấy rõ đâu là giới hạn giữa đất và trời. Hai bóng đen, kẻ trước người sau dìu nhau dắt, kéo chiếc cày, lưỡi cày sắc lẹm xé, rạch những thớ đất, mở, lở cong những vòng cung úp ngược.

Bỗng vai cày kọt kẹt. Khối đen trâu sững lại. Ông sững lại, nhìn soi mói cái lưỡi cày. Chà, một búi có bên vào nhau ngặn cản. Ông cúi xuống, gỡ, căng, dứt nó ra, giưt, giưt. Lưỡi cày sắc, ngọt, cứa vào tay ông tứa máu. Máu nóng hổi ứa ra, nhỏ xuống lưỡi cày. Đêm. Cái bùi nhùi rơm có lửa, ông cầm, huơ huơ. Trong lửa ấm, lưỡi cày được sáng lên như mắt giúp ông tìm nhặt những ngọn cây lá nhọ nồi lẫn trong búi cỏ vo viên lại cho vào miệng, ông nhai đắp lên vết thương đang nhỏ máu. Dừng đến mười phút, máu ngừng nhỏ, cảm thấy vết thương như đã được khép lại, ông và trâu lại tiếp tục cày. Trâu to lớn, chậm rãi những bước chân trên bề mặt ruộng rạ. Trâu kéo lưỡi cày khía vào lòng đất. Ông đi sau tay vin tay cày, bàn chân bước, lách khe rãnh luống đất đã được cày. Mỗi lần vắt vắt cái dây thừng sỏ mũi trâu, bàn chân ông dẫm lên đất ướt, vết thương xót, buôn buốt, nhoi nhói đau, xoáy vào lòng ông nỗi mất mát, cồn cào. Ông nhớ vợ, người vợ đầu tiên, tình yêu đích thực của ông. Vợ chồng cơ hàn sướng khổ có nhau, yêu nhau, thương nhau, nghĩ cho nhau đi đâu cũng có nhau. Ông nhớ bà, nhớ tình yêu trai trẻ. Ông quên sao được không gian xao xuyến buổi ban

chiều thôn nữ giữa trời xanh say gió. Ông nhớ tấm lụa mềm nhuộm màu trinh nữ bay trong giáng chiều trên cánh đồng mênh mang như bất tận. Tuổi trẻ, tình yêu, tình chồng vợ hiện hữu trước mắt ông, từng bước đi theo ông, thầm thì bên tai ông, nâng bước chân ông. Linh cảm và linh thiêng, ông tin rằng dù ở thế giới bên kia, bà vẫn hướng về ông, dõi theo ông, nhớ ông, sẻ chia, lo lắng ân tình.

Bàn tay ông nắm tay cày như nắm bàn tay vợ. Gió thì thầm, giun dế hát ngân nga. Mối tình đầu chỉ có một mà thôi!

Bất chợt ông đưa mắt nhìn lên bờ, phía gốc cây gạo nơi có bó cỏ ông để dành cho trâu ăn khi tạm nghỉ cày, xuất hiện bóng người lờ mờ như mây khói di chuyển trong màn đêm như làn điệu nhập đồng. Ông nghĩ, mắt mình hoa! Ông dừng lại, dụi dụi. Ông căng mắt, chăm chú. Bóng dáng ấy rập rờn rập rờn, thấp thoáng thấp thoáng, như mời như gọi. Ông nhìn về mọi phía, không một vật thể nào di động trong không gian. Bóng dáng kia vẫn say mê màn trình diễn ấn tượng. Bóng dáng kia vẫn cứ rập rờn rập rờn làm ông u mê, làm ông thẫn thờ, làm ông rạo rực. Dại khờ, hoang tưởng hoang đường, ông cất tiếng gọi:

- Mình ơi!

Bóng nàng gục xuống u buồn.

Đúng là vợ ông rồi! Bỏ trâu bỏ cày, quần xắn ngấm bùn, chân chạy liêu xiêu, tim ông vang đội:

- Mình ơi! Mình... ơi!
- Mình cũng biết tôi ở ngoài này. Tôi đang nhớ mình!

Ông, kẻ si tình mù quáng. Đêm - mụ phù thủy lưu manh bệnh hoạn uy quyền biến bà tôi thành con ma tình ái khao khát điên cuồng quên cái gọi là liêm sỉ, tự trọng, không còn biết khái niệm của xấu hổ rị mọ.

Ông tôi nức nở bên nàng:

- Anh thương em, anh thương em lắm...

Không để cho ông nhìn thấy gương mặt mình, bà vục đầu sau gáy ông. Niềm khao khát yêu đương chứa chất trong bà bấy lâu nay như mồi lửa ủ lâu ngày, như mầm cây trong lớp vỏ rạo rực chực chờ đợi, giờ xuân đã về. Bà quỳ gối, siết chặt vai ông. Bà vục mặt sau gáy ông không rời cho tới khi bàn tay bà lần lần cởi hết các khuy áo ông, kéo chiếc quần luồn chun của ông ra khỏi ông, khi ấy gương mặt bà mới rời chỗ, hối hả áp môi lên môi lên ngực ông. Bà tháo vát lướt nhẹ tay dưới khe đùi, chạm vào sức nóng. Tro than lâu ngày bùng lên ngọn lửa. Bà đưa tay tìm chỗ ấy nhè nhẹ xa xa, đong đưa đong đưa, gần gần gụi gụi.

Ông thì thầm gọi tên vợ cả - người đàn bà quá cố của ông. Nhưng cũng không vì thế mà cơ thể bà hai không bùng lên khoái cảm tột cùng, nổ tung thành triệu triệu những mảnh vỡ rực hồng tan chảy hòa quyện trong ông để rồi ông trút trọn vẹn tinh túy trong bà, để yên, bất động.

Mồ hôi ông mát mịn, đượm thân thể bà. Viên mãn, toại nguyện. Cứ để thế, mồ hôi ông ngấm vào da thịt, nhiều ngày sau, tới mức cơ thể bốc mùi, bà mới chịu đi tắm.

Tiếng gà gáy bảng lảng mơ hồ từ phía làng vong lai làm ông giất mình choàng dậy. Sương trời như tấm màn the lờ mờ bóng nhãn và mái nhà gianh ở phía làng. Khói bếp nhà ai lan trong sương. Hình như trong lúc ngủ, phần hồn của con người ra khỏi xác đi chu du nơi nọ nơi kia. Khi xác ngủ dậy, hồn hớt hải chạy về nhập vào xác làm một, đó là lúc ngái ngủ. Ngái ngủ, ông vẫn chưa đinh hình, chưa đủ tỉnh táo nhân diên mông hay mơ hay thực những gì đã diễn ra đêm qua. Tinh thần ông hốt hoảng, cứng đơ như người vừa bi mất cắp. Ông nháo nhác nhìn đất nhìn trời. Trời tinh khôi trong veo như mắt trẻ. Ông nhìn về phía ruộng, con trâu bị ông bỏ mặc dưới đồng vai vẫn còn đeo ách. Thừng rợ và cày trâu vẫn quàng cõng phía sau. Cả đêm, mỏi và lạnh, trâu vẫn kiên nhẫn chôn chân ngóng chờ đợi chủ. Thấy ông nhìn, đôi mắt trâu ướt buồn, rướn đôi sừng gật gù như vẫy. Thấy trâu, ông như tỉnh lại trở về với thực tại. Ông băng xuống ruộng, chạy về phía nó. Luống cày mấp mô, ruông cày sêt nước khiến ông loang choang chao ngã bên này ngã ngả bên kia. Trâu lo lắng, hồi hôp nhìn ông. Chưa kip thất gần, ông đã nhao người vào nó, quàng tay ôm chặt cổ con trâu. Ông nghẹn ngào:

- Mày đợi tao lâu lắm phải không. Xin lỗi đã để mày cả đêm đói chôn chân dưới bùn.

Trâu nghẹn ngào cụp cụp hàng mi cong giấu tròng mắt lồi giàn giụa nước, mũi nó sụt sùi chảy nhớt như người bị cảm cúm.

Thấy bụng bà tôi lùm lùm, ông trợn tròn mắt hỏi:

- Bà làm cái trò gì thế?
- Tôi có chửa.
- Bà chửa với cái cột giường?
- Tôi chửa hoang.
- Bà đi hoang với ai?
- Tôi đi hoang với ông.
- Bà đừng gắp lửa bỏ tay người.
- Có chồng thì phải có chửa.
- Nhưng tôi với bà...?
- Ông đi mà hỏi con trâu nhà ông. Nó biết đấy.
- Bà đừng có quá quắt.
- Ông đừng có ác.
- Bà không biết thế nào là xấu hổ.
- Có chồng có chửa, chính đáng, sao tôi lại phải xấu hổ?

Ông tôi uất giận đập đầu vào cót thóc.

Bà tôi khóc kể dài:

- Có ai khổ như tôi không. Có ai nhục nhã như tôi không. Cưới xin đàng hoàng chứ có phải là con ở đâu cơ chứ. Con ở còn được nhận tiền công. Tôi quần quật tối ngày như trâu như chó. Đêm động phòng cũng không có, thôi cũng đành. Mang tiếng lấy chồng nào đã bao giờ được nằm kề tay ấp. Nào

đã bao giờ được ông đoái hoài đến cái thân. Đàn bà lãi ở cái đứa con. Ông tưởng tôi phải làm cái chuyện ấy tôi sung sướng lắm à. Ông ác nó vừa vừa chứ. Cái bụng của tôi đây này, nó là con của ông đấy. Ông đừng có giả đò mê muội. Ông tỉnh lại đi. Chị ta chết rồi. Chết là hết. Ông tưởng chị ta còn về được với ông đấy. Ông hoang tưởng nó vừa vừa thôi! Ông phải có con, có con nối dõi ông hiểu chưa!

- Im đi! Đồ đê tiện!
- Ai là đồ đê tiện?
- Câm miệng!

Chín tháng mười ngày bà sinh được một bé gái. Bà đặt tên là Thắm. Sau này bà kể, sở dĩ đặt tên con như vậy là từ câu thơ "Có phải duyên nhau thì thắm lai. Đừng xanh như lá bac như vôi".

Nghĩa vợ chồng bắt nguồn từ đứa con chung.

Nhưng vốn sẵn trong mình cung Thiên di, năm lại năm, xong vụ gieo trồng, ông lại lên đường đi bôn ba thiên hạ. Để lại nhà, người đàn bà giàu có, một con, vắng chồng.

Người đàn bà là gái một con, nhiều ruộng nhiều vườn, quanh năm ngày tháng vắng chồng là bà ngoại. Và Mã, chàng thanh niên không phải trai làng. Mã là người làng bãi giữa sông Hồng, được người nhà đưa đến xin làm thuê cho bà ngoại. Mã còn ít tuổi mà trông rắn rỏi lắm. Nước da đỏ màu bánh mật, bờ vai cường tráng tuổi đôi mươi, nổi trội gương mặt là đôi mắt sáng như có lửa.

Bãi giữa cách nhà bà đến mươi cây số đường đi bộ nên bà cho phép chàng trai trong thời gian làm công được ở lại nhà. Mã ngủ ở nhà trên để trông coi trộm cắp. Ngoại ngủ trong gian buồng từng là của ông khi ông có ở nhà.

Mã có sức khỏe, hoạt bát, rất thạo việc nhà nông. Từ ngày đến làm người làm trong nhà, chưa việc gì Mã để bà phải phật ý. Chỉ có điều Mã không biết chữ nên có đưa sổ chấm công cho Mã để Mã tự biết bà đã tự ý tăng công cho Mã rất nhiều thì Mã cũng không biết, không quan tâm, không cảm xúc. Bà rất hài lòng, an tâm tin tưởng tính trung thành, tận tụy của Mã. Chồng đi vắng, không có đàn ông chủ sự trong nhà, nhiều việc bà thân tình tới mức coi Mã như người nhà để tham khảo ý kiến Mã. Mưa dầm thấm lâu. Tình cảm bắt nguồn từ lao động, từ những ngôn ngữ chân tình, sẻ chia.

Đêm. Sau một ngày lao động vất vả, no cơm, rượu say, dưới ánh sáng ngọn đèn, chàng trai lực điền có tên Mã đặt lưng xuống giường là chìm vào giấc ngủ. Từ ngày có Mã, đêm đêm tiếng thở, tiếng trở mình, tiếng ngáy hồn nhiên của Mã đã xóa đi sự âm u cô tịch của ngôi nhà, chồng đi vắng mãi, bây giờ ngôi nhà mới có được cái hạnh phúc ấm áp đó. Giờ đây, ngoài đứa con bi bô đang tập đi tập nói, ngoại đã có Mã để nói để gọi để chuyện trò.

Mã đang tuổi ăn tuổi ngủ sức lực bẻ gãy sừng trâu. Có những hôm cần phải dậy sớm ra đồng tránh nắng mà chàng trai vẫn say sưa chìm trong giấc ngủ. Ngại quá, bà đi đi lại bên giường gọi cũng chẳng được. Giận ư, làm sao mà giận được, chàng trai ngoan ngoãn như một đứa em, một người bạn ít tuổi. Bà thân mật đến gần vỗ vỗ vào vai đánh thức cậu ta. Cậu ta giật

mình mở mắt, ánh mắt bé xíu, trong veo thứ ánh sáng như trời xanh qua kẽ lá ngác ngơ như đang mơ, ngoạn ngoãn dậy theo bà.

- Nắng lên rồi, em ngủ quên mất, sao chị không gọi em dậy sớm hơn. - Vừa nói chàng trai vừa với áo quần vắt trên chiếc ghế tràng kỷ phía đầu giường mặc. Nhìn em, tác phong em, bóng dáng em, bà thấy gần gụi một nhà.

Bà thầm cảm ơn Mã. Có Mã, ngày lại ngày như phép lạ như nước cuốn trôi thời gian, cuốn trôi những nỗi buồn những ý nghĩ bất hạnh về ông.

Nhưng đêm. Lại là đêm. Thanh vắng cô tịch. Cô tịch dẫn người ta nghĩ ngợi ngẫm sự đời và ngẫm đến bản thân mình sâu đậm. Bà nhẫn nhục, dẻo dai và kiên nhẫn, mưu mô và thủ đoạn, vì lý do chính đáng mà bắt buộc bà phải làm thế. Bà khao khát có con, để được làm mẹ, để không phải chịu câu hát đồng dao "Cây khô không lộc, người độc không con". Bà không phải là cây khô, bà không phải là kẻ độc.

Có con với chồng, vị thế của bà cũng được đổi thay. Bà không phải như con ở trước đây, bà là vợ là mẹ, mọi sự trong nhà đã được cải thiện, ông cũng bắt đầu cởi mở hơn với bà. Nhưng chuyện ân ái chồng vợ vẫn tuyệt nhiên ông chưa một lần tự nguyện. Mỗi khi thấy ông ôm ấp cưng nựng con, bà đắm mình trong hạnh phúc là mẹ, yêu chồng, bà muốn có cơ hội đẻ thật nhiều con cho ông. Nhưng mơ ước chỉ là mơ ước thôi. Ông đi biền biệt. Bà chẳng thể nào níu giữ được ông.

Đêm. Hình như đêm sinh ra là để giải phóng cái tinh thần thoát khỏi sự giàng buộc thể xác với cuộc sống cộng đồng trần tục. Đêm tự do. Đêm phóng đãng và đêm lãng mạn. Đêm. Sùng sục bùng lên một cách mãnh liệt những ý nghĩ những ham muốn những đòi hỏi những nhu cầu phải được đáp ứng, được giải phóng ngay tức thời.

Cuồn cuộn trong ngoại nỗi nhớ chồng, khao khát ái ân. Nỗi nhớ và ham muốn rừng rực như lửa cháy. Như ruộng hạn như sông cạn khát lũ tràn về.

Đêm. Cái giá lạnh không từ sương từ gió. Cái lạnh thấu xương, buốt đến tận ruột đàn bà có chồng mà như quả phụ.

Đêm. Bà đi vệ sinh phải đi từ chỗ nằm trong buồng, qua gian nhà ngoài có chiếc giường bỏ không, qua gian giữa có kê cái sập gụ mà ở đó Mã đang nằm. Bà nín thở, rón rén bước bước chân nhe như cánh hoa hồng. Bà nín lăng tỉnh bơ không dám nhìn cái thân thể đàn ông đang nhắm mắt ngủ trên chiếc sập cổ. Bà làm như không nghe thấy tiếng ngáy đàn ông đang rất rền. Nhưng, trăng. Trăng cố ý lẻn vào nhà để trốn cái lạnh của đêm trường. Trăng lách qua khe cửa. Trăng nằm sáng trắng trong nhà. Trăng cợt nhả trườn lên gương mặt, trăng lướt nhẹ làn môi, trăng ôm trọn vòm ngực căng đầy hơi thở mạnh của chàng trai tuổi đôi mươi đang say ngủ giấc nồng. Trăng quá đáng. Trăng đắm đuối yêu đương lô liễu đâp vào mắt bà. Bà nép sau cánh cửa đứng rình. Bà tiến đến gần hơn, ẩn sau cái côt nhà nơi phía cuối chiếc sâp gu Mã nằm. Trăng chói chang, mắt câu ta đông đây khe khẽ mở nheo nheo giống như là cậu bé lạc trong xứ sở diệu kỳ. Bà giật thột trốn nhanh như điện giật. "Điện giật" đã làm bà va vào thành sập gụ ngã sõng soài nằm vắt ngang trên bụng Mã. Bị bắt quả tang, bà run vì ngượng. Bà bật dậy để chạy, nhưng, chao ôi, người đàn ông bừng lên sức mạnh. Anh ta kéo tay bà, giữ bà thất chắc. Tim câu ta có lửa. Bàn tay câu ta, cơ thể câu ta là cả một núi lửa một dòng điện có cường độ cực manh lan tỏa và truyền sang bà. Đâu rồi, cương vi một bà chủ? Đâu rồi thân phân kẻ làm thuệ? Đâu rồi là chi là em. Đâu rồi đâu rồi tất cả những đâu rồi cuộc sống thường ngày làm ruộng cấy cày? Chỉ còn lại trăng. Đêm trăng. Chỉ còn lại núi lửa, tự do và bùng nổ, đích thực và bản năng. Bản năng đàn bà, bản năng đàn ông, tình yêu và đồng cảm... A men. Xin Chúa thấu hiểu và xá tội cho chúng con những con chiên đau khổ thiệt thòi. Và Thượng Đế tối cao. Thượng Đế sinh ra tất cả thế gian này. Chỉ có Thương Đế mới thấu hiểu sư không làm chủ được bản thân của chúng sinh trong giây phút. Nhưng xin thưa, Thượng Đế cũng không thể lường hết được sức mạnh vô biên của tinh thần của duc vọng trong mỗi kiếp người.

Bà trở về phòng, một cảm giác lâng lâng khó tả. Giống như một giấc mơ, một cơn ma mị. Nhưng, khi tỉnh lại, trở lại với khuôn mẫu nhận thức đánh giá nhân phẩm con người trong xã hội mà ngoại đang chung sống, bà thấy mình tội lỗi. Tội lỗi, xấu xa. Bà vật vã tự vấn và nguyền rủa bản thân mình. Bà tự hỏi, tại sao lại như thế? Tại sao? Tại sao? Nhiều năm vắng chồng bà nhịn được, chịu được, sao lần này lại lao vào chuyện đó với kẻ ở trong nhà? Ma xui quỷ khiến nhập vào thân xác bà chứ đâu phải tự bà làm vậy? Ngày mai. Ngày mai trời sáng, mặt mũi nào bà dám nhìn cậu ta, quyền

lực nào, tư cách nào bà sai khiến cậu ta? Và bà nhận ra rằng sẽ là những hậu quả chua xót nếu như bị ai đó phát hiện. Con thiêu thân mù quáng sa bếp lửa rực hồng. Hạnh phúc và khổ đau! Tự do và cạm bẫy!

Sự thật sáng mai không bi đát như bà nghĩ. Sự thật một sáng mai rạng rỡ nắng vàng, khí thế, xôn xang hơn mọi sáng mai. Một sáng mai thức dậy, như cô dâu vừa mới qua đêm tân hôn, như chú rể vừa mới nhậm chức làm chồng, có cái gì đó rất thiếu tự nhiên, bà và Mã, cả hai người có cảm giác bối rối, trốn nhìn vào mắt nhau, nhưng bề ngoài mọi công việc vẫn diễn ra như mọi ngày. Ăn sáng xong, Mã dắt trâu đi cày, bà vác cuốc đi sau. Nhưng hình như chiếc áo bà mặc đẹp hơn hôm qua, cái quai nón cũng mềm mại hơn cái quai nón của ngày hôm qua, mặc dù cái nón vẫn là cái nón ấy, chiếc áo vẫn là chiếc áo của mọi ngày bà thường hay mặc. Chỉ ai đó rất tinh, thật để ý mới nhận ra sự đổi khác này.

Bà tự nhủ nhiều lần, sẽ không bao giờ lặp lại chuyện hôm qua.

Từ không đến có là rất khó. Từ một đến hai là lẽ tự nhiên. Dù bà có quyết tâm sắt đá cũng không chống lại nổi cái sức mạnh vô biên, cái nhu cầu tất yếu của con người. Trái tim bà như kẻ đói ở gần mâm cơm, như kẻ lạnh thấy đống lửa không thể không tự thân nhích lại gần. Những thứ ta cần đang ở trước mắt, cám dỗ, mời mọc. Làm sao kìm hãm được! Làm sao thiếu được ái tình?

Và một đêm như thế, chồng bà bất chợt trở về. Ông gõ cửa không ai nghe. Ông đẩy cửa bước vào. Bắt gặp, hai con ma ái tình quấn lấy nhau không còn biết đâu là đất đâu là trời. Ông đứng sững như trời trồng, máu trong người bốc lửa, giận bừng bừng như muốn nghiền nát hai tấm thân kia thành đất vụn. Nhưng rồi! Nhận ra một thẳng ở! Một thẳng ở bất lương. Một con đàn bà tầm thường và đê tiện. Ông ném chiếc cốc xuống sàn nhà cho có tiếng động! Bỏ qua, ông vào buồng, vén màn, hôn lên trán con gái, bịn rịn, lạnh lùng, trầm ngâm, lưu luyến con, ông đứng dậy, bỏ đi.

Những tưởng đêm hôm đó, ông xuống thị xã ngủ trọ, đợi chuyến tàu sớm hôm sau. Nhưng không, ông trở lại sông Hồng, trở lại bãi đồng thậm màu phù sa, nơi trời đất đã cho ông gặp người con gái của quê hương này, và từ đó, ông gắn bó yêu thương coi quê hương vợ là quê hương mình. Đúng là, tình yêu chỉ có một, ngẫm lại ông càng thấy đúng. Thế mà nhiều

khi, ông tự trách mình cổ hủ khi gặp bất cứ người đàn bà nào, dù đẹp đến mấy, đức hạnh bao nhiều ông cũng thấy không bằng bà cả. Ông không hề ân hận. Ông ngồi thâu đêm ngoài nghĩa địa bên mộ vợ con. Gió sông Hồng trầm mặc, thi thoảng hú hú những tiếng buồn xa xa như hồn ai da diết hời ông ở lại. Gục đầu ôm bia mộ, nước mắt ông đậm ướt tên người. "Em và con ở trong anh, ở trong tim anh đây này. Em sống khôn chết thiêng hãy đi cùng anh, hãy theo anh, anh không thể nào sống thiếu em!".

Thế là từ đêm ấy, ông ngoại tôi đi mãi, đi mãi, không trở về. Ông trở thành người mất tích. Bà ngoại lấy cái ngày có cái đêm xảy ra sự kiện ấy làm ngày giỗ chồng. Mộ ông là ngôi mộ tượng trưng, không hài cốt nên bọn trẻ trâu không sợ "ma". Những ngày giỗ, tết, mâm cỗ đặt trên mộ, hương chưa cháy hết, bọn trẻ tranh nhau vồ sạch mọi thứ. Hình như bà ngoại cố ý để chúng vồ nên lần nào cũng vậy, khấn xong bà về nhà, không trở lại thu đồ, lễ tạ.

Để thay đổi cuộc đời, để cuộc sống bớt tẻ nhạt cô đơn, bà gia nhập đội du kích. Quãng đời làm du kích vào sinh ra tử, chiến công là những sáng kiến, những âm mưu tiêu diệt kẻ thù. Bà tôi chiến đấu ngoan cường, tiêu diệt quân thù không kém đàn ông. Trong những thành tích chiến công ấy, có một chiến công ám ảnh bà, bám theo bà suốt quãng đời còn lại. Dư âm của chiến tranh, ám ảnh của tội lỗi, hồn ma kẻ bị bà giết khiến bà không chỉ hay mơ đêm mà thường xuyên nói mơ cả khi còn thức. Những năm già yếu cuối đời, hồn ma kẻ bị bà giết cứ lừng lững hiện về ngồi đối diện, đấu khẩu tay đôi với bà.

Bà tôi mất rồi, hồn ma vẫn không mất. Hồn ma, chất độc của chiến tranh đã ăn vào cơ thể mẹ tôi, đã trú ẩn trong tâm hồn mẹ tôi, con gái của bà tôi. Mẹ tôi trở về già, ký ức ấy, chất độc ấy, hồn ma ấy ám ảnh mẹ ngày một dữ dội hơn, sâu sắc hơn.

Đêm, người già khó ngủ, lũ mèo gào gọi bạn tình thảm thiết thê lương, trẻ sơ sinh khóc dạ đề nằng nặc canh khuya; ngày, tiếng lao xao trong buổi sớm mai bắt đầu ngày mới, tiếng gà gáy trưa lưa thưa đây đó, tiếng khóc nỉ non trẻ nhà ai trong hoàng hôn nhớ mẹ... Tất cả, tất cả, ngày lại ngày, năm vẫn năm, dậy lên trong mẹ cảm giác buồn xao xác, xót xa. Mẹ bảo ký ức như một thứ dịch vị, ngửi thấy mùi là tứa ra, là nhớ lại, là hiện về mới nguyên như là vừa mới xảy ra, như là đang hiện hữu.

Năm ấy Thắm, mẹ tôi lên mười.

Chuyện xảy ra vào một buổi sáng.

Một buổi sáng mặt trời chưa tỉnh ngủ, nhưng bầy chim đã hát loạn trong vườn, làm thức dậy thói quen bản năng con trẻ của Thắm. Thắm quờ tay tìm mẹ để được mẹ yêu, để được ấp ủ, để được gối đầu tay, để được vỗ về. Thắm thấy bên này, những gối những chăn như thể người lớn để chặn cho con trẻ sơ sinh khỏi giật mình. Thắm sợ hãi khi nhận ra, hình như suốt đêm ngủ không có mẹ! Thắm run rẩy gọi "Mẹ ơi!". Không thấy tiếng mẹ trả lời. Thắm bật dậy khỏi giường, bước ra bậu cửa. Ban mai còn vương lớp màng

của đêm, lằng nhằng ảo ảo. Thắm dụi mắt đi quanh nhà tìm mẹ. Thắm đi xuống bếp, dụi dụi đôi mắt, rấm rứt: "Mẹ, mẹ ơi, mẹ đâu rồi...". Nghe tiếng gọi của con, phản xạ của tình mẫu tử, từ trong chuồng trấu mệt mê man, bà bật dậy ùa ra, ôm con. Tóc tai xũ xượi, vỏ trấu bám đầy người, trông ngoại như một con ma dại.

Thắm hét to:

- Bà ba bị!

Bà ôm chặt Thắm. Mùi tanh của bùn, mùi tanh của máu bốc ra từ bà ba bị khiến Thắm rùng mình ôm mặt. Bà nghẹn ngào trấn an con:

- Me. Me đây con...

Thắm thấy những vết xước bờ giậu rào mây cào chẳng chịt như những con cuốn chiếu hằn trên má bà. Tóc bà són lại từng lọn, rối bời. Thắm không nhận ra mẹ mình. Gương mặt sợ hãi của con gái khiến ngoại bộc phát thốt lên:

- Tên phản bội khốn kiếp!... - Bà khóc.

Đứa trẻ hãi quá, thấy mẹ khóc cũng khóc to thành tiếng:

- Mẹ, mẹ ơi, mẹ đâu rồi, hu hu hu.

Ném con dao xuống đống tro tàn, bà ôm chặt con gái:

- Mẹ xin lỗi. Mẹ xin lỗi. Mẹ là mẹ của con thật mà. Đêm qua con gái mẹ ngủ một mình. Mẹ xin lỗi! Mọi chuyện xong rồi. Mẹ xin lỗi, mẹ sẽ không như thế nữa...

Thắm ôm mẹ.

- Hu hu hu. Mẹ bị làm sao thế? Ai đánh mẹ đau thế này! Hu hu hu. Con đi lấy dầu xoa cho mẹ.
- Không. Mẹ không sao. Mẹ đi rình bắt ông ba bị, mẹ phải giả vờ giống ba bị đấy mà...

Hai mẹ con chìm trong giấc ngủ muộn.

Mặt trời xé toạc màn sương đêm mỏng như the tự lúc nào, ánh nắng tuôn trào chứa chan từng lối ngõ, hai mẹ con vẫn say ngủ. Tiếng bước chân người nhộn nhịp ngoài đường cùng những tiếng xôn xao náo động, bà ngỡ mình mơ ngủ:

- Khủng khiếp quá.
- Một nhát dao phi trúng yết hầu.
- Phải là tay giết người chuyên nghiệp
- Sao? Ai giết ai? Ai bị giết?
- Lão Hiểu bị giết đêm qua.
- Chập tối, tôi vẫn nhìn thấy lão trên đường cái cơ mà.
- Chết thì làm sao mà biết trước được.
- Hắn có thù oán với ai nhỉ?
- Thời loạn. Biết ai giết ai bây giờ...
- Chả biết ra làm sao nữa. Thật là rùng rợn!
- Chắc Việt Minh nhà mình ra tay. Nghe đồn đâu đó, tay Hiểu làm chỉ điểm.
 - Khe khẽ cái mồm thôi. Tội vạ gì đến nhà ông...
 - Chẳng lẽ bọn chỉ điểm giết hại nhau?
- Lão Hiểu đĩ lắm. Hay rình bóp vú đàn bà. Vô phúc quờ quạng phải nữ du kích bị dính chưởng là cái chắc...

Nữ du kích. Rành mạch từng câu từ ngoài đường cái giội vào tai bà. Bà bật dậy, chạy xuống bếp đốt lửa đùng đùng cho bớt run. Bà ném bộ áo quần tanh máu vào lửa. Lửa tắt. Bà lấy cái gậy kều lửa, kều lên, ngọn lửa trội dậy, bùng to, bập bùng, bập bùng, xua đi hãi hùng, xua đi bóng tối, xua đi

tiếng xôn xao, xua đi bóng ma, xua đi sợ hãi ẩn nấp trong lòng bà. Mùi thơm của nồi cám lợn hòa lẫn mùi cháy xém của đít nồi quyện vào khí quyển bay ra đường lẻn vào nhà chòm xóm. Cháy nồi cám lơn. Bà lôi nồi ba mươi treo trong chuồng trấu ra đun. Thường mỗi năm người ta chỉ dùng nồi ba mươi có một lần vào dịp tết để luộc bánh chưng, bà tôi lội ra đun nước tắm. Bà thoăn thoắt phát lá mây, phạt cỏ mần trầu bên bờ ao ném vào nồi ba mươi nước đang sôi sùng sục. Lá bưởi, cỏ mần trầu, lá mây ngùn ngụt bốc hơi lan tỏa như sương, như khói, mùi hương để chịu vô cùng. Bà sợ. Sự sợ hãi khiến bà không làm chủ được hoạt động của mình. Bà xông khói, bà tắm truồng ngay trong bếp. Nước lá mây, cỏ mần trầu pha thêm nước lanh, bà dôi xối xả lên thân thể, tràn xuống nền đất bếp. Đất sủi bot màu nâu túa ra thềm, chảy thành dòng xuống cái sân gach, bò ra ngõ. Tắm gôi xong, bà túm gon mớ tóc ướt rối xù lên đỉnh đầu. Bà bưng nồi cám lơn ra chái bếp, mở vung cho bớt nóng. Đàn lợn thính mũi eng éc đòi ăn. Chúng đớp cám nóng tờm tợp, tờm tợp, bỏng, chúng dí cái mõm xuống sàn chuồng, eng éc kêu, tiếng kêu làm nhòe tiếng người nhốn nháo ngoài đường vọng lại.

Hình như ai đó gọi cổng:

- U cái Thắm ơi, ngủ ngày kỹ thế. Ông Hiểu, bố thẳng Hạnh chết rồi đây này. Bình chân như vại. Hàng xóm láng giềng sang xem thế nào chứ.

Tiếng ai đó như phép màu điểm huyệt, bà như chết lặng, mặt vàng bệch như sáp, tim ngừng đến vài giây. Hít một hơi thật sâu, bà nắm chặt cái cột bếp để đứng được vững hơn. Lửa vẫn cháy đùng đùng trong bếp, mồ hôi vã đầm đìa, chân tay bà bủn nhủn. Bà câm lặng, ôm cột như chết đứng.

Trực cảm xuất thần trong giấc ngủ như tỉnh như mơ, Thắm bật dậy.

- Me! Nhà Hạnh làm sao, Hạnh bị làm sao, me?

Từ dưới bếp bà nói vọng lên nhà:

- Mẹ không biết. Chắc là ông ấy bị cảm.
- Con sang nhà Hạnh. Mẹ cho con sang nhà Hạnh!

Tiếng ngoại thất thanh:

- Không, con đừng đi.

Tiếng ngoài đường vọng lại:

- Ông ấy chết thương tâm quá. Tội nghiệp thẳng bé mồ côi mẹ, giờ lại mồ côi nốt cả cha.

Rời bỏ cái cột bếp, như sợ cướp giật, bà chạy vút lên nhà, ôm chặt cô con gái:

- Me xin con, con đừng đi.

Thắm gỡ tay mẹ, lao ra ngõ. Bà nhoài tay túm trượt vạt áo, mất đà, Thắm ngã sõng soài.

- Con không được sang lúc này. Trẻ con không được nhìn người chết.
- Mẹ bỏ con ra!

Tiếng khóc của Hạnh trộn trong tiếng ồn ào. Thắm lắng nghe, mắt buồn ngân ngấn nhìn bà. Bà bối rối, trốn ánh nhìn của con mà lẽ ra, lúc này, như bao người mẹ yêu thương con, sẽ ôm con vào lòng an ủi, vỗ về.

Tiếng khóc của Hạnh thảm thiết át cả tiếng ồn ào. Thật không thể tin nổi, sau một đêm ngủ dậy Hạnh thấy cha nằm bất động trong vũng máu ngoài hiên.

- Cha, cha ơi, cha làm sao? Cha làm sao thế này?

Thẳng bé quỳ gối ôm bố, áp tai vào ngực bố:

- Các bác ơi cứu bố cháu với, tại sao bố cháu lại bị thế này!
- Nín đi, nín đi cháu. Khổ thân thẳng bé quá.
- Các bà kéo nó ra, đừng để nước mắt nó rơi vào người ông ấy.
- Thẳng bé làm gì nên tội! Chịu cảnh bố con gà trống nuôi nhau, giờ lại cảnh thương tâm thế này!

- Bố làm bố chịu, giết người ta thì cũng phải nghĩ đến con người ta chứ, nó còn bé thế này, nó làm sao sống được một mình.

Thắm sợ hãi, ôm chặt mẹ. Chuyện như ma quỷ. Thắm đứng lập cập bên ô cửa sổ mở ra đường nhìn sang bên ấy. Người run như một cái lò xo. Những câu hỏi cứ liên tiếp được đặt ra trong ý nghĩ: Tại sao, tại sao? Trọn đêm qua, cả làng không có tiếng ồn, không một tiếng súng, cớ làm sao có chuyện mẹ Thắm bị ai đó đánh bầm dập xác xơ, còn cha Hạnh bị ai đó đâm lén chết trong vũng máu giữa thềm nhà? Tại sao tại sao hai chuyện kinh hoàng lại xảy ra cùng một lúc trong một đêm? Tại sao lại xảy ra với hai đứa hai nhà đối diên, chơi thân với nhau? Tai sao? Tai sao?

Tiếng khóc của Hạnh im bặt. Tiếng mọi người trong nhà Hạnh cũng được gom lại, lặng im bên thi thể người bị hại.

Thắm bật khóc:

- Me, me cho con sang nhà Hạnh.

Ngoại nhìn con, ánh mắt nhìn như van xin, như hối hận:

- Con đừng buồn, mẹ con mình sẽ giúp bạn ấy.

Hai mẹ con ôm nhau nức nở như hai người đàn bà cùng chung một nỗi đau...

Ông Hiểu, người cha của Hạnh có thói xấu, hằng tháng vào trung tuần trăng sáng, ông thường mò mẫm đâu đó suốt đêm. Có người bảo ông là gián điệp, làm chỉ điểm cho Pháp hoạt động về đêm. Chị em phụ nữ buổi tối có chuyện gì phải ra ngoài đường, chẳng may gặp ông Hiểu, hay chỉ cần nhìn thấy bóng dáng giống giống ông Hiểu chứ chưa chắc đúng là ông Hiểu, cũng đủ sợ hãi chạy bán sống bán chết. Họ bảo ông Hiểu là giống mèo hoang động đực. Từ ngày vợ ông mất, có biết bao chuyện kể về ông. Có lẽ, người đàn ông tứ tuần không chịu nổi cô đơn, không cưỡng lại được sự khát thèm bản năng sinh học của cái cơ thể ông. Đêm, ông đi lang thang, đi vô định, đi giải sầu. Có lần, vào lúc đêm hôm khuya khoắt, có người nhìn thấy ông ôm thân cây chuối bên đường dập dìu rên xiết. Cô đơn với bao nỗi niềm, không đào được hố để chôn, không có ai để chia sẻ, cây chuối là chỗ để ông trút mọi bí bức, u sầu. Cây chuối cho ông ôm ấp, cho ông hả hê khóc hả hê cười, hả hê tâm sư.

Những chuyện như thế về ông Hiểu người ta thêm thắt cắt gọt, loan đồn, xôn xao khắp làng trên xóm dưới, sang cả xã bên cạnh. Người ta gọi ông là con quái vật.

Đêm qua, ông Hiểu đi việc ấy, làm việc ấy với một cô nàng nào ấy ở làng bên ấy, mỹ mãn và toại nguyện. Lòng dạ lâng lâng, bước chân bồng bềnh, ông trôi theo mây, ông vẽ theo trăng, ông rẽ cây, rẽ gió, trở về nhà. Sợ làm con trai thức giấc, ông rón rén trải manh chiếu giữa hè, hết ngồi lại nằm, vắt chân chữ ngũ, nhâm nhi ly rượu, ông những hát thầm: "Thế là anh đã có nơi đêm đêm anh đến, anh đền khoai em...".

Rượu và đêm và cây và đất làm đêm thêm sẫm lại. Đêm. Ông giống như một cành cây khẳng khiu, lòng khòng cong keo dưới sàn đất hiên nhà. Mớ tóc trên đầu ông xoăn tít lông bông như tổ quạ. Khó mà nhìn thấy gương mặt ông tâm trạng ông trong đêm đông. Ông nằm, như cái quẩy đã được chiên giòn mang hình số 8. Thỉnh thoảng ông rung rung đùi, cái đùi gầy không bắp như thể cái phao câu nằm ngang trên mặt nước bị con cá nhằn nhằn đớp đớp mồi. Và khi ông ngồi dậy, trầm tư ngẫm ngợi, cái đầu gối cao quá tai, hai bên lườn, hai tảng xương sườn như cung đàn piano mòn phím,

bụng ông thót lại, mỏng như chiếc lá, khiến cái lưng trơ đốt sống cột sống hình vòng cung giống như một chiếc ghế ngồi của người chơi dương cầm trải qua nhiều thể kỷ, giờ đã bị vẹt, lõm, săn sắt buồn.

Sương khuya nặng hạt đọng trên tàu lá chuối rỏ xuống lá giong lộp bộp đánh thức đàn gà cất tiếng gáy sang canh. Doi chín rụng từng quả thùm thụp xuống sân gạch. Đàn chuột no nê, hả hê, chin chít sít kẽ răng vờn nhau chạy quanh vườn. Độ ẩm của sương đêm cho ông cảm giác ướt lạnh da. Ông vê viên thuốc lào, xoè diêm lóe lửa, nghiêng đầu như chú chó phốc, ghé miệng rít một hơi thật sâu cái điếu cày. Hơi ấm thuốc lào căng đầy hai lá phổi. Ông nín, giữ thật lâu hơi ấm thuốc lào cho nó lan truyền đến từng mao mạch nhỏ. Làm thế, ông cảm thấy vô cùng dễ chịu. Và rồi, ông ngửa cổ lên trời, nhè nhẹ nhả khói. Khoan thai. Khoan thai.

- Phập!

Nhanh như mũi tên vừa bật khỏi ná, lạnh như kim chích buốt. Con dao nhọn, nhỏ như đầu ngón tay xuyên thủng yết hầu ông, máu phun trào những tia như tia nắng. Bong bóng đỏ tươi liên tiếp tuôn. Bong bóng máu bung ra từ cổ họng ông, phồng to, phồng to, phì, phì, tan, vỡ, tứa tràn trên chiếu, loang lổ như những hoa văn, lăn, lênh láng hiện nhà, đọng thành vũng.

Ông Hiểu chỉ kịp rú lên một tiếng gọi Hạnh, đứa con duy nhất của ông.

Thẳng bé ngủ say trong nhà.

Không thấy tiếng trả lời. Máu và đau. Hoa mắt và hoảng sợ. Ông không thể đứng dậy được. Ông cố gắng, dồn tất cả sinh lực còn lại, ông gọi tên con.

- Con ơi!

Nhưng tất cả tuyệt vọng. Phế quản đứt. Thanh quản trồi ra lèo phèo rách bướp, không ngừng nghỉ phun những tràng bong bóng máu tan, vỡ, chảy liên hồi. Môi khô tím phập phồng không âm tiết.

Ông Hiểu chết vì mất quá nhiều máu. Hạnh, cậu bé hơn mười tuổi, con trai duy nhất của ông đang tuổi ăn tuổi ngủ.

Đám ma ông Hiểu đi qua sân đình. Hai con sấu đá mắt hiu hiu buồn. Đám xe bò cải tiến rúm rụm góc sân đình. Trong đám xe ấy, có cái xe nào từng là xe hoa rước cô dâu Thắm chú rễ Hạnh, để lũ trẻ con trong làng lũ lượt chạy theo sau, chơi trò đám cưới của trẻ con? Đống rơm vàng những sợi rơm bã bời tươm nát chồng lên nhau đan trong nhau hòa vào nhau thành mảng khối. Đống rơm nào được khoét làm phòng cưới, chùm nhót đỏ treo cao thay quả cầu hồng, hoa đồng nội tết dài thành dây giặng khắp "phòng"? Đâu rồi những trò chơi hể hả, cô dâu chú rể nằm bên nhau, ngủ quên đến tận lúc tối mịt trời. Tất cả chỉ như mới hôm qua thôi mà giờ, sao buồn thế, dửng dưng như là chưa từng thế bao giờ, như là đã lùi xa hàng ngàn thế kỷ? Cô dâu Thắm trẻ con cười hơ hớ hôm qua, hôm nay đã thành bà cụ. Bà cụ trẻ đi đám ma đưa tiễn một linh hồn trở về với cát bụi. Chú rể mười hai tuổi đã thành một gã đàn ông mặc áo tang, đi sau linh cữu cha, khổ đau héo hắt như một lão già. Lão già từ nay sẽ chỉ còn một mình đơn độc trong ngôi nhà đơn độc, đơn độc với nhân gian!

Cái chết của ông Hiểu, nỗi đau của Hạnh như nét mực tàu đầu tiên khắc vào não bộ trinh trắng trẻ thơ. Nét khắc đầu tiên, ấn tượng đầu tiên thật khó phai mờ.

Sau này, Hạnh có thể quên, vì anh bị bệnh. Còn Thắm, Thắm muốn tẩy não, Thắm muốn quên như Hạnh đã quên nhưng không làm sao quên được.

Người đàn bà du kích từng lập nhiều chiến công tiêu diệt kẻ thù như vậy, có sá gì không lập chiến công nối tiếp chiến công trong sự nghiệp?

Ở tuổi trưởng thành, xâu chuỗi những sự vật, hiện tượng gắn với cuộc đời bà ngoại, từ đó mẹ tôi tự đúc kết, đánh giá và nhìn nhận lịch sử, số phận, kiếp người.

Tôi đã lớn khôn bằng những câu chuyện mẹ thường hay kể, bằng những nỗi buồn những niềm vui của mẹ và những gì tôi tự thấy ở xung quanh. Tôi hít thở không khí miền quê, tôi uống nước sông Hồng ngầu đỏ phù sa dãi dầu mưa nắng. Tuổi thơ tôi là những trưa tháng Sáu tháng Bảy nắng đun sôi ruông đồng, theo chúng ban đi nhặt của ngọi lên bờ, bắt những con cá con tôm thoi thóp lững lờ đờ đẫn trong chảo nước khổng lồ. Trưa tháng Bảy nhãn lồng chín rộ, tuổi thơ tôi với những kỷ niệm trèo cây trĩu quả, được nếm vị ngọt từ những chùm quả nhãn xù xì tự tay mình bẻ. Tuổi thơ tôi như những con chuột nhắt chén no nê những chùm nhãn đầu mùa mà không biết chán. Vị nhãn thơm thơm, hạt nhãn lấp lánh đen tròn như mắt cười của thiếu nữ quê tôi. Nhãn lồng Hưng Yên. Nhãn lồng chém ngập dao phay. Tâm hồn tôi dạt dào câu hát dân ca, đa cảm như tình mẹ, cuồn cuộn như dòng sông tháng Bảy, lai láng mênh mang như những buổi chiều hè trên con để quai ngào ngat hương sen hương lúa đang thì ngâm hat. Tôi là con trai nhưng nữ tính lại hơi nhiều. Tôi giống mẹ. Những gì mẹ chưa biết, mẹ bắt tôi phải biết. Những gì mẹ không có được, mẹ muốn tôi phải đạt được. Những gì mẹ thiệt thòi, mẹ cố gắng không để tôi thiệt thòi. Một đứa con trai là tôi, tuổi thơ tôi chưa một ngày tôi xa mẹ. Mẹ là một nhân chứng, một nhân chứng của một giai đoạn lịch sử của làng quê. Mẹ chứng kiến bao mảnh đời éo le, oan ức, tủi hổ. Và chính me là nan nhân bi đời giày xéo bầm dập. Mẹ bảo, cũng may, tôi lại là con trai, con gái thì... khổ lắm!

Những đàn bà con gái thấp học luôn là đối tượng bị người ta lạm dụng. Mẹ đau khổ khi thấy mình có thai, cái thai bất chính. Nhưng mẹ lại hạnh phúc sinh ra cái thai ấy là trai. Con trai sẽ không bị khổ như mẹ. Con trai, lớn lên sẽ che chở cho mẹ. Mẹ hết lòng hết mực, tâm huyết dạy tôi nên người hiểu đời, hiểu người sống cho ra dáng đàn ông quân tử có nghĩa có tình. Hễ ở đâu có người có học tử tế, mẹ dắt tôi đến làm quen. Người mà mẹ dễ làm quen dễ gửi gắm tôi nhất là những sinh viên sư phạm về trường làng thực tập. Những sinh viên này được gọi là giáo sinh. Họ hầu hết là con gái. Giáo sinh đi thực tập, mộng mơ say nghề. Những buổi tối xa nhà ở lại trường, họ đua nhau đọc thơ, viết thư cho những anh bộ đội. Những anh bộ đội hành quân qua làng, dừng chân nghỉ lại, để lại tình cảm nhớ nhung.

Những anh lính những cô giáo viết vội cho nhau những dòng lưu bút, chép vội cho nhau những bài thơ họ thuộc... Những bài thơ, những câu chuyện, những nỗi nhớ niềm thương của những anh bộ đội, những giáo sinh tôi yêu quý làm tôi cũng cảm động, ủy mị, mộng mơ theo. Những giáo sinh thực tập đi rồi, những anh bộ đội hành quân qua đã ra mặt trận. Xóm làng tôi cũng vắng vẻ, buồn tênh. Những buổi chiều trống vắng, tôi viết thư cho cô giáo, tôi viết thư gửi những anh bộ đội, tôi ngồi khóc một mình trong bóng tối. Nghe tiếng nức nở réo rắt chỗ nào đó trong nhà, mẹ tôi đi tìm và lôi tôi ra đánh. Lần đầu tiên trong đời tôi bị mẹ đánh rất đau. Mẹ gọi tôi là mày:

- Đàn ông phải ra dáng đàn ông. Đàn ông phải nghĩ những việc lớn, những việc đại sự. Sinh ra đàn ông là để chinh phục thế giới. Mày hèn nhát thế này, mày không phải là con tao!

Nhờ sự dạy dỗ của mẹ, tôi vào được đại học. Nhưng tính tình tôi dù có đổi thay theo tuổi tác thế nào, cái cốt lõi ủy mị, dễ buồn dễ thương vẫn là bản chất, tôi biết mà không làm sao thay đổi được. Đàn ông, muốn làm nên chuyện, muốn trở thành ông này ông nọ đòi hỏi phải bản lĩnh, phải khôn khéo, phải biết giành giật cơ hội, sát phạt, tranh chấp, thủ đoạn, thậm chí đôi khi cũng cần phải tàn nhẫn. Tàn nhẫn, giả dối và vô cảm. Tôi không thể làm được. Vì tôi mang bản tính của mẹ, ngấm vào máu vào não tạo nên nhịp đập của con tim tôi rồi. Tôi không thể nào thay đổi trái tim tôi.

Càng lớn, ngẫm sự đời từ tôi, từ xã hội, tôi càng thương mẹ. Thương tuổi thơ của mẹ, thương quãng đời của cụ tôi, tôi thương bác Hạnh. Tôi yêu tất cả những gì từng thuộc về mẹ của tôi. Những gì thuộc về mẹ đều ngấm vào tôi, có trong tôi. Tôi yêu mảnh đất quê hương. Yêu con sông Hồng làm nên tính cách tâm hồn chúng tôi. Chúng tôi thật thà, chúng tôi thủy chung, chúng tôi sôi nổi, chúng tôi ồn ào, chúng tôi cũng hung dữ và chúng tôi yếu đuối.

Hai đứa trẻ Hạnh và Thắm biệt lập mà không mấy ai để ý chúng biệt lập. Hai đứa trẻ già mà không ai biết chúng già, chúng quan sát và nhìn nhận mọi sự khác với những bạn cùng trang lứa.

Từ ngày ông Hiểu bị giết. Thắm và Hạnh thân nhau như anh em ruột, như vợ như chồng, như đôi bạn già lạc lõng với xung quanh. Càng lớn, Hạnh càng giống cha. Điều này làm bà ngoại sợ. Trưa hè nắng héo cây, hai đứa lụi hụi trong vườn nhà Hạnh. Thắm lấy dao khía vào vỏ cây, nhựa sung tứa ra, trắng như sữa bò lăn thành dòng trên lưỡi dao, rơi xuống mảnh sành Thắm cầm hứng trên tay. Gốc sung già, những cái rễ nhô lên như những chiếc ghế bên bờ ao. Những cái rễ như những cái bắp tay cứng như đồng duỗi trên mặt đất. Hạnh ngồi lên đó nắn nót vót từng thanh tre làm khung diều. Cái tâm thế cần mẫn say sưa, cái dáng lòng khòng, mớ tóc bồng bềnh, bờ vai vuông, Hạnh giống ông Hiểu y hệt.

Trưa, bà ngoại đi tìm con. Bà không dám gọi to mà chỉ ra bờ ao bờ đầm ngó nghiêng xem con bé có mải chơi bắt chuồn chuồn châu chấu hay vặt cỏ gà chơi chọi linh tinh. Không thấy. Bà vào sân nhà Hạnh, nhìn ra bờ ao, thấy hai đứa.

Bà hoảng sợ, xô đến đạp Hạnh ngã nhào:

Mày hãm hại con tao phải không?

Hạnh đứng dậy, khoanh tay:

- Dạ thưa cô...
- Thưa với gửi cái gì. Từ nay tao cấm mày chơi với con tao.
- Me! Thắm đạp chân xuống đất quát me. Sao mẹ lại làm thế?

Không để cho Hạnh giải thích, bà ngoại ôm con, kéo con bỏ chạy.

Bà hốt hoảng lo sợ cũng là điều dễ hiểu. Mặc dù Hạnh chưa bao giờ và có lẽ sẽ không bao giờ biết được bố mình bị ai giết. Nhưng vong linh ông Hiểu biết. Vong linh ông ấy, oan hồn ông ấy bà tin lúc nào cũng ở bên Hạnh, đi theo Hạnh, vì Hạnh là đứa con trai duy nhất của ông ta. Đặc biệt đôi mắt Hạnh, trời đất ơi càng lớn nó càng giống cha, cái cười đuôi mắt nheo nheo. Đích thị đôi mắt Hạnh đôi mắt ông Hiểu. Ý nghĩ tâm hồn thể hiện trong ánh mắt, bà như thấy ông ấy là Hạnh hiện diện trước bà, nhận dạng, nhìn thấu tim gan. Bà sợ ông ấy trả thù. Bà sợ ông ấy cướp mất đứa con gái duy nhất mà bà khổ sở lắm mới có được! Bà sợ oan hồn cướp mất đứa con.

Thắm và Hạnh, hai đứa có một người bạn thân duy nhất đó là chị Hải.

Chị Hải là một cô gái từ quê khác về làm dâu làng tôi. Hôm cưới chị Hải lấy anh Hải, ai cũng tấm tắc khen, anh Hải keo kiệt lấy được cô vợ xinh. Thế mà đến sớm hôm sau, cô dâu rửa bát cầu ao, trẻ con chăn trâu đã có bài đồng thanh: "Hải cọm kiết sỉ kiệt keo. Lấy phải cô vợ bị khèo một tay".

Nghe trẻ con kêu tên kêu tật của mình, cô dâu xấu hổ chạy vào nhà. Bọn trẻ thừa thắng càng la to: "Hải cọm kiết si kiệt keo. Lấy phải cô vợ bị khèo một tay".

Thế là từ đó, vợ anh Hải rất ngại ra đường, ngại tiếp xúc với xung quanh. Đi đâu chị cũng mặc áo có tay thật dài, bịt khăn kín mặt.

Người ta bảo, vợ chồng mới, có khác nào vợ chồng sam, đi đâu, làm gì cũng có nhau. Ác thay, chỉ vì câu hát vè bông đùa của bọn trẻ, vợ chồng anh Hải không có được hạnh phúc ấy. Ngày lại ngày, mùa nhãn, sớm tinh mơ, chị em phụ nữ hàng nối hàng kĩu kịt gánh nhãn trên vai, tung tẩy, rồn rảng nói cười trên con đường đê yên ả chạy dài tới tận chợ bán nhãn. Là dâu mới nơi đất khách, chị Hải bỡ ngỡ, ngại ngùng. Vì thế, người nhà quê tâm lý, ai cũng đon đả nồng hậu với chị. Nhưng, bài đồng dao thể hiện sự tinh mắt soi xét người lạ của bọn trẻ đã làm chị sợ. Chị tự ti, xấu hổ, chị ngại đám đông, lặng lẽ một mình.

Đợi tiếng nói, tiếng cười của chị em trong làng thật xa, không còn nghe thấy nữa, chị Hải mới lủi thủi, kẽo kẹt gánh nhãn đằng sau, đơn chiếc như một nàng chim di trú bị lạc bầy.

Con đề cao vắng vẻ. Gánh nhãn nặng trên vai. Bước chân nhanh thoăn thoắt. Cỏ ven đường đẫm sương quệt ướt đẫm ống quần lụa sa tanh chị mặc. Mồ hôi ướt đầm áo. Nặng và mỏi, chân như muốn khuyu xuống, chị Hải đành dừng lại, ghé gánh nhãn bên vệ cỏ, nghỉ. Áo và quần ướt như tắm tạo nên một khuôn hình phụ nữ Á Đông sắc nét và mềm mại. Mặt phừng phừng đỏ như mặt trời, những sợi tóc bết mồ hôi trên má, chị đưa tay kéo chiếc

nón trên đầu làm quạt. Ö, đằng kia, sau những khóm tre ngà, vườn nhãn, xa xa là sông là chân trời sớm quá đang hé dần một làn môi đỏ thắm. Nhìn về phía ấy, chị phấn chấn, nón trắng trên tay, ghé vai gánh nhãn, chị dẻo bước cho kịp buổi chợ.

- Chào em...

- ...

Dừng lại đi. Anh mua hết cho em...

Người đàn ông lạ đứng chặn trước mặt chị.

Chị đưa mắt xung quanh tìm người cầu cứu. Con để quai co quắp ngủ yên mang trên mình con đường trắng vắng tanh vắng ngắt. Chị tái dại vì sợ. Tim đập mạnh chị cố chạy thật nhanh. Nhưng, gánh nhãn quá tải lắc lư chòng chành trên vai như kéo chị ngược lại. Bất lực quá. Chị nghĩ đến việc bỏ của chạy lấy người. Chạy thoát thân. Nhưng, chị mới về làm dâu, gánh nhãn là tài sản của nhà chồng. Dâu mới, chị không có quyền được vứt bỏ gánh nhãn.

Người đàn ông, kẻ mạnh, nhìn chị, không nhịn được cười. Như thể thích đùa, hắn bước theo sau, thỉnh thoảng vươn bàn tay đàn ông quàng dây quang gánh, kéo lại.

Gánh nhãn trên vai chị chòng chành, lúc lắc, đánh đu.

Phụ nữ thôn quê đôi mắt như nai. Đôi mắt ấy, khi sợ, giống như con bồ câu gặp nạn, ánh lên nỗi sợ hãi rất hiền.

Thẳng đàn ông, phong tỏa ánh nhìn. Hắn giang tay ôm, ghìm chị dừng lại. Chị bủn nhủn tay chân, gánh nhãn rời khỏi vai, rơi bịch xuống đường, lăn theo vệ đê xuống vực. Chị gồng mình, nghiến răng cắn vào tay hắn, vuột ra, chị lao theo thúng nhãn, đê cao dốc thoải, cỏ trơn sương ướt, chị ngã soài lăn tròn nằm lên những bó nhãn tan tác dưới chân đê.

Đê dốc, cỏ trơn, thẳng đàn ông cũng bị trượt cỏ. Hắn giống như một mũi tên, đổ nhào vào chị, nằm lên chị, ghì chặt chị, hổn hển.

Rặng nhãn ven đề xù xì thân gốc, những tán lá lùm cây chẳng chịt sợi tơ hồng.

Thẳng đê tiện vạm vỡ sức voi. Xong rồi, nó đứng dậy, đi. Hắn để lại con bồ câu bé nhỏ đớn đau.

Ê ẩm, ê chề, nặng nề nhích nghiêng người, chị Hải co gối kéo chiếc quần rúm rụm dưới bàn chân mặc cao tới bụng. Chị tủi thân khế gọi: "Mẹ ơi!"

Giá như ở quê nơi chôn nhau cắt rốn của chị, chị sẽ chạy đến dòng sông trẫm mình. Nhưng đây không phải quê chị. Đây là quê chồng, chị về làm dâu mới được có vài tuần. Đất khách quê người. Sông xa và lạ. Chị chết cũng chẳng dễ dàng.

- Con khổ quá mẹ ơi. Con đau quá mẹ ơi...

Giác quan thứ sáu của con và mẹ. Linh cảm linh thiêng, xương cha huyết mẹ... Chị muốn có mẹ quá, mẹ ơi!

Tiếng chuông chùa ngân vang! Vị cứu tinh đúng lúc. Chị lê bước vào chùa. Bên trong cổng chùa có một đống rơm to, hõm một lỗ trông giống như một túp lều, chị chúi đầu chui vào, thu lu, rưng rức.

Hết giờ tụng kinh, cụ sư điếc ra rút rơm đun nước, thấy chị. Cụ đến tận nhà gọi anh Hải đến đón chị về.

Nhìn thấy vợ, mặt anh Hải sa sầm. Anh ta không căm thẳng hãm hại vợ anh ta, anh ta giận vợ. Giận vợ, anh ta đánh vợ bằng cách đập vỡ các đồ vật trong nhà. Anh ta vào buồng chồng vợ, tóm tai đôi gối trắng có thêu chỉ đỏ đôi chim bồ câu với dòng hạnh phúc, vứt ra sân, châm một mồi lửa. Chưa đã cơn giận, anh chạy đi chạy lại, ném cả tấn nhãn vừa bẻ xuống ao. Anh đập vỡ chum tương, anh tìm con dao phay băm vằm những thân cây nhãn. Anh xé áo xé quần.

Và từ đó. Anh sợ đám đông. Anh hạn chế ra đường. Mùa nhãn chín. Mặc mẹ nhãn! Anh chẳng thèm tha thiết tiền với bạc. Mùa nhãn, chim muông cứ việc thoả sức đến ăn, xây tổ, đẻ con và đái ỉa.

Và từ đó, vợ chồng anh Hải chẳng ai nói với ai một lời, âm thầm như những thân cây, lắng lặng như những người câm điếc.

Đêm. Buồn quá. Chị Hải ra hiên tựa cột ngắm trời, ngắm những vì sao chi chít. Chị lặng nghe tiếng cỏ cây hoa lá thầm thì, tiếng râm ran ri ri hát đồng ca của đồng loại côn trùng cất lên từ lòng đất. Gương trăng rười rượi rọi mặt đất sầu. Đợi sáng, giết đêm, chị Hải lụi hụi kiếm tìm những hạt nhãn rơi rụng trong vườn, trong ngõ ngách nhà chị. Chị gom lại, phơi đầy sân. Những hạt nhãn tròn đen như mắt người, lấp lánh căng tròn rướn lên nhìn trăng, nhìn chị, không chớp.

Và một đêm như thế, anh Hải bỏ nhà ra đi trong khi ngàn ngàn những mắt đang mộng du cùng chị. Trời sáng, tỉnh mơ, chị Hải hái lá pha ấm trà đặt lên bàn, không thấy cái mũ, cái túi của anh treo trên cột. Chị Hải biết, thế là anh đi rồi. Một cảm giác khó tả. Thảng thốt, chếnh choáng. Tủi thân và đơn độc. Chị thực sự cảm thấy sự sống của mình vô nghĩa vô hồn.

Nhưng chị vẫn phải sống. Chị sống lủi thủi như một cái hình nộm. Cái hình nộm bằng rơm lặng lẽ im lìm giữa vườn trại mênh mông, dế, giun và gió. Chị không có khái niệm đêm và ngày, chị cũng không đoái hoài tới tháng, tới năm.

Chẳng có ai ân tình chỉ cho chị biết tóc chị bỗng dưng bạc sớm đây này.

Vườn nhãn nhà chị, sai trĩu quả. Lũ dơi tự do khểnh ăn và sành điệu. Chúng chỉ thưởng thức, chỉ xơi những quả nhãn ngon mỏng vỏ thơm ngọt và mọng cùi. Nhãn thơm chúng chỉ nếm có một nửa, để lại nửa quả lõm một cái hố chơ cái hạt nhãn đen tròn long lên như mắt cú trên ngọn cây.

Thời gian trôi. Lạ thành quen. Quen thành lạ. Chị Hải khóc. Khóc chán lại cười. Cười mãi lại buồn. Buồn quá chẳng biết làm sao, chị đâm ra lần thần tâm tình với ngọn cỏ, cành cây, với cái chổi quét nhà, cái quạt mo cau, cái cuốc làm vườn, cái thùng gánh nước, con chó, con gà, cái củi đun bếp, ngọn lửa nấu cơm...

Một buổi chiều, chị Hải cảm thấy tức ngực, khó thở. Hình như là chị ốm. Hay là trở trời. Chị bước ra sân, ngửa mặt lên trời nghe ngóng. Vô tình, chị nhìn lên mái nhà. Ngôi nhà cổ, hàng nối hàng những phiến ngói chiếu rêu phong ngăn nắp thẳng hàng, lá rụng mục mủn dày. Thế là có việc, quên

ốm, chị Hải bắc thang, một tay cầm chiếc chổi tre trèo lên dọn. Lá mục, cành khô lâu ngày kết lại, chị Hải lom khom như người thợ cấy nhổ mạ mùa đông gieo trên sân. Chị bóc từng tảng từng mảng cho vào bao tải lăn theo mái ngói rơi xuống sân. Chị cần mẫn, lom khom như một dấu hỏi giữa trời. Bất chợt, một luồng gió mạnh từ đâu thổi tới, xống áo chị phồng lên như cánh diều no gió. Chị đứng dậy, gió thổi bạt tóc rối tung, nghiêng ngả. Chị bám tay vào nóc nhà. Cái nóc nhà giống như cột sống lưng người, nhô lên như con rồng nằm dài trên mái ngói. Chị chống tay vào đầu gối dần dần đứng dậy, hiên ngang và lộng lẫy giữa sân khấu trời bất tận đang tấu lên bản giao hưởng bất hủ của giông gió mây bay.

Bọn trẻ trâu ham đá bóng dưới chân đê, thấy cơn mưa đen xì, gió lạnh đang ào tới, thế là bỏ cuộc chơi, nháo nhác tìm trâu, đánh lồng phi nước đại về nhà.

Về đến đầu làng, mây vẫn đen gió mỗi lúc một mạnh. Trời vẫn chưa mưa, những chàng ngự lâm chếm trệ trên lưng trâu điềm tĩnh giật dây cương ghìm trâu đi chậm lại, nuối tiếc, khoan thai ưỡn ngực hít gió, ngửa mặt lên trời hứng những hạt mưa lác đác mát lạnh. Bỗng một đứa trông thấy chị Hải đang "múa lân" trên nóc nhà:

- Chúng mày ơi, nhìn kìa.

Rồi thẳng bé làm quản ca bắt nhịp:

- Cây khô không lộc, người độc không con. Cây khô không lộc người độc không con...

Tất cả bọn chúng cùng hét lên gào lên theo:

- Cây khô không lộc người độc không con.

Gió thổi bạt thứ âm thanh to, mảnh, khàn và rè của những cái thanh quản đang độ tuổi gà trống tập gáy ấy, thứ âm thanh ấy chui vào tai chị làm chị tái người, chết lặng.

Lại thêm đám trẻ khác, chúng cũng đánh trâu lồng bổ từ bãi về. Chầm chậm, dừng lại và nhập hội. Rầm rập bước chân trâu cưỡi trên lưng là

những ky sĩ như lũ quỷ. Những chàng ky sĩ ác độc ùa theo, đồng thanh hòa trong gió, xé không gian:

- Cây khô không lộc, người độc không con. Cây khô không lộc, người độc không con.

Mưa. Mưa hung dữ, mưa xối xả, mưa rát mặt. Mưa xô cây, mưa đẩy ngã người. Và sấm. Và chớp. Chớp loằng ngoằng như quăng dây điện. Sét đánh sẹt mang tai, tóe lửa trên ngọn cây, xòe trên mái ngói. Chị Hải vẫn đứng đó, lom khom như dấu hỏi. Chị chập chững, lần mò, lững thững tiến tới cái thang, mò mẫm bước từng bậc xuống nhà.

Mẹ chồng chị Hải xưa kia cũng đẹp nhất làng. Nhưng số phận hẩm hiu, lấy chồng, chưa kịp có con, bà bị tây hiếp, thế là từ đó, bà mất khả năng sinh nở. Bà nhận anh Hải làm con nuôi khi anh còn đỏ hỏn. Bố nuôi anh Hải mắc bệnh lao, ông qua đời khi tuổi chưa kịp già.

Người làng chép miệng thương chị Hải thì ít mà thương cho dòng dõi nhà chồng chị thì nhiều. Thương thay dòng họ bị tiệt giống, nhận nuôi con người, yêu con người như yêu con mình mà trời vẫn không thương. Trời vẫn không cho chị Hải làm mẹ, có con. Thương chán thương chê, người ta lại đồn thổi đất nhà chồng chị Hải có ma. Đất ma ám, quỷ ám. Ban ngày, ma trèo trên cây, ma lang thang dưới gốc nhãn. Ban đêm, ma lên giường, ngủ chung với chị. Người làng còn nói, chị làm vợ của ma. Những kẻ râu xanh cứng bóng vía trong làng đã từng đột nhập rình mò chị. Chúng vành mắt căng tai cố nghe tiếng rì rầm vọng từ giường chị. Chúng nghe thấy tiếng chị, khi thì rủ rỉ tâm tình, khi khóc nỉ non, khi cười đến vỡ bụng. Chúng kháo nhau rằng, bọn ma đã từng cãi nhau vì ghen tuông tình cảm, phân bại, thắng, thua. Chị Hải đã phải đứng ra làm trung gian hòa giải, lựa từng câu nói nhẹ nhàng ngộ như lừa trẻ con thế mà bọn chúng cũng êm, đùa vui chí chóe...

Thắm và Hạnh tình cờ quen chị Hải cũng bởi con trâu nhà Hạnh lần trốn trong vườn nhà chị.

Hạnh nhìn thấy cái lưng to mòng bóng nhẫy của con trâu đang quần đảo vườn nhà chị Hải. Hai cái sừng của nó như hai cái lưỡi hái đánh gục những cây chuối đang oắn lưng công buồng quả. Bốn cái chân con trâu đen xì, to như chân con voi quần nát cả vườn dong. Hạnh chạy băng xuống chân đê, chui qua hàng rào măng rô dày rậm. Gai dậu măng rô cào rách toạc cả lưng, chi chít cánh tay bàn tay những đường xước tứa máu. Gặp trâu đây rồi, Hạnh bứt một nhánh mây khô quất mạnh vào mông anh chàng. Chàng ta đau quá, lồng bổ, vượt rào thoát ra khỏi vườn.

Xong việc, Hạnh mới thấy sợ. Chết cha rồi, lãnh địa ma! Mình đang ở trong lãnh địa của ma. Run quá, nhưng Hạnh vẫn cứ nhìn, cứ tìm xung

quanh. Chẳng thấy con ma nào! Mà cũng chẳng thấy hiện tượng nào của ma. Xung quanh Hạnh là những trái mít to tròn bám đầy thân cây, hạnh phúc bình yên như đàn con xúm xít,quây quần, quanh cây mẹ. Nhãn chín vàng lúc liu. Doi nặng quả, trĩu cành soi bóng xuống ao nước trong xanh. Bưởi trọc lốc như những trái bóng treo lơ lửng dưới giàn trời xanh. Những chú chim sâu cần mẫn tước những lá cây thành từng sợi dây rất mảnh, cái mỏ xinh xinh, cái chân bé xíu kết những sợi thành những cái tổ như giỏ thị mắc trên cành sum suê lá. Những chú chim mới ra ràng cánh chưa mọc đủ lông có đôi mắt trong veo, lích tích, vụng về và bình thản chuyền cành, nhảy ra nhảy vào cái tổ của mình. Ve sầu kêu miên miên ướt đẫm những gốc cây. Ve sầu gầy đét khô rạc xếp hàng trên thân cây. Nắng như bướm trắng rập rờn trong vòm lá in xuống gốc xuống vườn cây.

Trưa hôm sau, Hạnh làm thám tử đột nhập vào "lãnh địa ma" bắt chim sâu mang về nuôi trong lồng. An toàn. Trưa hôm sau nữa, Hạnh lại rủ Thắm đi. Thế là thành thói quen. Hai đứa quên cả sợ ma quên cả cái tên "lãnh địa ma" là cái tên dân làng đặt cho vườn nhà chị Hải. Một lần, giữa trưa vắng, hai đứa chui vào vườn nhà chị Hải. Cây nhãn cổ thụ có cái ba chạc thật là to, hai đứa nằm trên đó đọc sách, hái lá hái quả chơi bán hàng. Hạnh giả làm tiếng chim hót, đàn chim tưởng tiếng của đồng loại tụ về cùng hoà theo như một cái chợ. Hai đứa tước vỏ cây đay đan thành võng, mắc vào thân cây, nằm quay đầu, đu đưa, kẽo kẹt, như chàng Thạch Sanh, công chúa ngủ trong rừng.

Vườn nhà chị Hải thành vườn chơi bí mật của Thắm và Hạnh.

Và một lần, hai đứa nằm đọc sách ngủ quên đến tận chiều muộn, nghe thấy tiếng nghé con ngoài đê gọi mẹ, Hạnh giật mình tỉnh dậy. Hạnh ngạc nhiên thấy mình nằm trên giường chứ không phải nằm trên thân cây nhãn. Nhưng hình như có cái gì khang khác không phải giường nhà mình. Hạnh mở to mắt nhìn lên trần nhà, nhìn ra bậu cửa. Hạnh ngồi dậy. Ngọn đèn leo lét trên bàn thờ có tấm hình một ông cụ mặc áo the, đầu đội khăn xếp, bên kia là ảnh bà cụ đội khăn mỏ quạ. Hạnh cất tiếng gọi "Mẹ ơi!" Một bàn tay nhè nhẹ vỗ vỗ vào vai Hạnh "Ngủ đi con!" Hạnh mồ côi mẹ, Hạnh mới mất cha, cử chỉ ân cần của mẹ, giọng nói yêu thương tình mẫu tử niềm khát khao của Hạnh như thật như mơ, Hạnh nằm xuống chìm vào giấc ngủ. "Ngủ đi con" lâu lắm rồi Hạnh mới được nghe như thế. "Ngủ đi con" dẫn Hạnh vào giấc mơ gặp mẹ.

Không gian chiều tĩnh lặng đến rợn người. Ngoài vườn, thỉnh thoảng vọng vào nhà tiếng quả chín rụng xuống tàu lá, xuống đất, xuống ao, xào xac, bịch, bộp. Thắm tỉnh dây. Tưởng me nằm bên canh, Thắm quàng tay ôm. Nhưng la quá, đó chỉ là chiếc gối! Thắm quờ tay bên này thấy Hanh. Sao lại như vậy? Thắm toan vùng dậy bỏ chạy. Nhưng vây khắp nhà là màn đêm đen sâm. Lấp loáng ngoài sân có ánh lửa bâp bùng, những bóng người kỳ quái đang nhảy múa dưới sân. Tai ù đi vì sợ, Thắm nghe như có tiếng cười, tiếng mẹ nói chuyện với ai đó. Thắm bước xuống giường chạy về phía những bóng người. Chà, bậu cửa cao quá, vấp, Thắm ngã sõng soài. Đứng dây. Bước qua. Chay tiếp. Ôi, không phải là me, không phải người, mà là những cái bóng của những đồ vật chum tương vai nước, những cái bóng của hàng cau, cành cây nhãn bập bùng dưới ánh lửa hồng của bếp củi đun nồi cám lợn! Ngoài ngõ tối om bởi những vòm cây ken dày che khuất hết bầu trời. Sợ quá. Thắm chạy ngược vào nhà. Dưới cuối giường, mẹ đang đứng mắc màn, Thắm giang tay ôm mẹ: "Mẹ ơi!". Nhưng không phải mẹ. Đó chỉ là chiếc áo dài treo cuối giường giống như dáng mẹ! Chiếc áo dài chị Hải mặc duy nhất có một lần. Đó là lần chị đi lấy chồng. Từ ngày anh Hải bỏ đi, chi treo mãi nó ở đó. Thắm hoảng sơ ngã lăn ra giường. Thắm nghe rõ tiếng tim mình thình thịch như tiếng trống. Hạnh vẫn ngủ say như chết. Thắm tức tưởi, lấy can đảm cấu một cái thật đau vào bung Hanh. Bit mồm Hanh lai, không kịp cho Hạnh biết điều gì, Thắm thì thầm: "Dậy, dậy đi về, nhanh, nhanh lên". Hai đứa dắt tay nhau lén lút ra khỏi nhà chị Hải. Mới có bảy giờ tối mà trong nhà, ngoài vườn, khu nhà chị Hải đã tối mịt như thể đêm đã rất khuya.

Một buổi chiều hôm khác, nhớ vườn xưa, hai đứa mom men bên bờ ao muốn lẻn vào vườn nhà chị Hải. Chúng không để ý chị Hải đứng bên cầu ao ngóng đợi:

- Này, hai đứa. Sao đứng nắng thế kia? Sang vườn nhà chị chơi không?

Chị Hải nhổ sào, mau lẹ lướt thuyền nan sang đón. Áo lụa Hà Đông, ao đầy hoa súng, chị đẹp như một bức tranh thủy mặc.

- Xuống thuyền đi hai em.

Chị hoạt bát bơi thuyền, nhanh nhảu như một cô thôn nữ chưa chồng:

- Khi nào thích, các em cứ sang vườn nhà chị mà chơi nhé. Chị vui lắm, các em đừng ngại.

Vào nhà, chị Hải không mời nước. Chị xuống gác bếp, mang một bọc mo cau, bảo:

- Long nhãn chị làm. Ăn thử xem. Nhà nhiều lắm, chị treo đầy gác bếp. Sang chơi với chị, thích ăn, cứ tự nhiên mà lấy nhé.

Lâu dần thành thân. Ngày nào Thắm và Hạnh cũng rủ nhau sang nhà chị Hải chơi. Chị Hải làm thức ăn, nấu bánh đúc ngô, luộc khoai mời hai đứa. Những củ khoai ngứa xù xì, bùi và dẻo. Ăn xong, ngứa móc họng, nhớt nhãi chảy dề dề hai đứa nhổ phì phì làm chị Hải phì cười vội vàng pha nước muối cho hai đứa ngậm. Hết việc hết chuyện, ba chị em đi nhặt cành củi khô, trèo cây hái nhãn, tước bẹ cây đay đan võng mắc vào thân cây, chơi trò chơi hàng xóm. Những hôm trời mưa, mấy chị em ngồi trong nhà tách cùi nhãn mọng nước ra khỏi hạt, nghe Hạnh đọc truyện cổ tích từ trong sách giáo khoa.

Nhưng rồi một hôm, con chó Vện nhà chị Hải bỗng dưng tìm đến được nhà Hạnh. Trông nó thật thiểu não, mắt van lơn trĩu buồn. Hạnh ngạc nhiên:

- O' Vện, sao mày biết mà đến được đây?

Con Vện không nhìn Hạnh mà tru lên. Cổ họng khe khẽ rên, cuống quýt, nó dùng chân trước khều khều tay Hạnh như thể cầu cứu Hạnh đi theo nó.

Hạnh chạy ra đường, ghé ô cửa sổ gọi Thắm. Con vện chạy phía trước, thỉnh thoảng nó lại dừng lại ngó lại phía sau, ánh mắt cuống quýt cầu khẩn như thể thúc giục Thắm và Hạnh hãy nhanh nhanh lên.

Con Vện chạy thẳng ra vườn, chỗ gốc nhãn mắc võng. Nó chạy đi chạy lại gọi ra hiệu cho hai đứa chỗ chị Hải nằm. Chị Hải bất động trên chiếc võng được làm bằng sợi tơ đay do hai đứa đan từ ngày đột nhập vào vườn. Con Vện chạy quanh chị Hải, rũi mõm vào tóc chị, vai chị, cổ chị hít hít hà hà rên rên khóc. Con Vện khều khều nhấc nhấc bàn tay chị, bàn tay cứng đờ bất động. Bất lực, nghếch mõm về phía Thắm và Hạnh, Vện khịt khịt mũi như thể cầu cứu. Có vẻ đôi bạn chẳng hiểu gì, Vện húc đầu vào phía sau

Hạnh, đẩy Hạnh đến chỗ chị nằm. Chẳng thể làm gì được, Vện đau khổ nằm phủ phục bên thi thể chủ của mình như một đứa con ngoạn bên mẹ.

Thắm và Hạnh. Hai đứa trẻ run sợ không khóc nổi thành lời. Chúng không nghĩ được gì, không lý giải được và không hiểu được tại sao lại như thế. Chúng trở nên câm lặng. Câm lặng không kể không thông báo chuyện này với bất cứ một ai.

Ít ngày sau, một con trâu nhà khác chui vào vườn nhà chị Hải bứt nõn chuối ăn, quần nát những khóm dong riềng đang mơn mởn. Người ta đi tìm trâu và phát hiện xác chị Hải trên chiếc võng đan bằng sợi đay tươi. Con Vện chết trong tư thế nằm ngoan dưới chân chủ. Người ta kết luận, chị Hải bị trúng gió đột tử.

Đã hết đâu những chuyện đau thương đổ lên đầu đàn bà con gái quê tôi. Còn đây nữa, bà ngoại kể cho mẹ tôi nghe cái chết thảm của chị Năm xinh đẹp.

Vòm trời này, làng xóm này bí ẩn mông lung. Thắm và Hạnh như đôi chim tu hú trú ẩn trong nhà. Sợ ánh sáng, sợ bóng đêm, sợ súng đạn, sợ những con người. Sợ tất cả những gì đã từng tồn tại và đang tồn tại.

Nhà chị Năm có cái cầu ao trên mặt nước đầm sen ai qua đường cái quan cũng nhìn thấy mỗi khi chị xuất hiện ở nơi này. Chị Năm hồn nhiên lắm, lần nào ra cầu ao rửa rau giặt giũ chị cũng điệu đàng viên mãn ngắm hình mình in trên mặt nước. Người qua đường liếc nhìn, chị càng điệu đàng hơn, như thể chị là diễn viên đang biểu diễn trên sân khấu.

Chị Năm bất ngờ lấy chồng. Bao trai làng buồn tênh.

Tháng Bảy năm ấy lũ sông Hồng lên to. Cả làng ùa ra bãi, lội ruộng nước sông ngập quá đầu, lặn ngụp giành giật với lũ từng bắp ngô, củ khoai.

Chị Năm mới sinh con đang thì ở cữ. Tháng Bảy mùa lũ cũng là mùa nhãn chín. Nước to cũng là năm nhãn được mùa. Nhãn chín, bẻ không kịp, bão tràn về là mất đứt thu nhập một vụ nhãn.

Chị Năm làm dâu ở với bố mẹ chồng.

Ở nhà một mình, chị Năm trèo cây bẻ nhãn. Cây nhãn to nhiều cành, chị thoăn thoắt như chim sâu nhảy, chuyền từ cành này sang cành khác bẻ những chùm nhãn chín mọng thả vào thúng, cái thúng được chị treo lủng lắng trên cành. Nhãn đầy thúng, chị xuống đất thả lỏng dây thừng cho thúng nhãn từ từ hạ xuống, chị bưng vào nhà đánh đống dưới sàn.

Nuôi con nhỏ, chị Năm nhiều sữa lắm, bầu sữa đầy như quả bóng căng hơi thấm ướt làn áo mỏng lộ núm vú hồng tươi xinh xinh nhỏ xíu. Chị Năm, con chim sâu chăm chỉ say sưa cố bẻ cho hết quả một cây nhãn sai, chị mới chịu nghỉ vào nhà đánh thức con dậy cho con bú.

Chị Năm đâu biết, dưới đất, thẳng tây mê mẩn toà thiên nhiên của chị. Cái ống quần lĩnh chị mặc rộng thùng thình che sao nổi cái nhìn từ dưới nhìn lên thấu đến tận cạp quần. Chị không mặc áo yếm. Cái áo bà ba rộng che sao nổi bầu vú nuôi con bằng sữa mẹ đẫy đà, những giọt sữa ấm nóng nhinh nhích từng giọt rỏ xuống gốc cây.

Mồ hôi ướt đẫm lưng, nhễ nhại trên gương mặt đỏ hồng thanh khiết. Chị Năm ngừng tay bẻ nhãn, thống chân ngồi nghỉ trên cây nhãn. Những quả nhãn chín mọng ngọt lịm, hết mệt, tỉnh người.

Chợt chị giật mình nhận thấy, hạt nhãn như những viên bi chị nhả rơi xuống đất bật tiếng kêu coong, coong. Chị cúi xuống nhìn. Trời, cái mũ sắt trên đầu thẳng tây! Hắn ngửa cổ nhìn chị, nhe nhởn cười. Đôi mắt hắn xanh lè, ánh mắt man dại của một thẳng nghiện lên cơn thèm thuốc. Chị bủn nhủn chân tay vì sợ. Cái chỗ đầy râu không thấy mồm, một âm thanh ngọng nghịu phát ra:

- Xuống đây, ồ, xuống đây nào...

Chị Năm run. Cây nhãn cũng run.

Thẳng tây như con lợn đói ngửi thấy mùi cám mà chưa được ăn. Hắn cuống quýt, xoắn xuýt, khẩn khoản:

- Ö. Ma đam, xuống đây nào. Đừng sơ.

Thẳng tây khẩn khoản. Nó tháo chiếc đồng hồ trên tay giơ lên. Nó cởi áo khoe bộ ngực đầy lông. Chị Năm bám chặt cành cây. Chị kiên định nghĩ cách. Thẳng tây ôm gốc cây ngửa cổ ngóng đợi như con sói thèm nho. Chị Năm bất ngờ nhảy vào thúng nhãn, chìm nghỉm và lặng im.

Thẳng tây ngửa cổ lên không thấy chị Năm đâu, nó đu người lên, toan với thúng nhãn treo lơ lửng cành bên. Nhưng, cành nhãn bị sâu, gãy khục, tạo thành một đòn chí tử giáng xuống lưng tây. Đau điếng, tức giận, thẳng tây giương súng bóp cò. Bằm bằm.

Đứa trẻ sơ sinh giật mình khóc thét.

Đạn xuyên áo chị Năm. Thúng nhãn tan tành, từng mảnh nhỏ và nhẹ bay bay, rơi rơi như cánh én cùng ngàn ngàn tia máu sáng láng như cầu vồng như những chùm pháo hoa rực rỡ giữa bầu trời trong vắt gió im. Những mảnh vụn da thịt chị Năm quyện trong máu đỏ thành dòng xối xả như mưa lửa táp vào mặt thẳng tây, đẫm dày mặt đất, loang trên mặt hồ, đọng trên tàu lá sen vương trên ngàn lá nhãn như ngàn con mắt, ngàn con mắt vằn lên ngầu đỏ.

Sợi dây thừng lõng thống đong đưa. Đứa trẻ trong nhà im bặt.

Bốn chín ngày mất, nhà chùa làm lễ cầu hồn cho chị Năm. Trời hôm ấy nở một trận mưa rào lịch sử. Mưa nhuần nhuyễn nhiều ngày. Máu khô rẻo quánh, quyện vào mưa sền sệt chảy, ngấm, thấm sâu vào lòng đất. Mưa. Mưa tiễn đau thương lùi vào quá khứ. Mưa rửa u buồn. Mưa tắm đất, cỏ cây hoa lá, con người quê tôi cũng như được gột rửa tinh thần, bừng tỉnh tươi mát sống cho ngày mai.

Những chuyện này, tôi được nghe mẹ kể khi tôi còn rất nhỏ, mẹ vẫn chưa già. Và sau này, mẹ vẫn kể. Mẹ kể cho tôi chỉ là cái cớ để mẹ tự kể cho chính mình, để mẹ trở về với quá khứ với những kỷ niệm của chính mẹ.

Vẫn là những câu chuyện ấy, mỗi năm thêm tuổi, lời kể, lời bình của mẹ bớt cay nghiệt hơn, tôi nhận thấy, càng già, nhìn nhận của mẹ càng trở nên độ lượng, đôi khi dễ dãi, nhẹ như lông hồng.

Mẹ chép miệng thở dài, ở đâu có gái đẹp, ở đó có tai ương! Con gái làng mình đẹp. Hồng nhan thì bạc mệnh. Người ngoan thì chóng già. Bọn thực dân nó hãm hiếp con gái làng mình nhiều nhất vùng. Bị hãm hiếp, có cô xấu hổ nhảy sông tự vẫn. Có cô buộc bụng, chui vào ruộng ngô đẻ vụng, tự tay chôn sống con. Tiểu thư nhà cai Loọng bị thẳng Pháp mắt xanh mũi lõ muốn lấy làm vợ. Thẳng tây thập thò đầu ngõ thường ngày, hắn lân la học nói tiếng Việt để làm quen. Một hôm, có người bẩm báo với Cai Lọong, họ nhìn thấy thẳng tây đang đi đến đầu làng, chắc là vào nhà ông. Cai Lọong nghe vậy, vội vàng bảo con gái trốn ngay vào kiệu thóc, đậy kín lại. Ông dự định nội đêm nay sẽ phải đưa tiểu thư đi gửi nhà người họ hàng trên miền ngược. Thẳng tây hôm ấy đến nhà ông cai Loọng thật. Hắn gan lì đề xuất ở lại ăn bữa cơm chiều, đợi gặp được tiểu thư mới ra về. Gia nhân mổ gà, rượu ngọn thết khách. Rượu say, thẳng tây ngồi ì. Cả nhà ông cai Loọng sốt

ruột, sợ lộ, không ai dám đến gần kiệu thóc để xem tình hình tiểu thư ở trong đó thế nào. Khuya lắm thẳng tây mũi lõ mới chịu về. Đợi thẳng tây đi thật xa, ước chừng nó đi gần về tới doanh trại, gia nhân ra đường canh gác, cai Lọong trong nhà mới dám mở nắp kiệu cho con. Nào ngờ ở trong kiệu thóc kín lâu quá, thiếu khí, tiểu thư chết ngạt, người vẫn còn ấm nóng.

Đám ma tiểu thư, thẳng tây bắn hết một băng đạn. Chôn cất xong ai về nhà nấy, mình thẳng tây ở lại, ngồi chết lặng bên mộ tiểu thư.

Phụ nữ là hoa hồng của nhân loại. Chiến tranh. Nô lệ và thuộc địa. Những tưởng những điều đó không ảnh hưởng, không liên can đến số phận của hoa hồng. Nhưng ngược lại. Chiến tranh. Bao đợt tuyển quân, con gái con trai tiễn nhau ra mặt trận. Bên sông. Dưới trăng, dưới những vì sao xa ngắt biết bao lời yêu thương, những giọt nước mắt lưu luyến, nhớ nhung. Những cuộc chia ly, người ở lại chung thủy chờ đợi. Người ra đi mãi mãi không ngày trở lại.

Ngăn buồng mẹ nằm, chiếc giường tre kê áp tường, sát với con đường làng, nên, mẹ nghe rõ bước chân qua. Mẹ nhận thấy có ai đó đứng sau bức tường sát bên tai mẹ, tiếng rì rầm nghe rõ từng câu. Tiếng thôn nữ bẽn lẽn, ngập ngừng:

- Anh không nói gì với em sao?
- Nhưng, rất có thể anh không trở về... Chiến tranh có chừa ai đâu.
- Không! Anh không được nói thế. Anh phải trở về. Anh hứa với em đi!

Mẹ ngồi dậy, rón rén hé qua khe cửa sổ. Ánh trăng xuân rất buồn đủ cho mẹ nhìn thấy dáng hình đôi tình nhân tay trong tay nóng bỏng. Vòm nhãn như ô che khô mái tóc hai người.

Người con trai vòng tay ôm cô gái, cọ cọ má miên man lên má nàng:

- Ù', nhất định anh sẽ về. Anh hứa, anh sẽ về!

Thôn nữ dụi đầu vào ngực anh, nàng siết vòng tay ôm chặt anh. Nàng giấu bầu má nàng trong vòm ngực của anh sau làn áo mỏng. Vòng tay của nàng, vóc dáng của nàng như biết nói.

Mẹ ở trong bóng tối, nín thở, như thể mẹ đang xem một bộ phim tình ái mà chính mẹ là cô gái trong phim đang chiếu.

Chàng trai cúi xuống, hôn lên trán, lên môi, má cô gái. Đôi uyên ương run rẩy si mê quấn lấy nhau, đan vào nhau thành một khối mềm.

Con mèo già bên bụi rậm gầm gử, khẹc, khẹc chạy vút qua làm cô gái giật mình. Bỗng dưng nàng thấy sợ. Nàng ôm chặt người mình yêu. Người yêu nàng say mê. Đôi môi anh say mê. Bàn tay anh lấn tới không ngừng. Đôi mắt nàng mơ màng, bàn tay nàng nâng niu đôi má anh, tiếng rên khe khẽ nơi khe họng. Và rồi bàn tay víu chặt bờ vai, nàng dướn lên vòm ngực áp sát vòm ngực anh như thể tim trong tim máu hòa trong máu cùng chung nhịp đập.

Người ấy vụng về khám phá nơi sâu kín nhất của nàng.

- Đừng! Đừng, anh! - Nàng hồn hền, thều thào.

Nhưng môi anh vẫn cuồng nhiệt trên môi nàng. Vòm tay anh vẫn ôm siết eo nàng. Đôi mắt anh đê mê. Anh kiên quyết và bướng bỉnh.

Như tỉnh cơn say, nàng tức thì đẩy mạnh anh ra. Nàng mạnh dạn cất lời:

- Không được đâu anh!

Nàng tỉnh táo giận dữ:

- Không!

Như cỗ máy mất điện giữa chừng, chàng trai mặt thộn ra, toàn thân anh nhẹ bẫng, thẫn thờ như cơn mơ chợt tỉnh hồn vía chưa kịp về.

Anh đưa tay vuốt lại mái tóc, rồi anh vuốt mái tóc nàng, cài cúc áo cho nàng, kéo nàng vào lòng, anh ghếch cắm chạm mái đầu nàng. Ôm nàng, anh khẽ nói:

Anh xin lỗi! Cho anh xin lỗi nhé!

Trong ô cửa sổ nhìn trộm, mẹ cũng bất ngờ ngồi lên khoanh tròn chân ngay ngắn. Mẹ cài lại cúc áo của chính mình đang khoác trên người không biết tuột tự khi nào.

- Thật tàn nhẫn! - Mẹ thốt lên.

Mẹ ôm mặt khóc.

Mẹ lau nước mắt, hé mắt nhìn qua ô cửa sổ, đôi trai gái vẫn đứng đó, mẹ giận giữ, muốn quát thật to:

- Ngày mai, anh ta ra chiến trường, cái chết cận kề trong gang tấc vậy mà cô vẫn cố tình tiếc cái tiết trinh!

Nhưng mẹ chưa cất tiếng, cô gái đã áp mặt vào ngực anh, ôm chặt anh, nức nở:

- Em xin lỗi! Em xin lỗi !... Em sẽ đợi anh về!

Người con trai quàng tay lên vai cô gái như thể thể hiện tình yêu tình cảm với người em gái máu mủ của mình:

- Không hiểu sao, anh có linh cảm anh ra đi sẽ không có ngày trở lại.

Người con gái đưa tay bịt miệng không cho anh nói hết:

- Nhất định anh sẽ về. Anh sẽ về. Anh đừng làm em sợ!

Người con trai đứng thẳng, ngửa mặt nhìn trời.

Trăng như khóc ướt mi mắt anh, ướt những hàng cây. Dưới trăng, muôn ngàn sợi mưa li ti nhỏ nhẹ và xốp lâm thâm lâm thâm như tuyết như những sợi chỉ trắng và mảnh bay bay bay bay đậu trên má anh, má nàng, trên mái đầu hai đứa.

Úp bàn tay lên mặt, anh nói với mình anh:

- Anh ước mình có con. Anh ước còn lại trên đời có một đứa con.

Mưa ướt bàn tay. Mưa ướt những cành lá. Mưa đẫm áo. Mưa nhuộm tóc anh bạc trắng.

Mẹ hít căng đầy hương lạnh mưa đêm lùa qua khe cửa. Hoa nhãn rơi vàng mặt đất, hoa xoan nhuộm tím hiện ngoài. Đất thấm mưa dậy lên mùi ẩm ướt.

Mẹ đặt lưng nằm lại xuống giường, thầm gọi:

- Hạnh ơi!

Mẹ cũng từng có cuộc chia tay kẻ ở người đi như thế. Nhưng chàng trai người yêu của mẹ không như thế trong giây phút chia ly. Bởi, Hạnh của mẹ khao khát lên đường. Anh háo hức đi đánh giặc để rửa tội cho cha. Cha anh từng làm chỉ điểm, tay sai cho bên kia chiến tuyến.

Đêm chia tay đến quá bất ngờ. Vội vàng quá, và mẹ còn quá trẻ không đủ lớn để thể hiện tình yêu, không đủ phút giây để mà ngẫm ngợi, trao gửi, hiến dâng.

Giá mà đêm chia tay, Hạnh cũng nói với mẹ như chàng trai kia nói với người yêu, bây giờ hẳn mẹ có được một đứa con cho anh.

Cả cuộc đời mẹ tôi yêu Hạnh.

Buổi chiều vàng chang vang, cái thời điểm giao thời giữa đêm và ngày, tiếp giáp âm thế với trần gian, me tôi lao đông trên cánh đồng mênh mang hun hút gió. Hơn một lần mẹ vứt tất cả những dụng cụ lao động của nhà nông nào liềm, nào cuốc, nào quang nào gánh chạy chân trần giẫm trên gốc ngô khô, quăng mình xuống dòng sông. Sóng sông Hồng chồm lên tưởng như nuốt chứng mẹ. Mẹ ngợp thở trong lòng sông cuộn sóng. Nhưng, kỳ lạ thay, những con sóng xô bờ, những con sóng nhân từ đẩy mẹ ra xa rồi lại đẩy ngược me về bờ. Sóng du dương như chiếc võng du dương. Nước mắt mẹ thấm gì với nước sông! Nước sông sũng vào da thịt rét run người. Mẹ đứng lên, câm lặng như tượng đá vọng phu, nước ngập dưới chân người. Gió thổi như quật đổ. "Anh ở đâu anh ở đâu, anh bảo anh yêu em, anh nhớ em, anh trở về sao không thấy anh trở về! Hay là anh trốn em, anh đùa em, anh thử thách tình yêu lòng chung thủy của em? Anh đừng trốn em đừng đùa em nữa, anh về muộn em còn gì trao anh? Em còn gì trao anh, em còn gì cho anh? Hanh ơi, anh ở đâu, hãy về ngay với em đi, về với em đi anh! Anh về muôn, mình sẽ không còn nhân ra nhau nữa đâu! Hay là anh không muốn nhìn thấy em phải không? Anh biết chuyên phải không? Thẳng Mã, nó là con súc vật, nó không phải là con người, anh đừng chấp. Em vẫn là em, là em của anh chứ không thể của ai khác, về với em đi anh, về với em đi anh...".

Trăng đầu tuần híp lại, nhòe nhoẹt bầu trời mây.

Bên kia sông, bếp nhà ai đang đốt lửa, đìu hiu khói lam chiều mỏng manh chới với như những màng tay vô vọng chấp chới với làn mây.

Mặt trời au đỏ xoe tròn như chiếc mâm xa xa bên bờ sông bên kia nhấp nhô sau con để làng nọ. Những tia nắng đầu tiên vẫn còn ngái ngủ mơ màng chưa tha thiết nhâm nhi những giọt sương đọng trên cỏ cây mặt đất. Những bông hoa trong vườn đang cựa quậy vươn cánh hé nở những làn môi. Những chú chim ri chim sâu lích tích khởi động bài thể dục ngoáy cổ ngoáy đầu, chuẩn bị cho một ngày cất cánh bay kiếm thức ăn cho bản thân mình, cho vợ cho chồng cho các con. Con ong mật chăm chỉ, con người, tất cả đều bắt đầu khởi động cho một ngày mới.

Một ngày sẽ là nắng rất to. Ngoại bảo con gái nhanh chân ra đình phơi rơm, kẻo có người khác phơi mất chỗ.

Không kịp thay đồ ngủ, chiếc áo con chưa kịp mặc, Thắm búi vội mớ tóc, với chiếc gậy chạy nhanh ra sân đình tãi phơi rơm. Thắm thoăn thoắt cho nhanh để còn về nhà làm vệ sinh cá nhân buổi sáng.

Sớm thế mà đã có tiếng người trong đình - trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân, hợp tác xã:

- Thắm, Thắm, cho anh nhờ một tí.
- ...
- Vào đây, vào đây, anh nhờ một việc.
- ...
- Nhanh nhanh chân lên, em.

Nhận ra ông Mã chủ tịch, cái ức trong cổ Thắm trồi lên, uất run người, Thắm nghĩ:

- Mày định làm gì bà mày nữa đây. Tổ sư bố mày, thế vẫn chưa đủ sao!

Thắm thả chiếc gậy gảy rơm xuống sân. Rơm vàng êm như đệm, chiếc gậy rơi không phát ra tiếng. Chiếc gậy ngập chìm dưới làn rơm vàng nhẹ xốp. Thắm đi, lững thững như một cái xác, tiến vào cửa đình. Dừng lại, Thắm nhìn vào bên trong, sâu hút tối tăm. Tối tới mức Thắm không nhìn thấy ngăn bên trong, cao hơn một chút, có một cái ngưỡng cửa. Qua cái ngưỡng cửa có hàng cửa mới tới tiếp một ngăn đền có bậu cửa cao cao hơn.

- Vào đi em...

Thắm vấp phải ngưỡng cửa, chúi ngã. Bám tay vào cái cửa, Thắm nhấc cao chân bước qua ngưỡng. Chưa ước lượng tầm cao của ngưỡng cửa, Thắm giương cao chân rách toạc cả đũng quần. Thinh lặng quá, tiếng rách quần nghe như tiếng người ta xé vải.

- Sao thế? Em sao thế. Ai làm em sợ?
- Tao sợ mày ăn hiếp Thắm trả lời câm.
- Em vào Tam Bảo thắp giùm tôi nén hương. Hôm nay có nhiều việc đại sự lắm. Tôi nhờ phước của em!

Ánh sáng ban mai không thể lọt vào đình. Trong âm tiết như là mệnh lệnh từ Mã, Thắm phục tùng mà không nhìn thấy người, không thấy bóng dáng hắn đứng chỗ nào, ngồi ở đâu. Những cột gỗ lim sừng sững như những ông hộ pháp dàn hàng ngang hàng dọc. Ông nào ông nấy mắt mũi trợn trừng đằng đẳng sắc khí. Thắm lạnh người tiến vào Tam Bảo, lại phải bước qua hai bậc đá cao cao hơn dần một tí. Dừng lại ở bậc cuối cùng. Thắm vặn to ngọn đèn dầu được thắp sẵn ở trên cao, trước mặt những ông tượng. Thắm nhìn vào mắt từng ông. Thắm trân trân nhìn. Mắt người và mắt tượng chiếu tướng nhau, lóe lên những tia sáng. Thắm cầm thẻ hương rút vài que, châm lửa. Nắm nhang cháy lên ngọn lửa trên tay, Thắm vẩy vẩy cho ngọn lửa tắt, vươn người về phía trước, kính cẩn cắm hương vào bát hương.

Thắm vươn người về phía trước cắm hương, đôi núm vú tròn hồng mọng ngỡ như hai giọt nước sắp rỏ xuống sàn. Thắm có hay đâu chủ tịch Mã lọ mọ chui dưới hầm Tam Bảo tự bao giờ. Bầu vú vô tình đong đưa trong tà áo rộng không che đậy, Mã giơ đôi bàn tay nắm trọn bầu vú căng tròn của Thắm. Mã ngửa cổ như bê con bú bầu sữa mẹ. Chao ôi, cái đầu chủ

tịch to xù chui trong tà áo Thắm. Thắm giật mình suýt ngã. Môi Bí thư ngỡ như miệng khủng long ngàn năm đói khát giờ mới gặp nguồn sống. Phàm tục, tham lam, ông ta ôm chặt Thắm, ép thân thể Thắm chui xuống gầm Tam Bảo.

- Hôm nay mới lại được em. Tôi thèm quá, thèm em quá!

Những nén hương trên tay Thắm chưa được cắm vững vào bát hương đổ vào nhau bùng lên thành đám lửa. Lửa cháy bùng hết thảy những chân hương đầy trên bát hương. Lửa cháy hết không còn sót lại một chân hương nào. Cháy hết những chân hương lẫn cây hương rồi, lửa lại tự lụi tàn. Ngồn ngộn tro, dâng đầy bát hương to.

Thắm giãy giụa:

- Xin ông tha cho tôi. Xin ông tha cho tôi...

Vùng vẫy là kích động. Lửa khát khao đang bừng bừng đốt thân thể khiến lão điên cuồng như thiêu thân.

Thôi đành nhắm mắt cho nhanh qua.

Thôi đành chấp nhận cho nhanh, kẻo ai đó bắt gặp, đời mình ô nhục hơn.

Nghĩ vậy Thắm nhắm mắt nằm bất động. Nước mắt nàng ứa ướt thái dương, nàng đau xót rên gọi "Hạnh ơi!"

Khi nàng mở mắt, ngồi dậy mặc lại áo quần, chui ra khỏi gầm Tam Bảo, nàng nhận thấy Phật Bà nghìn mắt nghìn tay phóng những tia nhìn giận dữ. Hai ông Hộ pháp cũng trợn mắt, cau mày như gầm lên tức giận.

- Ngài cũng biết tức giận ư? Tức giận, linh thiêng. Sao các ngài không đạp sập cái Tam Bảo này đi, cho sập xuống. Hãy chôn vùi cái thân thể lõa lồ trần truồng như nhộng đang nằm ngáy dưới bệ ngồi của các ngài đi. Tôi xin các ngài.

Nàng chắp tay thành tâm khấu đầu lễ năm vái. Nàng nguyện cầu điều nàng mong muốn tức khắc sẽ thành hiện thực.

Lần khấu đầu vái thứ năm, lần cuối cùng, nàng nhắm mắt thật lâu những mong tiên ứng.

Nhưng khi nàng mở mắt ra. Phật vẫn ngồi yên vị trên cao, lông mày giãn, gương mặt bình thản.

- Đức Phật từ bi, sao người không trừng phạt những kẻ ác? Sao người không động lòng thương con, bảo vệ con đây, con làm gì nên tội?

Thắm quỳ gối cúi đầu như con chiên ngoan đạo đang sám hối nhận tội:

- Hay là lỗi tại con? Các ngài cho là lỗi tại con. Tại con tại con tất cả. Tại con, tại con là đàn bà! Nếu vậy, xin Thánh thần hãy xử tội con. Xin Thánh thần hãy cho con tội chết. Cho con được chết. Con cầu xin các ngài hãy cho con được chết!

Trong gầm Tam Bảo, Mã nheo mắt nhìn ra:

- Trông em khổ sở tội chưa kìa!
- Trời ơi, đồ khốn, tôi xin ông, tôi van ông, ông tha cho tôi... Ông đừng hãm hại tôi nữa. Nếu không ông hãy giết tôi đi. Ông giết chết tôi đi!
 - Em van xin tôi mới đáng yêu làm sao! Tôi giết em tôi còn có ai!

Nói rồi, con khủng long dâm tặc vùng lên, bò ra khỏi gầm Tam Bảo, quắp chặt lấy nàng, tha nàng vào tổ.

- Tôi yêu em, tôi muốn việc này với em mãi mãi...

Hắn đằn ngửa Thắm ra xâm nhập dập dềnh.

Gầm Tam Bảo chứa đồ cúng lễ bừa bộn, chật hẹp. Dưới chân Thắm là bậc tam cấp bằng đá, cái bậc tam cấp để người ta trèo lên cắm hương lễ Thánh thần. Thắm không sao thực hiện được hành động khép chân giấu giếm. Đầu gối chân gập lên như hai cánh cửa, hai cánh tay Thắm đan vào nhau, ôm ngực cố thủ. Nhưng Thắm cố thủ làm sao được với đôi tay đàn ông vạm vỡ, với sức mạnh đàn ông đang trong cơn bùng nổ. "Cánh cửa" bị bật ra. Sức mạnh cuồng nhiệt của người đàn ông cường tráng dạn dày kinh nghiệm không ngừng nghỉ áp sát, luồn sâu. Cơ thể Thắm bất lực, đầu hàng.

Xong rồi. Hắn nằm bất động trên người Thắm, thở dốc. Mắt nhắm nghiền, thả lỏng thân xác, hắn từ từ thả mình trôi ra khỏi nàng, nằm nhũn bên nàng, thở và ngáy rất to.

Thắm bò bốn chi ra tới cửa hầm Tam Bảo. Nàng chắp bàn tay trước ngực phẫn nộ ngước nhìn tượng thờ trên cao:

- Thánh thần linh thiêng. Ngài nghĩ gì về sự thanh tao? Ngài cứu rỗi cho ai mà không cứu rỗi cho đàn bà? Sức mạnh thần kỳ ngài vận ở chỗ nào mà kẻ khốn khổ này bị người ta cưỡng bức trước mặt ngài, dưới chân ngài, ngài vẫn chễm chệ ngồi im thin thít? Ngài thương ai, phù hộ độ trì cho những ai những hạng người nào mà ngày ngày khói hương nghi ngút đến ngạt thở, người ta đến thành tâm kêu cầu những mong các ngài phù hộ độ trì? Ngài có thật sự linh thiêng không. Con xin ngài hãy nói sự thật cho con...
 - Em đừng tin. Anh sẽ quẳng mấy ông ấy vào xó.
 - Đồ vô đạo!

Tiếng cửa đình kẽo kẹt, hai cánh được mở toang. Cô kế toán cùng những tia nắng mới xôn xang ùa vào. Gian ngoài của đình làng là nơi làm việc của Ủy ban nhân dân xã.

Ông chủ tịch lom khom cái lưng, thong thả xỏ quần, hắng giọng, xỏ chân vào đôi dép cao su, nhảy từ gian cao xuống gian ngoài, vừa đi vừa xắn tay áo, hào hứng:

- Sáng nay các vị có nghe đài không? Liên Xô, anh cả của chúng ta lần đầu tiên phóng tên lửa lên vũ trụ. Tôi sẽ đặt tên cái cống Ba Cửa của xã ta là cống Tên Lửa các vị ạ. Đời con, đời cháu mai sau nhớ công lao chúng ta. Lịch sử tỉnh nhà ghi công chúng ta. Oách lắm chứ!

Cô kế toán nhanh nhảu:

- Công nhận thủ trưởng mình có nhiều ý tưởng hay. Cái cống này là sáng kiến, công sức của thủ trưởng. Phải nói là anh có tầm nhìn xa trông rộng. Nhờ sách lược và chiến lược của anh, anh hao tâm tổn sức với nó. Không có anh thì không có cống. Không có cống thì đời này sang đời khác dân suốt đời đói khổ. Nói thật, em định đề xuất với Ban lãnh đạo, lấy tên

anh đặt tên cống, mà bà con cũng đã gọi cống ông Mã rồi đấy anh ạ. Cống Ba Cửa nghe nó thô quá. Nhưng giờ anh đặt cho nó cái tên cống Tên Lửa nghe rất thời đại. Mai sau, không những các thế hệ con em làng mình mà cả các xã lân cận đều mang ơn anh, mãi mãi nhớ công lao của anh.

Ông chủ tịch cắt ngang câu chuyện, gọi vào gian trong:

- Cô Thắm đâu rồi, chưa sáng đã lễ bái gì mà lâu thế. Cầu cho anh Hạnh bình an vô sự phải không. Này, sắp đến ngày Đại hội xã viên, cô chuẩn bị mấy bài hát phục vụ bà con đấy nhé.
 - Đồ lưu manh! Thắm chửi thầm trong bụng.

"Em đừng tin. Anh sẽ quẳng mấy ông ấy vào xó". Tưởng ông ta nói đùa. Ai ngờ, ông ta cho đập đền chùa để lấy gạch, cột đình và những tấm cửa gỗ ông cho dùng vào việc xây nhà trẻ, xây trường học theo mô hình nếp sống văn minh. Chống mê tin dị đoan, ông thành lập Đội quân Cờ đỏ đi đập tượng thờ, miếu mạo, lấy đền chùa làm trường học, làm kho, xưởng dệt.

Mã, chủ tịch Mã, chủ nhiệm Mã... bao nhiều chức ở một con người hắn. Trong con mắt dân làng hắn là vua, là tướng. Hắn nói ra thép. Hắn khạc ra lửa. Hắn biết cái uy của hắn mà hắn không tự nhận thấy cái yếu điểm, cái hạn chế của chính mình. Hắn ít học. Không biết viết mà lại được làm quan! Làm quan thì sướng lắm. Trai tài gái sắc, đám đàn bà thần tượng ông, bám quanh ông, mon men theo ông nhiều vô kể. Mã là người máu gái nên bất cứ phụ nữ nào, có chồng hay chưa có chồng, thích hắn, hay hắn thích, nghiễm nhiên hắn cho phép mình ngủ với người đó mà không cần biết người đàn bà đó có đồng thuận với mình hay không.

Chị Tỏi vợ đội trưởng đội dân quân có chửa với Mã.

Chồng chị Tỏi vẫn sống sở sở ra kia, ai dám nói tầm bậy nào. Anh Tỏi biết đích thị cái bụng vợ mình đang mang vác kia không phải là của anh. Nhưng anh vẫn ngậm bồ hòn làm ngọt. Anh nói ra chỉ tổ nhục cho cái mặt mo của anh mà thôi. Và anh, anh cũng phải biết thương vợ chứ. Lỗi đâu phải vợ anh. Lỗi tại anh. Thương vợ thì phải để cho người ta làm chuyện ấy, giải quyết chuyện ấy với người khác chứ, đúng không nào? Bởi anh là kẻ đang mang bệnh. Bệnh giang mai truyền nhiễm qua đường tình dục. Chỗ ấy của anh lở loét hết cả rồi. Lúc nào cũng tỏa ra mùi hôi bẩn. Những ngày hè tột đỉnh của nắng nóng, ruồi nhặng bám theo anh làm anh không dám ra khỏi nhà. Anh ẩn nấp trong căn buồng tăm tối. Anh cởi truồng rồi lấy khăn ướt đắp lên "cục cưng". Tội nghiệp cho anh cái căn bệnh tai quái này. Hình như nó là thứ bệnh của tín ngưỡng, bệnh của trời đày.

Mỗi khi ngứa ngáy râm ran là mỗi khi nhục cảm khao khát căng đầy ham muốn. Anh ao ước có một ai đó xuất hiện trước anh, ôm chặt lấy anh để anh cọ sát, để anh vung vẩy để anh chà đạp cho đã kiểu như ngứa ghẻ đòn ghen người đời đã đúc kết. Nhưng không, không thể là vợ anh được. Muốn vợ. Nhưng anh lại thương vợ. Thương vợ, nhìn thấy vợ, ham muốn lại trào lên, kiểu như người chết đuối vớ được cọc. Thương vợ, kiềm chế ham muốn của chính mình, kiềm chế ham muốn của vợ, anh tự gồng mình lên, anh đá thúng đụng nia. Anh chửi luôn mồm, anh muốn chị Tỏi chán chường không còn tha thiết gần gũi vợ chồng.

Những ngày tháng còn đi ra đường được, đêm đêm anh vẫn mò ra bãi mía ruộng ngô, thò lò cái của quý ra ngoài cho thoáng đãng, những mong sẽ gặp một ả nào đó trút cho bằng sạch. Thật không may đàn bà con gái không có ai gặp anh Tỏi giữa đêm khuya bệnh hoạn.

Đã có người nhìn thấy anh Tỏi quắn quại cái ấy trong búi cỏ, vùi xuống vực cát, đau đớn, rên rỉ. Miệng anh không ngừng chửi rủa đàn bà. Nằm trải dài trên cát, lăn lộn trên cát. Dữ dội, buông xả, anh tự phóng thích mình, trong cát. Miệng, lưỡi anh ngập cát, anh hổn hển thở. Cát lùa vào mũi anh. Chỗ bệnh tật ướt át, đau rát, toàn thân anh như cát, anh đủng đỉnh và chậm chạp tiến về phía dòng sông. Nước ngập bàn chân anh, lạnh dần lên đầu gối, đùi anh. Nước phù sa màu hồng, đủ chìm cái thứ ấy, anh dừng lại, một tay vân vê, tay kia chống mạng sườn, mắt anh nhìn xa xăm về phía ấy, bên kia bờ. Mãi sau, anh mới cúi xuống, dùng hai tay kỳ cọ sạch sẽ cái thứ ấy của mình.

Những đêm hè nóng bức, khó ngủ, cứ chốc chốc, chị Tỏi lại ra giếng khơi xì xụp. Quấn dây gầu vào tay, chị Tỏi cục cằn thả gầu xuống đáy giếng. Chị giật giật miệng gầu. Nước tràn đầy, chị kéo gầu lên. Miệng gầu va vào thành giếng, chao đảo. Nước trong gầu sóng sánh, vãi tung tóe. Lấp lánh ánh trăng, giếng như có mắt. Chị Tỏi giơ cao gầu nước. Đội ào xuống đầu. Muôn vàn tia nước mát lành như bàn tay ai dịu dàng, mát lạnh cơ thể chị. Trăng đẹp lắm. Đẹp như một toan màu.

Anh Tỏi nằm trong nhà, tối tăm và nóng nực. Anh thở dài:

- Trời ơi, trông kìa, hở hang như thế à?
- Ngô khoai hỏng hết rồi, làm được gì nữa đâu mà kín với chả hở.
- Loại đàn bà vô liêm sỉ. Không biết ngượng là gì.
- Ông thì có liêm sỉ đấy. Nói mà không biết ngượng!
- Liêm sỉ cái con buồi! Lũ đàn bà khốn nạn.
- Hèn. Không biết nhục...

Anh Tỏi ném cái quạt mo về phía chị. Úp mặt xuống gối, hai tay anh như hai cái gậy chống. Dạng háng hai chân, anh chổng mông lên trời, rền rĩ:

- Nhục hơn chó!

Ù.

Nhuc.

Lỗi tại anh chứ ai dám làm anh nhục. Lúc khỏe mạnh, lạm dụng quyền hạn đội trưởng đội dân quân tự vệ, đêm đêm đi tuần tra đồng bãi anh hãm hiếp con gái nhà lành bên kia sông, sang bãi quê mình cắt cỏ.

Các em gái dám sang bãi nhà mình, chui vào ruộng ngô cắt cỏ cũng tại bởi cái sự mơi mời chào của anh.

Trên chòi cao canh gác bãi đồng, anh Tỏi thỏa thích ngắm nhìn các nàng tiên tắm sông bên bờ bên kia. Anh ta còn bắc loa tay đọc ca dao tán tỉnh: "Hỡi cô má đỏ bên sông. Có muốn ăn nhãn thì lồng sang đây. Sang đây anh nắm cổ tay. Anh hỏi câu này, có lấy anh không...". Bên kia, các nàng khúc khích cười, chụm đầu nghĩ cách đối đáp lại.

Mùa hè cỏ tốt ngập cây ngô, các cô gái làng bên bàn nhau, đợi trời tối bởi sang bên này chui vào ruộng cắt cỏ mang về cho trâu ăn.

Anh Tỏi nằm trên chòi cao lộng gió ngủ một giấc ngon lành mãi tới khi trăng lên cao mới tỉnh ngủ. Anh tụt xuống đi một vòng quanh bờ ruộng. Anh có cảm giác có tiếng người rì rầm đâu đây, do gió lớn, lá cây xào xạc nên chưa định được hướng. Anh hú họa hét lên:

- Ai! Đứng im không tao bắn.

Tiếng rì rầm im bặt. Tiếng động soàn soạt như tiểu đội du kích hoạt động đêm. Một toán nữ chạy ào ra bờ sông kéo thuyền nổi lên mặt nước rồi tất thảy nhảy lên thuyền cuống cuồng bơi như lướt sóng. Anh Tỏi tới nơi, họ đã bơi ra tận giữa dòng bỏ lại một khối cỏ tươi nguyên. Anh Tỏi da diết gọi:

- Các em ơi quay lại đi! Anh không làm gì các em đâu!

Anh Tỏi bó lại những bó cỏ, nối lại với nhau, bơi qua sông mang sang bờ bên kia trả cho người cắt cỏ. Thiếu nữ bên sông ai cũng tấm tắc khen anh Tỏi hiền, tốt bụng. Cái miệng anh cười thật thà dễ mến làm sao. Ai dám bảo anh mưu mô, thủ đoạn nào! Thế nên, được anh Tỏi bảo kê, con gái làng bên đêm sáng trăng mùa hè gió mát, mới rủ nhau bơi thuyền sang bên này cắt cỏ. Các cô túa đi mỗi đứa mỗi góc trong ruộng ngô cao vút. Tiếng liềm soàn soạt, tiếng gọi nhau lẫn trong tiếng gió, òa theo tiếng xào xạc của bãi ngô xanh như những đoàn quân đang độ tuổi trưởng thành. Anh Tỏi tít mắt cười như Trư Bát Giới thèm ăn.

Những cô gái nhà lành từng ấy cô, nào ai dám tiết lộ, ai biết từng cô, từng cô, lần lượt bị anh Tỏi làm tình theo kiểu "đánh tỉa", lối chơi "du kích", chơi đánh "lén"?

Nào ai biết sông Hồng dòng sông mẹ ầng ậc ngầu đỏ cuồn cuộn cuốn trôi bao nhiều bào thai, những đứa trẻ ép non không được làm người?

Bao nhiêu sợi chỉ buộc cổ tay, bao nhiêu lời hứa hẹn đánh lừa tuổi non nớt? Bao nhiêu cô gái không nhớ mặt, nhớ tên dũng cảm cam chịu nuôi con một mình?

Bao nhiều cô gái ngâm mình dưới nước cho đứa trẻ chui ra chìm nghỉm trong lòng sông vĩnh viễn không kịp cất lên tiếng khóc đầu tiên chào đời?

Còn bao nhiều cô nữa, mắc bệnh giang mai, lo sợ, xấu hổ trẫm mình quyên sinh, người đời phao tin cô chết đuối?

Những cô còn lại tao tác hoang mang.

Nhưng rồi họ quyết một lần trả thù anh Tỏi. Các cô trả thù bằng cách lần lượt hiến dâng làm anh Tỏi tham lam đến kiệt sức. Anh ta lê bước trèo lên chòi canh gác ngủ một giấc mê mệt như chết. Các cô trút căm giận lên lưỡi liềm kéo cưa đứt đổ ba cái cột chòi. Chiếc cột thứ tư gần đổ, ngả ngã dần, kêu răng rắc, e bị lộ, các cô bỏ chạy. Anh Tỏi bị treo lủng lắng lắc lư như chiếc võng giữa trời cao. Gió sông Hồng ào ạt giựt đứt phựt những sợi dây thừng buộc tấm phản, ném anh Tỏi rơi tốm xuống ruộng ngô. Anh Tỏi ngất đi khi vẫn còn ngủ mê man.

Cái bụng của chị Tỏi bắt nguồn từ một đêm lũ sông Hồng đập vỡ cống Tên Lửa, con đê bối, sáng kiến của Mã cũng bị nước cuốn trôi nhấp nhô nham nhở.

Đêm canh lũ. Tất cả già trẻ gái trai ai cũng có mặt trên mặt bối trực chiến với sông Hồng. Giữa bãi rộng ầm ào lũ cuốn, lực lượng dân công đông hơn một trung đoàn í ới gọi nhau chuyển bao tải cát. Từng nhóm từng nhóm như tiểu đội xách đèn bão kiếm tìm những điểm đê bối bị rạn, nứt. Đám con gái con trai trẻ trung sôi nổi vừa làm vừa hát, bông đùa đối đáp nhau í ới, náo loạn không gian đêm. Mọi việc tạm ổn, sự im ắng trở lại, con gái con trai nằm ngồn ngang ngủ ngoài trời.

Thắm và Tỏi, hai chị em cùng trong một tổ, nằm cạnh bên nhau, gác chân lên nhau. Trăng lững thững ngọn tre. Sông như gái già điên cuồng trong cơn đau đẻ, sùng sục chực xổ dạ. Các bà các chị có chồng bạo mồm bạo miệng kể chuyện tiếu lâm, chuyện bậy vợ chồng cười đến vỡ bụng, mệt, lăn ra ngủ. Chị Tỏi ngủ say, tiếng gáy đàn bà thanh như tiếng gió.

Đối mặt với bầu trời là hàng ngàn con người màn trời chiếu đất. Trăng khuya đã lặn. Những vì sao xa xôi li ti như hạt bụi. Im ắng mông lung, những vì sao gợi nhớ. Nỗi nhớ mông lung da diết u hời. Những kỷ niệm cứ cồn cào xao động. Nhắm mắt nhớ nhau, mở mắt nhớ nhau. Mọi vật xung quanh Thắm, từ ngọn cỏ cành cây, hơi thở, bước chân qua, giếng nước, cầu ao và cả thế giới này đượm kỷ niệm anh, có anh. Lúc này đây, kỷ niệm anh, hình ảnh anh, hơi thở anh thường trực trong em, trước mắt em, cuồn cuộn trong em, da diết nhớ thương. Những đầu ngón tay buồn bã, dạ cồn cào nao nao, tim nhoi nhói bồn chồn. "Hạnh ơi, anh đừng chết nhé anh. Mình rồi sẽ được bên nhau trao cho nhau tất cả những gì hạnh phúc nhất. Hạnh phúc riêng tư đôi tình nhân nào cũng có."

Một liên tưởng, một ý nghĩ dễ bị coi là dung tục là bậy bạ lần đầu tiên xuất hiện trong Thắm. Thắm khát khao thỏa mãn. Thỏa mãn với anh, người đàn ông của nàng.

Mã dâm tặc đã làm hư hỏng phần xác Thắm. Trái tim cô dạt dào nỗi nhớ người yêu phương xa, cơ thể cô như một cỗ máy liên hoàn bị tâm trạng tâm lý kích động làm rúng động mạnh. Ham muốn tình dục trỗi dậy, kêu gọi và đòi hỏi phải được đáp ứng, ngay, lúc này. Cô khe khẽ rút chân ra khỏi chân

chị Tỏi, rón rén nhẹ nhàng như vô định đi về phía dòng sông. Nước bốn bề cuồn cuộn mênh mông. Thắm đứng đó, mênh mang như trước biển, như bơi như bồng bềnh trên mặt nước. Những tia chớp chân trời xa lóe những chùm sáng, bục bục vọng về thứ âm thanh như là bom rơi, pháo nổ. Mưa nguồn chớp bể. Thắm cảm giác như nơi đó đang ác liệt chiến tranh. Chiến tranh. Sự sống mỏng manh vô chừng. Cô siết vòng tay ôm lấy ngực mình. Trái tim cô thổn thức khát chờ, "chịu sao nổi anh ơi em làm sao em chịu nổi".

Sau một lúc chợp mắt trên chòi chỉ huy, Mã rón rén lách bước chân qua từng người từng người thật nhẹ. Ông sợ làm thức giấc ngủ hiếm hoi sau một ngày đêm lao động quá sức mệt mỏi của mọi người. Ông đi kiểm tra từ đầu đê bối trong làng đến cuối đê bối giáp sông.

Ông dừng lại chỗ Thắm nằm, chạm nhẹ bàn chân tới bàn chân như một tín hiệu. Thế là đủ. Ông quay đi, đi thật nhanh theo vệt cỏ về phía chòi trực chỉ huy.

Như người mộng du. Như Âu Cơ hạnh phúc được ướm bàn chân vừa dấu bàn chân Lạc Long Quân để lại trên cát. Như khao khát, mãi đợi chờ tự bao đời giờ mới được người mình hằng mơ mộng, để ý tới. Người phụ nữ nhận ra chàng, nàng sung sướng cuốn theo bước chân ông. Bước chân chị nhanh dần nhanh dần. Chị đi như chạy. Chị chạy như bay lướt trên gương mặt những cô gái non tơ đang nằm như phơi rạ trên đường trực chờ ngăn lũ. Chị như tia chớp rúng động bầu trời làm vài ngôi sao bất chợt đổi ngôi.

Chẳng ngoảnh lại một lần, người đàn ông đặt chân lên cái thang, bước chắc chắn từng bậc thang lên chòi. Chòi trực chiến được dựng bên cây gạo. Thân gạo xù xì, vững như cột bê tông, đứng thẳng, căng mình chi chít những bàn tay săn chắc xòe những chiếc lá như những bàn tay tạo thành một chiếc ô khổng lồ che cho ông lớn.

Người đàn ông cởi trần, treo chiếc áo bên chiếc xà cột. Người đàn bà theo sau thoặn thoặt bước những bậc thang không hụt chân một bậc nào, chui vào phía trong chòi gác. Chị ta ùa vào ông, ôm siết lấy ông. Chị nghe thấy tiếng tim chị đập dồn dập, tiếng máu chạy giần giật trong từng tĩnh mạch phừng phừng bên tai chị. Từng ngón tay kẽ tay của chị chứa chan làn tóc ông. Chị luồn tay qua vai ông, hôn vành tai ông, hôn xuống tận cằm và cổ. Ông ngả người lại sau. Bàn tay ông với lại đàng sau, bám vào chiếc cột

làm điểm tựa. Ông từ từ dựa người vào liếp nứa, ngực ông ưỡn về phía trước có đàn bà.

Chị Tỏi luồn đôi tay qua eo lưng ông, kéo siết ông chạm vào da thịt. Chị vục mặt vào vòm ngực người đàn ông chưa già. Vòm ngực vạm vỡ êm đềm. Chị hôn lên vòm ngực ấy. Người đàn ông ngoan ngoãn, nằm duỗi tự bao giờ. Trong cơn mê ông rên khe khẽ. Người đàn bà cuồng si, tự tay chị mở hai tà áo, rút tay bên này ra khỏi tay áo. Chị ném chiếc áo của mình vào một góc. Dưới ánh trăng thanh khiết, bầu vú trần với hàng khe quyến rũ. Người đàn bà tự chủ. Hạnh phúc là đây, mơ ước đến đây rồi.

Người đàn ông im lặng không lời. Ông nhắm mắt, nhấn cái cằm ngập sâu trong làn tóc đàn bà. Người đàn bà viên mãn. Viên mãn tột đỉnh không diễn tả hết được bằng lời.

Cây gạo nhiều tầng, chót vót như kim tự tháp. Người ta bảo, cây gạo chứa nhiều ma. Cành gạo từng tầng từng tầng như những mái nhà, như những sân chơi, chim, quạ về đây trú ngụ. Trong màn đêm, giữa đêm, chồm hỗm trên cành những con dái cá gật gù ngủ, nhìn như những bông hoa gạo.

Người đàn ông ngồi dậy lạnh lùng:

- Cô mặc quần áo, xuống đường đi.

Người đàn bà đĩ thõa, đặt nụ hôn trơ trên lên môi ông.

Ông ta quay mặt, tránh những nụ hôn. Chưa hết, ông ta đứng phắt dậy, làm chị Tỏi lao chao, suýt ngã nhào xuống vực.

Bước từng bước bậc thang xuống đường, đôi mắt chị dập dờn theo con nước. Dưới chân chị hàng trăm người chưa tỉnh ngủ. Nếu có thể lũ lớn tràn về, ngay lúc này, tất cả, cả chị nữa, sẽ bị cuốn trôi, sẽ vĩnh viễn để lại trần gian những oan hồn. Chị hợm hĩnh tự hào, "một phút huy hoàng rồi chợt tắt còn hơn thèm, tiếc nuối suốt cuộc đời". Chị ngỡ mình trẻ hơn chính mình đến mười tuổi.

Mã mệt lử, thiêm thiếp, chợt giật mình tự tai mình nghe thấy tiếng mình gáy. Mã ngồi dậy, căng mắt nhìn quan sát xa xa. Con nước vẫn ầng ậc đầy hung dữ ầm ào băng băng như thác. Trăng như sữa, ẩm ướt đến sởn da gà.

Con bối nằm nghiêng che chắn ruộng đồng. Con bối này là tác phẩm của ông là công lao của toàn dân trong xã. Con để bối như bức tường thành, mùa khô giữ nước tưới cây, mùa mưa ngăn lũ không tràn vào ruông. Con bối giờ như hổ mẹ gặp nguy nan đang gồng mình che chắn bảo vệ con. Hàng trăm con người nằm như rạ dưới chân ông chỉ chờ một tiếng hô từ nơi ông, họ sẵn sàng nhảy xuống dòng kênh, sát bên nhau thành hàng rào sống bảo vệ con đê bối, công trình thế kỷ của xã mình, giữ được hoa màu, ngăn con lũ ùa vào con để quai. Con để quai mà vỡ, cả làng xã sẽ bị lũ cuốn trôi. Người dân trông đợi ông, kỳ vọng ở ông. Từ ngày nhậm chức, chưa bao giờ ông được ngủ thất say tron giấc. Những lúc khó khăn, cần ý kiến đóng góp của mọi người, ai cũng như nghị gật, ông nói gì họ cũng bảo đúng, ông bảo gì ho cũng triển khai. Ông phải chủ đông trong mọi tình huống. Ông lo việc công hơn cả việc nhà. Có những lúc mê mải công việc, ông không nhớ nổi tên con mình. Ông thuộc đất, thuộc làng, thuộc từng giống cây giống lúa, thuộc cả những đặc thù của từng thửa ruộng, chuồng trại ươm giống, chăn nuôi. Chủ nhiệm là ông, chủ tịch cũng là ông, rồi bí thư đảng ủy cũng là ông. Nghĩ cho cùng là lãnh đạo giỏi chuyên môn, xốc vác say mê, trách nhiêm với công việc, ông độc đoán, ông chuyên quyền cũng chẳng sao. Bởi phải say mê, phải tâm huyết, phải quyết liệt, phải dám nghĩ, phải dám làm, làm bằng được mới đem lai thành công. Ông độc tài nhưng chưa hề lam dụng của công chưa hề tơ vương tham nhũng đến một xu. Có lẽ vì thế nên bọn quan tham sợ ông, nịnh ông. Thần thiêng nhờ bệ hạ. Kẻ dưới quyền, chúng rất sợ ông. Chúng sợ ông là bởi chúng không muốn người khác không phải là ông lãnh đạo chúng. Ông là lãnh đạo, chúng vợ vét, lạm dụng được nhiều hơn. Chúng vợ vét, tham nhũng được nhiều hơn, bởi ông không biết viết, ông rất ngại viết, ông phê duyệt bằng tai chứ không đọc văn bản bằng mắt nên dù ông chửi thâm tê, thâm chí ông bắt cấp dưới ăn gì, chúng cũng ăn. Chúng báo cáo, xin kinh phí hoạt động, nghe, có lợi cho bà con, ông ký. Ông ký mà không cần thận trọng nhìn những con số. Ông chỉ cho chứ không lấy bất cứ thứ gì của ai. Ánh mắt hàm ơn của những cán bộ dưới quyền là niềm hãnh diện lớn nhất của ông.

Một tiếng bục rất to ở đoạn lưng con bối còng! Từ trên chòi cao ông nhảy tắt xuống đường. Tiếng người thất thanh lóe xóe trong đêm, những bó đuốc vội vàng được đốt lên. "Vỡ bối rồi. Làng nước ơi vỡ bối mất rồi!". Bục, bục liên tiếp vỡ chỗ này vỡ chỗ kia, con bối toác ta, đứt vừa từng khúc như khúc ruột. Nước ầm ào, cuồn cuôn như thác cuốn trôi những cây nhãn

rặng nhãn dưới chân bối. Những đoạn bối chưa vỡ, mặt bối bùng nhùng nhũn như cháo, nước dập dềnh trườn sang bên kia. Mã hét to: "Bà con ơi không cứu được nữa rồi. Đề nghị bà con nhanh chân về nhà, không chết hết bây giờ!...". Người dân hớt hải chạy về nhà, giống như cảnh phá kho thóc của Nhật. Không phải bà con chạy về nhà để cõng cứu người già em nhỏ, bốc vác bưng bê thóc gạo lợn gà mang lên đê quai chạy lũ. Bà con chạy về làng để cứu con đê quai, bảo vệ con đê quai. Bởi bảo vệ con đê quai nghĩa là bảo vệ được mái nhà và tất cả không bị lũ cuốn đi.

Không gì mạnh bằng sóng thần, bằng sức mạnh của thác lũ. Nạn hồng thủy ào ạt xông vào để quai.

Theo lệnh ông Mã, dân làng già trẻ gái trai lội xuống chân đề đứng sát bên nhau thành một hàng rào sống, chắn cho con sóng không trực diện đánh thẳng vào những đoạn đề yếu. Con gái con trai thanh niên khỏe mạnh, xốc vác vác những bao cát hất xuống dòng, bà con phía dưới xếp bao cát chồng lên nhau chắn sóng. Ông chủ tịch cũng quăng mình xuống dòng nước cùng dân. Ông gia lệnh tháo cả những cánh cửa đền, chùa, cổng làng trường học làm bia chắn sóng cứu đề.

Trọn một đêm sức người hợp lực chống chọi với con lũ. Con đê quai lành hiền đã được cứu sống. Nhà cửa, xóm làng được cứu sống. Tài sản hoa màu được cứu sống. Bà con trong xã nhìn Mã như một vị anh hùng.

Chị Tỏi tự hào có một đêm như thế. Một đêm, hạt giống của vị "anh hùng" được gieo lại, lớn dần trong cơ thể chị.

Người ta tưởng yêu rất nhiều và tình yêu dễ đến. Nhưng thực chất đời người, yêu và được yêu đâu có dễ.

Tình yêu như một liều thuốc độc, can kiết héo mòn khổ đau tàn phại nhan sắc. Từ ngày Hạnh ra đi, biệt tăm. Không một phong thư, không một dòng địa chỉ, không một lời nhắn nhủ của Hạnh từ ai đó hay từ chiến trường gửi cho người Hạnh yêu. Hy vọng và vô vọng. Đó là cơ hội, là thời điểm cho Mã đến. Ông ta liều lĩnh, dũng mãnh như một con hổ. Ông ta yêu Thắm không cần biết Thắm yêu anh nhớ anh. Thắm yêu anh yêu từng kỷ niệm nhỏ. Anh vời với quá mà ông ta thì có thất. Ông ta hiển hiện hằng ngày trước mặt Thắm, ông ta tấn công Thắm. Thể xác Thắm tan nát. Nhưng tình yêu anh không ngừng chảy trong lòng Thắm, bất lực, chẳng còn cách nào khác, trái tim Thắm lặng lẽ thét gào: "Tao mượn thân xác mày đấy, thẳng Mã khốn nạn a. Tao mượn thân xác mày để tao yêu tình yêu của tao, để tao thể hiện tình yêu của tao với người yêu tao đi vắng. Trái tim tao yêu Hạnh căng đầy, lòng dạ tao chỉ hướng về Hạnh. Cho dù Hạnh của tao trở về với cái nang trên tay thay đôi chân không còn, cho dù Hanh của tao tàn phế, chúng tao vẫn lấy nhau, ở bên nhau, hanh phúc hết đời. Mày chiếm đoạt tao, mày chỉ là một tên ăn cướp, một tên đóng thế mà thôi!"

"Ông ta yêu em, giây phút ông ta ở trong em, quấn lấy em, đè lên em, em nhắm mắt, em cào cấu, em điên cuồng, tha thiết gọi anh, em thôi miên em, để em ngỡ ông ta là linh hồn là thể xác anh. Linh hồn, thể xác anh tan biến trong em, tràn ngập trong em em hân hoan đón nhận. Nhưng, khi em tỉnh lại, mở mắt ra, gương mặt ấy không phải anh, Hạnh của em, nước mắt em tuôn trào, nghiệt ngã đớn đau."

"Đồ con chó, đồ súc sinh, đồ súc vật."

"Hạnh yêu của em. Không có anh, em đau khổ, cô đơn, em nhỏ nhoi biết nhường nào." Cái kim bọc trong túi lâu ngày rồi cũng lộ ra. Dân làng đã có lời đồn đại nhỏ to về quan hệ của Thắm với ông Mã. Thắm biết. Những việc như thế, ông ta bao giờ cũng là người biết sau cùng. Ông ta chỉ có thể biết bàn dân thiên hạ biết rõ chuyện của ông, biết rõ những việc ông làm khi ông đã bị kỷ luật, mất chức.

Đêm không ngủ là đêm vô vàn ý nghĩ mông lung. Thắm nghĩ về những mối quan hệ những hành động những việc làm của mình. Thắm nghĩ về Hạnh, về Mã về những người xung quanh. Thắm chán chường nhận thấy mọi sự đang trôi đi, đang diễn ra không đúng với lòng mình, vượt ra ngoài vòng kiểm soát, để rồi, không thể nào tự chủ được. Trượt dốc, Thắm là kẻ tòng phạm cùng ông ta ngày một chui sâu vào đường hầm tội lỗi.

Thắm muốn giải phóng. Thắm muốn đập phá, Thắm muốn giết người! Thắm đòi quyền tự chủ.

Thắm làm sao có được dũng khí, sức mạnh. Một cô gái nhỏ nhoi bé bỏng làm sao có thể giết được kẻ hãm hại đời mình!

Trăng sáng từ phía bên nhà Hạnh lọt qua khe cửa sổ rơi những đường kẻ vàng xuống chỗ Thắm nằm. Thắm mở cửa sổ, trăng tràn trề, khiến đôi mắt khóc nhiều mọng híp cả lại. ổi chín rụng đầy sân nhà anh bay hương thơm đến tận nơi như gọi Thắm. Nhãn vàng chín rộ. Những chùm nhãn trĩu cong nặng quả. Những quả nhãn bị dơi khoét vỏ trơ hạt đen tròn lấp lánh ánh trăng trông như mắt bồ câu trìu mến chớp chớp hàng mi.

Thắm chìa bàn tay qua cửa sổ. Gió ào rung cây. Một chiếc lá xanh rơi rụng lọt qua ô cửa đậu lên mái tóc Thắm. Một ý nghĩ bất chợt làm Thắm giật mình: Có lẽ nào Hạnh đã hy sinh?

Không. Phải quá tam ba bận. Lần thứ hai, Thắm chìa bàn tay ra khỏi cửa, nhắm mắt lại, Thắm nguyện cầu nếu anh..., lá hãy rụng, rơi vào bàn tay em. Nhưng lá không rụng. Thay vào đó là một nụ hôn rụng xuống bàn tay Thắm, kèm theo một giọng nói ngang tàng "Anh thích em".

Ngỡ như một giấc mơ, ngỡ như là hiện thực, anh trở về. Thắm choàng mở mắt. Chẳng thấy một bóng người.

Thiên hạ vô thường vô nghĩ vô lo chìm sâu trong giấc ngủ. Chết tiệt, chả ai hiểu ai giúp được ai. Đến mẹ đẻ nhất mực yêu con, suốt đời vì con, từng ngủ cùng giường đắp chung chăn cũng không biết được những chuyện gì đã, đang xảy ra với con, tai họa nào đã đổ xuống đầu con.

Bà ngoại không hề hay biết con gái mình đang âm thầm chịu đựng nỗi đau, nỗi đau lớn nhất trong cuộc đời con gái. Chao ơi, mỗi người một cuộc đời với muôn vàn ý nghĩ, cung bậc tương tư của riêng mỗi người, có yêu có thương, có như một, cũng không ai có thể thay thế cho ai, chịu cho ai, san sẻ được cho ai. Ai người nấy chịu. Mỗi con người là mỗi cuộc đời độc lập cô đơn.

Thắm thường xuyên mất ngủ. Sự mất ngủ biến Thắm như một con ma. Con ma Thắm lặng lẽ đêm hôm trần truồng lội xuống ao sâu trầm mình dưới nước. Và rồi một bóng ma lọ mọ trong đêm nhìn thấy ma Thắm, nó cũng bỏ quần bỏ áo trên bờ lội xuống ao bế, dìu Thắm lên bờ.

- Hạnh phúc quá, tôi gặp tiên giáng trần!
- Đồ kẻ cướp. Muốn ăn sống nuốt tươi tôi phải không? Thân tôi đây, ông ăn thịt đi. Ông giết đi... Ông giết chết tôi đi!
 - Nanh ác không phải là em đầu. Em đừng làm thế, người ta cười em.
- Cười, không phải bây giờ người ta mới cười. Ông có biết thiên hạ người ta biết chuyện từ lâu rồi không, người ta phỉ nhổ vào mặt tôi ông có biết không...
- Tôi yêu em! Tôi cần em. Tôi có trách nhiệm với em. Ai nói gì, tôi không sợ. Tôi không việc gì phải giấu chuyện tôi với em...
- Ông cần tôi. Nhưng tôi không cần ông. Ông đừng để vợ con ông giết tôi!
- Nhưng tôi yêu em. Em bảo tôi phải làm gì? Tôi bén hơi em rồi. Tôi không thể làm khác được.

- Ông hủy hoại đời tôi. Mẹ tôi chịu sao nổi lời sỉ vả của bàn dân thiên hạ.
- Còn mặt anh đây. Ai, đứa nào dám xúc phạm đến em, đến gia đình em. Đứa nào dám nào. Anh bảo vệ em, gìn giữ em...
- Tôi có nơi có chốn rồi. Chúng tôi hẹn ước yêu nhau tới đầu bạc răng long.
 - Thì có ai bảo em bội ước. Nhưng sự thật anh ta chết rồi.
 - Không. Chỉ khi nào tôi chết, anh ấy mới chết. Anh ấy vẫn còn sống...

Vỗ vỗ bờ vai trần của Thắm, Mã cưng nựng:

- Em dại lắm. Lần sau không được tắm đêm sương lạnh, chìm dưới đấy, khổ tôi.

Nói rồi, Mã dìu Thắm vào nhà bếp, với chiếc khăn khô trên dây phơi tự tay lau người, thấm khô mái tóc cho Thắm. Hắn với lấy quần áo trên dây phơi đưa cho Thắm mặc. Họ bên nhau cho tới khi trời mờ sáng Mã mới ra về với vơ con.

- Rồi anh sẽ mất hết tất cả. Ai cho phép anh hai vợ? Ai cho phép anh...
- Anh có thể không làm quan chứ đời anh không thể không có em.
- Em thân cô thế cô, vợ anh, nếu bà ấy đến đây em chỉ còn cách tự tử.
- Bà ấy là cán bộ phụ nữ trong "Ban chấp hành thủ trưởng". Bà ấy là vợ anh. Bà ấy vì anh.
 - Bà ấy vì anh, em thành kẻ tội lỗi.
 - Chả ai có lỗi cả. Có chẳng đó là lỗi tại em đẹp...
 - Ông vứt những lời đó đi!
 - Anh bù đắp cho em. Bảo vệ em.

Mưa dầm thấm lâu.

Lời đồn đại làm em lo sợ.

Còn có ai có thể bao che, bênh vực, bào chữa cho em nếu không phải là ông Mã? Hanh ơi, ánh mắt miệt thị, khinh bỉ của dân làng làm em sơ. Dân làng không chịu hiểu, không chịu nhận thấy em là nạn nhân. Họ không những không lên tiếng bảo vệ em, mà tất thảy họ coi em, họ nhìn em như nhìn một thứ giẻ rách, một con quy, một con đàn bà tòng phạm. Vì họ nhìn em kinh tởm làm em không đủ bản lĩnh không đủ can đảm thấy mình bi oan. Vì ho, vì cái quan niệm phong kiến hà khắc với đàn bà con gái ngấm sâu cốt tủy dân quê, làm em cũng tự thấy mình, nhận thấy mình là đồ bỏ đi, là đứa con gái hư hỏng. Em có thất hư hỏng không anh! Em có thất hư hỏng không anh, Hạnh ơi, em có thật là đứa con gái đĩ điểm trăng hoa? Anh có nghĩ em như thế không anh? Anh có thể tha thứ cho em, bảo vệ em được không? Ai đã đưa em vào tình cảnh này, anh có tin em, đấu tranh cho em? Hay cũng như hết thảy mọi người trong công đồng, cái tư tưởng trong nam khinh nữ ăn vào máu não cốt tủy chúng ta ngay từ khi chúng ta được tao thành trong bung me, giờ, dù có được học hành, được ra ngoài mở mang tầm nhìn, anh, và em và tất cả vẫn không thể nào thay được máu, không thể nào thay đổi được xương tủy, không thể nào thay đổi được nếp nghĩ, quan điểm cố hữu đó? Và anh, cũng như bọn họ, căm ghét em, kinh tởm em?

Thời đại mới, người ta kêu gọi nam nữ bình đẳng, phụ nữ trẻ em phải được bảo vệ, phải được tôn trọng. Có thật bình đẳng hay không, khi đàn bà bị người ta hãm hiếp cũng là có tội, tội bất chính phải không anh! Đàn bà bất chính, xã hội miệt thị đến mức khó có thể ngóc đầu đứng lên làm lại cuộc đời. Tại sao người ta có thể tha thứ cho đàn ông chứ không bao giờ tha thứ cho đàn bà trong chuyện ấy? Tại sao, em đây, nếu em tố cáo, ai là người bảo vệ em! Em tố cáo nghĩa là em tự vạch áo cho người xem, em tố cáo nghĩa là em tự đào hố chôn mình. Em còn biết làm gì nếu không phải là im lặng, là uất ức nguyền rủa âm thầm? Em có lỗi với anh. Em căm giận, em kinh tởm chính em. Em kinh tởm hắn ta, thẳng đàn ông vô học, làm vua xó nhà, dám ngang nhiên qua lại với em mà không cần biết em có đồng ý hay không!

Rồi một đêm, cũng như bao đêm ông ta mò đến nhà em. Con chó trung thành từ nhà anh sang bên nhà em ở bao năm cũng quen mùi ông ta. Nó mừng quýnh mỗi lần ông ta đến. Và mỗi lần, kẻ rình mò muốn ập bắt quả tang ông ta đang trai trên gái dưới với em, con chó nhà anh thính mũi sủa

rền vang dữ dội báo cho ông ta mặc áo quần, và em ngồi dậy, châm đèn, hầu chuyện ông ta thản nhiên bên ấm nước trên bàn trà. Con chó xa anh, ở với em, nay đã thành chó đặc nhiệm trung thành của tên Mã.

Nhưng lần này, không thể ngờ.

Người ta bảo, bác cũng như cha, sểnh cha còn bác, còn chú. Bác Hai của em vốn sẵn lòng căm thù tên Mã. Tên Mã vẫn thường ngày thay anh đến với em. Tên Mã nhiều lần cho ông bác của em lên bờ xuống ruộng khi thì đi cải tạo tư tưởng, khi thì làm phu khuân vác, anh thợ hồ đánh vữa xây nhà vệ sinh công cộng... Với lý do bác em là thành phần phú nông cố hữu không chịu cải tạo. Bác em căm thù hắn. Hắn quan hệ bất chính với cháu gái người ta mà không nể người ta, lại còn hách dịch, hạch sách người ta bắt người ta khổ hơn người khác, làm nhục người ta trước mọi người. Tên Mã vuốt mặt không biết nể mũi. Dù có yêu em, thương em, bảo vệ em, bác em cũng không thể nào chịu nổi tên Mã.

Với bác của em, con vện vàng của anh từ ngày sang nhà em cũng quen hơi bác ấy. Đêm, bác em chui sang nhà em, mục sở thị đôi dép của người trai trên gái dưới ở ngoài hè nhà em. Đèn trong nhà em tắt. Cửa ngoài đường em đã kéo rào dấp ngõ. Ông bác em như kẻ trộm lẻn vào nhà, rình, nhìn qua liếp cửa. Con chó vện của anh không gâu sủa lấy một lời. Ông bác em chờ đội dân phòng đi tuần tra tới gần, mới hô hoán lên:

- Trộm! Trộm! Bà con ơi, nhà con Thắm có trộm! Bắt, bắt, bắt!

Nếu biết ông Mã ở trong nhà em, đội dân phòng cũng không ai dám xông tới. Nhưng đằng này, bác của em giả kêu có trộm. Em chẳng kịp mặc quần áo, bản năng mách bảo em, em trốn nhanh ra chuồng lợn, em nằm nép mình dưới bụng con lợn nái trắng ngần mà chẳng sợ nó cắn em. Mặc ông Mã loay hoay trong bóng tối trên giường. Mã vừa kịp xỏ cái quần lót, đội dân quân tự vệ ập tới. Đèn măng sông, bác ruột em thắp sáng, rõ như ban ngày. Người ta nhận ra ông Mã. Người nọ đùn đẩy người kia. Bác em quát:

- Các anh làm việc vì dân hay vì thẳng ác nhân Tần Thủy Hoàng? Các anh có lập biên bản hay để tôi làm tường trình đưa lên huyện?

Bác em ra tay viết biên bản, đề nghị từng người ký tên xuống dưới.

Chó sủa váng trời, dân làng mất ngủ chạy tới xem. Vợ ông Mã cũng chạy đến, bà ấy nín lặng, đưa quần áo cho chồng mặc. Nhưng đến lúc bác em bắt ông Mã phải ký vào biên bản, bà ta bật khóc như phân bua với bàn dân thiên hạ:

- Bao nhiêu năm vào sinh ra tử, dốc dạ dốc lòng vì nước vì dân, giờ thiêu đốt, chết gục bởi một con đàn bà. Khổ quá mình ơi. Nhục quá mình ơi! Thế là mất hết tất cả rồi!

Dậu đổ bìm leo, thế là từ cái đêm hôm đó, cái đêm Mã bị bắt quả tang, người ta thi nhau kiện, thi nhau tố cáo ông ta. Đoàn thanh tra ty nọ ty kia nườm nượp về làng. Kế toán, thủ quỹ, thủ kho đục nước béo cò ăn ruỗng tài sản công nhưng trên văn bản giấy tờ đều có chữ ký duyệt của chủ nhiệm, chủ tịch xã Mã.

Em không bênh ông ta đâu mà sự thật tuy quyền sinh quyền sát trong tay nhưng Mã không hề vụ lợi tơ vương tham nhũng thứ gì. Điểm yếu của ông ta là vô sản, là dâm tặc.

Từ nông dân mà lên, nên ông ta hiểu dân, thương dân, hết lòng vì nông dân.

Từ nông dân mà lên nên trong quản lý ông ta nhiều hạn chế, khiến kẻ dưới quyền có cơ hội lạm dụng đục ruỗng công quỹ. Kẻ ăn ốc, người đổ vỏ, về pháp lý Mã phải chịu trách nhiệm.

Công và tội, lý và tình, cấp trên kéo dài thời gian để tìm giải pháp hợp lý nhất kỷ luật ông ta.

Còn em, ngay đêm ấy, mẹ chuẩn bị quần áo cho em, đưa em sang làng bên trú ẩn nhà người quen. Mẹ loan tin em đã bỏ đi mất tích. Mẹ mang gạo tắc tế cho em. Em phải sống chui lủi trong buồng kín như địa ngục tăm tối. Em ao ước được nhìn thấy ánh sáng mặt trời, nhìn thấy đồng ruộng tươi xanh. Em thèm một đêm được đối diện với bầu trời với Hằng Nga sáng tỏ. Chỉ một lần thôi em được đếm sao. Chỉ một lần thôi lội xuống dòng sông gột rửa, em ngửa mặt lên trời em cầu nguyện, em gọi anh, em sám hối. Hay lang thang đâu đó một mình dưới ánh trăng như con ma mò mẫm trong màn đêm, như linh hồn đã chết khát khao tìm lai thân xác mình.

Thế là em quyết định bỏ trốn nhà người quen.

Em ra đầm Vac rông mênh mang bên con đường ngày ngày bà con đi chợ qua. Cái đầm Vạc từng chứng kiến hai đứa mình đêm chia tay. Cái đầm Vạc rậm rày cỏ cây lau lác, lác đác đom đóm non nhấp nháy soi chúng mình đêm ấy, tiếng oạp oạp, lõm tõm của những chú ễnh ương giả tiếng động của người trêu ghẹo làm em ngượng không dám thể hiện tình yêu, không dám để anh hôn.... Cái đầm Vac mênh mông, cỏ cây hoang dai tốt ngợp trời, đêm, em nhớ anh, Hanh của em, đầm Vac nơi chúng mình thường bắt cào cào châu chấu, nơi mình cùng nhau lăn ngụp mò củ ấu, cái củ ấu dai gai nhon phải lấy gach ghè dập bep mới lấy được cái ruột nõn nà bùi và ngậy. Đầm Vạc đêm ấy mình có nhau. Hạnh ơi, em cần nó như em cần anh. Thế là em băng băng một mình lội xuống đầm. Em lò dò tìm gò đất nhô cao, ngụy trang làm nơi trú ẩn. Ngày, em cuộn tròn trong tổ như con chim ấp trứng nở sinh con. Em lắng tại nghe tiếng người qua lại, người tạ bàn tán, người ta kháo nhau, thế là biết tình hình giờ ông ấy ra sao, ở chỗ nào, số phân em sẽ đến đâu. Đêm, em hiển nhiên nằm trên cỏ ngắm sao trời. Em trở nên cứng cói, thâm trầm. Hình ảnh anh, kỷ niệm anh sống động bao quanh em. Đầm Vạc trở nên ấp áp yêu thân, gần gụi như mái nhà của anh như anh che chở em, đầu óc em không còn chỗ để nghĩ về ông ta, tên Mã hợm hĩnh, tên Mã dâm tặc, tên Mã ngu dốt, tên Mã huênh hoang. Đầm Vạc thế giới của những kỷ niệm của mộng mơ tuổi thơ. Anh sẽ trở về, thương em, yêu em, tha thứ cho em.

Và một đêm cũng như bao đêm, em mông lung suy nghĩ về anh về thân phận của em về những gì em đang gánh chịu. Có tiếng động xa xa, tiếng xào xào của cỏ bị con vật gì như con lợn, con trâu con chó giẫm đạp lên. Em lắng nghe, em căng mắt, em khom người nhìn qua kẽ cỏ lau. Hay là bọn dân quân bí mật vây bắt em? Hay là thế nhỉ? Em sợ quá mắt nhắm nghiền, hai hàm răng giữ chặt cái lưỡi, cái lưỡi giống như cái đầu tên tội phạm, khi có lệnh khai đao, lưỡi dao sẽ phập xuống, đứt rời ra. Cái lưỡi của em, nếu là lũ dân quân đến bắt em, hai hàm răng sẵn sàng nghiến đứt, kết liễu đời tại đây. Em chết, thể xác em họ muốn làm gì kệ họ, nhưng linh hồn em nhất quyết ở lại nơi này đợi anh. Anh sẽ phải trở về. Anh trở về tim em, linh hồn em ở nơi này.

Trăng như sữa ôi, lòng dạ hẹp hòi không chịu tỏa sáng.

Em nhận thấy không phải bọn dân quân mà là con lợn nhà ai xổng chuồng lội xuống đầm gặm bèo tây, tìm chuột. Em lười nhác nằm im không chuyển chỗ. Nếu con vật giẫm phải em, có chết em cũng thật đáng chết.

Con lợn đến gần em, hình như cái mõm nó chạm vào mạng sườn em. Em mở mắt ra nhìn, ôi không phải con lợn con trâu hay con bò mà là ông Mã. Đúng là ông Mã, ông ấy thấp lùn tè đen nhẻm như da trâu, chẳng nói chẳng rằng thản niên nằm bên em.

- Sao biết tôi ở đây?
- Sao biết chỗ này anh sẽ đến mà đến trước anh?

Chẳng còn cách nào khác, cũng chẳng còn ai khác, hai con người cô đơn, òa vỡ. Chúng em ôm nhau, òa vào nhau, tan trong nhau, khổ trong nhau, khóc cho nhau, thương cho nhau.

Trọn một tháng trời em và ông ấy ở với nhau như thế mà không ai hay biết.

Trọn một tháng màn trời chiếu cỏ, bắp sen, rau sống, con ếch con ngóc đốt nướng, đầm Vạc che chở nuôi sống chúng em. Người chợ qua đường đồn rằng em tự vẫn chết trôi sông rồi.

Em nói điều này có thể anh không tin và cũng chẳng phải mình anh không tin mà cả nhân loại cũng sẽ không tin, rằng, một tháng trời bên nhau, òa vào nhau, tan trong nhau như vợ như chồng nhưng lòng em vẫn một mực yêu anh, nghĩ về anh. Ông ta như chiếc gậy giữa đường cho em chống để em thoát qua quãng đường lầy lội.

Ngày chia tay, cũng ở nơi đầm Vạc này, ông ta nói với em:

- Cấp trên không muốn kỷ luật anh, nhưng còn ngại dư luận, nên quyết định điều anh chuyển vùng một thời gian. Anh lên Tây Bắc phụ trách công tác tổ chức nơi bà con quê mình xây dựng vùng kinh tế mới. Anh lên đó ổn định sẽ quay về đón em.
 - Ông đi đi, đừng hy vọng tôi chịu xa cái nơi này!

- Tôi cần em.
- Ông an tâm, ở đâu cũng có đàn bà...
- Giờ mà em vẫn nói đùa được. Tôi cần em, tôi phải có trách nhiệm với em.
 - Tôi không cần ông trách nhiệm. Ông lo cho ông trước đi!

Kẻ quân phiệt, ngạo mạn như ông ta, mấy ai chịu nhục, chịu hèn. Ông ta đang lên voi bỗng chốc xuống chó. Cống Tên Lửa, con đề bối sừng sững ngăn nước lũ, trữ nước cho mùa hạn vẫn còn kia di tích, đồng ruộng tốt tươi, nhàn hạ dân làng là sáng kiến của ông ta, là thành quả trí tuệ của ông ta. Ông đi đến đâu người ta cũng kính thưa kính gửi. Vậy mà, trong phút chốc, ông trở thành tội phạm, người ta khinh bỉ ông, người ta báng bổ ông, người ta kỷ luật ông, người ta đua nhau phát đơn kiện ông những chuyện từ xửa từ xưa đời nảo đời nào ông không còn nhớ. Nhục chứ. Quá nhục. Từ chỗ em, đầm Vạc, ông không về nhà mà ra bãi sông Hồng, ông ôm cái thành cống Tên Lửa, đập đầu. Ông khóc.

- Đời còn dài, còn cơ hội làm lại, chết bây giờ, để tiếng muôn đời không rửa sach được đâu... - Tiếng ai đó làm ông ta thức tỉnh.

Mã lên miền Tây Bắc công tác tại vùng kinh tế mới của bà con tỉnh nhà. Còn em trơ trên trở về nhà. Me tôi trơ trên trở về nhà.

Mẹ không thể ngờ rằng, những ngày tháng ẩn mình nơi đầm Vạc, một sinh linh bé nhỏ là tôi được cấu thành, lớn dần trong bụng mẹ.

Ngày tôi sinh ra là một ngày mưa bão. Nơi tôi sinh ra là căn buồng tối của mẹ tôi, giống như con chó cún, lúc sắp sinh con, chó mẹ tự lo liệu mọi bề, lo lót ổ và lo dọn ổ. Mẹ chuẩn bị sẵn những chiếc khăn mỏ quạ, con dao, phích nước nóng đầy và một cái chậu, kim khâu, cái gối xinh xinh bên cái gối vỏ đỗ dài hơn.

Nghe thấy tiếng mẹ tôi rú như mơ, bà tôi chạy vào buồng, soi đèn chỗ mẹ tôi nằm.

Thấy mẹ tôi cởi truồng nhầy nhụa, bà tôi nghiến răng:

- Mày chửa với ai

Trong cơn đau đớn, mẹ tôi cáu giận:

- Chửa với cả làng!
- Tổ sư cha cả làng nhà mày!

Bà ngoại đặt tên tôi là Làng. Sau này, mẹ tôi đổi tên tôi là Hoàng với cái nghĩa "mẹ đẻ ra ông Hoàng, ngồi trên cả làng".

Tôi lớn lên mà không hề biết tôi có bố. Một lần, kỳ nghỉ phép, ông vào nhà, trốn trong buồng tối của mẹ tôi. Tôi còn bé quá, chẳng cảm nhận được đó là bố.

Cho tới một ngày, cơ quan đánh thư về theo địa chỉ nhà mẹ cả, giục bố lên giải quyết công việc. Mẹ cả dắt đàn con lóc nhóc đến nhà, xỉa vào mặt mẹ tôi:

- Con đĩ, hại chồng tao lại còn muốn cướp trắng chồng tao.

- Bà có chồng thì bà phải giữ, liên can gì tới tôi.
- Ông ấy đi mấy ngày rồi mà vẫn chưa tới nơi
- Bà đến nơi ấy mà hỏi
- Mày khốn nạn vừa vừa thôi. Cơ quan người ta đánh công văn về kia kìa, mày giấu ông ấy ở đâu, mày thả ông ấy ra ngay.
 - Chứng cớ đâu? Cút ra khỏi nhà tôi ngay.

Mẹ cả với cái chổi định đập vào đầu mẹ tôi. Trông thấy tôi, hình như tôi hao hao giống ai đó trong đàn con của bà, mẹ cả dừng tay, nói dịu:

- Gì thì gì cũng phải để người ta công tác tốt chứ!

Thế là từ đó, mỗi khi có dịp về quê, ngày, ông là của mẹ cả. Đêm, bước những bước vội vàng, ông đến với chúng tôi.

Tôi vẫn chưa có khái niệm về bố.

Khi tôi năm tuổi, mẹ sinh thêm em bé, tên nó là Quận. Em tôi xấu số, chào đời được ít ngày thì mất. Khổ thân em, sinh ra, không có hậu môn. Lúc em tôi mất, có bố tôi chứng kiến. Ông ôm tôi vào lòng, khóc "con ơi!".

Được ôm vào lòng, được gọi con ơi giống như các bạn hằng ngày có bố, tôi sung sướng quá, liền ôm cổ ông. Tôi hạnh phúc đáp lại "Bố, bố, bố ơi".

Bố tôi bỏ cơ quan trên Sơn La, Mộc Châu về hắn quê làm phó thường dân sống cùng vợ và con.

Nhiều năm làm quan xã với cương vị chủ nhiệm hợp tác kiêm chủ tịch, kiêm cả bí thư đảng ủy, "chất quan" đi đâu ở đâu cũng được long trọng đã ngấm sâu vào xương tủy máu thịt bố tôi rồi, giờ làm sao bố có thể thản nhiên vác cuốc, đánh trâu ra đồng cày ruộng như những ngày xa xưa? Cái sĩ diện, lòng tự trọng của bố và ánh mắt dân làng làm sao có thể cho bố trở về với công việc đồng áng gốc gác của mình dòng dõi nhà mình một cách thản nhiên vô thường được!

Từ ngày mất chức, chưa một lần bố xuất hiện trước đám đông, chưa một lần bố tham gia lao động hợp tác xã.

Nhưng tình yêu, chỉ có tình yêu, tình thương vợ chồng mới giúp được bố tôi vượt qua được cái sĩ diện bấy nay của bản thân mình.

Mùa lũ năm ấy nước lên quá nhanh.

Mẹ tôi vừa mới sinh nở chưa tròn tháng, sức khỏe chưa hồi phục, em tôi qua đời.

Mẹ tôi ốm yếu cả thể xác lẫn tinh thần thế mà đã phải ra bãi lội nước sông ngập đến tận cổ nhổ cây đay.

Bất chấp sự dị nghị của mọi người, bố ra bãi lội ruộng giúp mẹ tôi. Bố kéo mẹ lên bờ, bắt mẹ về nhà nghỉ dưỡng để bố làm. Mẹ tôi không nghe, cứ nằng nặc đuổi bố tôi về. Mẹ tôi xanh mướt, nước thũng da. Sông ầm ào, nước nặng phù sa, lạnh ngắt. Đồng bãi ngập hòa cùng một dòng sông. Không khí lao động khẩn trương nhốn nháo như một bãi biển quá đông người. Mênh mông là vậy, đông đúc là vậy, tập trung lao động là vậy, thế mà bố vừa mới xuất hiện, mọi người nhận ra ngay. Họ để ý, chỉ trỏ, xầm xì.

Mẹ cả cùng đàn con nheo nhóc cung cúc nhổ cây đay trên phần ruộng nhà mẹ cả, thấy mọi người chú ý chỉ trỏ cũng tò mò nhìn theo. Nhận ra bố đang làm trên phần ruộng nhà tôi, mẹ cả lờ đi coi như không nhìn thấy. Nhưng, mọi con mắt đổ xô về phía mẹ cả. Những con mắt đảo liên hồi. Những con mắt tò mò muốn xem mẹ cả sẽ làm gì. Trong không khí như ngày hội, những con mắt muốn xem phim chưởng, những cái tai muốn nghe ca nhạc.

Họ tiêm kích:

- Nhìn kìa, đúng là vợ trẻ có khác. Ngạc nhiên chưa, lão nhà mày kia kìa, bỏ việc nhà đi làm cho con ranh...
 - Vợ kèo con cột bằng thật chẳng ăn ai...
 - Nóng mắt quá. Phải tôi, tôi sẽ cho con ranh ấy một trận.

- Bà hiền quá đấy. Thế mà cũng để yên được!
- Ít ra cũng phải cho nó một trận đòn cảnh cáo!

Bị kích động, mẹ cả tức giận nổi cơn thịnh nộ, cầm liềm xấn xổ đến chỗ mẹ tôi, bổ rách nón, túm tóc quấn mấy vòng dìm mặt mẹ tôi chìm xuống nước:

- Con đĩ không biết ngượng này, con đĩ này.

Bố đạp mẹ cả ra xa:

- Về làm đi. Đừng có ác. Người ta vừa mới ở cữ.
- Ái chà, bênh gái đĩ...
- Người nhà với nhau. Còn phải nể mặt tôi chứ.
- Con đĩ mà gọi là người nhà à?
- Ít mồm thôi. Vạch áo cho người xem lưng. Người ta đang nhìn mẹ nó kia kìa.
 - Không vạch người ta cũng thấy. Quá quắt nó vừa vừa thôi!

Bố kéo mẹ cả về phần ruộng nhà mẹ cả. Ruộng mênh mông nước dập dềnh cản ngược lại, miệng ngập nước, đi sát bên nhau, một tay túm lấy nhau, tay kia giang ngang khua như mái chèo trông hai người như một cái bè nửa chìm nửa nổi. Nắng gắt chói chang lấp lánh theo làn sóng lúc chồm lên, ẹp xuống. Gió thổi bạt chiếc nón trên đầu mẹ cả. Cha kéo tay mẹ cả, nước ngập sâu mênh mông, ngỡ như cha đang vất vả cứu con thuyền đang bị chìm dần.

Không biết bố nói gì mà mẹ cả lặng thinh suốt buổi làm. Lặng thinh và lầm lụi như con thuyền mục nát nặng phù sa.

Tuổi thơ tôi được chứng kiến nhiều lần mẹ cả đến tận đầu ngõ chửi rủa mẹ tôi. Thương bố, mẹ tôi không chửi lại. Mẹ đứng giữa sân nói với bố nhưng là nói để mẹ cả nghe:

- Ông về đi, đừng bao giờ đến đây nữa. Ông bà tôi tội tình gì, hơi một tí là chị ta lôi ra chửi.

Mẹ cả xấn vào tận nhà túm tóc đánh mẹ tôi.

- Gái đĩ lại ra cái giọng chính chuyên. Mày có tội với tổ tiên nhà mày. Mày làm ô nhục tổ tiên nhà mày con đĩ a...

Bố bịt mồm mẹ cả. Những tưởng bố bênh người vợ trẻ, ai ngờ bố thương cả hai. Có bố ôm mẹ cả, mẹ tôi tranh thủ lợi thế xấn vào, giựt tóc, đấm đạp vào bụng mẹ cả. Không kịp trở tay, rất nhanh, bố văng người chịu cú đạp ấy thay mẹ cả. Cứ thế, bố như bia đỡ đạn, che cho bên này, đỡ đòn cho bên kia. Cả làng xúm tới xem ai cũng phải bật cười.

Me tôi khóc:

- Chúng mày cút ra khỏi nhà tao ngay!

Bố theo mẹ cả, chính xác hơn, bố dẫn mẹ cả về nhà để điều đình.

Im ắng hàng tháng trời không thấy mặt bố, mẹ tôi ra ngóng vào trông. Đêm nào mẹ cũng sửa soạn giường chờ đợi. Còn tôi, tôi thấy ông gây phiền toái cho mẹ tôi quá nhiều. Ngoài đường, hễ trông thấy tôi là thế nào người ta cũng đàm tiếu làm tôi rất khó chịu. Vì thế tôi cũng không hào hứng về bố lắm. Tôi cảm thấy tôi và bố chưa có gì gắn bó tới mức lâu không gặp là nhớ. Tôi ghét ông.

Tôi nhớ mãi những ngày mùa đông gieo rắc buồn. Bàn chân tôi nứt nẻ vì heo may. Tối tối, mẹ đun nước bồ kết ngâm chân hai mẹ con. Những bàn chân két bùn ngâm nước bở như khoai. Sau đó, mẹ lấy mỡ gà xoa một lớp mỏng lên bàn chân bàn tay, lên má hai mẹ con. Khói bếp mùa đông ấm áp nhưng khô đến khó thở. Có thể là do ngâm chân lâu trong nước, có thể là do thời tiết, lần ấy tôi bị viêm phổi nặng, quặt quẹo hàng tháng trời phải nghỉ học. Bệnh tật và mệt mỏi tôi thấy nao nao buồn, thấy chán đời, thấy thiếu thốn, thấy mất mát một cái gì ấy mà tôi không nhận diện được thành lời. Có lẽ hoàn cảnh đã khiến tôi cả nghĩ, già sớm tuổi? Có thể con trai ở độ tuổi dậy thì, nhỡ nhàng nửa người lớn nửa còn trẻ con, tâm trạng, ý nghĩ dở dở ương ương? Tôi ghét sự có mặt của mình trên cõi đời này. Tôi ghét bố. Đôi khi tôi thấy ghét cả mẹ. Tôi cảm thấy mẹ lạc lõng với tôi. Tôi cảm thấy hình

như mẹ muốn bứt phá muốn ruồng bỏ hiện tại. Có những lúc tôi lại thấy mình có lỗi với mẹ. Tôi ao ước làm được điều gì đó bù đắp cho mẹ.

Và rồi, bố đã trở lại. Bố trở lại vào lúc ban ngày. Tôi không bất ngờ lắm. Mẹ tôi cũng không vui.

Có bố công khai, chúng tôi lại có những nỗi buồn mới. Nỗi buồn của một gia đình không danh chính. Một gia đình vá víu vào nhau. Thực sự là mệt mỏi. Hình như cả ba chúng tôi ai cũng mệt mỏi, ai cũng chạy trốn ý nghĩ thật trong nhau mặc dù bề ngoài tất cả đều vì nhau, bù đắp cho nhau. Cả ba chúng tôi đều nỗ lực một cách vô thức để không cho ai thấy tâm trạng yếu đuối nơi tận cùng trái tim mình. Bởi chúng tôi thấy ai cũng đã quá khổ vì ai, ai cũng có lỗi với ai. Đời là một vở kịch. Kịch bản cuộc đời do mỗi tâm hồn, lương tâm mỗi nhân vật tự định đoạt.

Cả quãng đời tuổi trẻ linh hồn mẹ tôi thủy chung duy nhất một mối tình. Nhưng mẹ phải sống trong vòng vây của bố.

Nhiều đêm me bỏ mặc chúng tôi, me lao vào bóng tối, băng qua cánh đồng, băng qua những con đường vắng vẻ, băng qua những bãi tha ma, mẹ đến với đầm Vạc. Mẹ đứng với dòng sông. Sóng sông Hồng gầm gào muôn thuở vỗ ì oạp vào bờ, khắc dấu tuổi thơ. Tiếng sáo trúc thoang thoảng, vu vớ ùa theo tiếng gió dặt dìu, xa, rõ, rồi lai chìm, lai rõ. Tiếng sáo trúc của những chàng trai trẻ tuổi bên kia sông như âm vong linh hồn từ đâu đó trở lại, ùa vào thể xác đang căng đầy ký ức của mẹ tôi. Ký ức bừng sáng lên khiến mẹ tươi mởn như một cô gái chưa chồng. Đẹp và buồn, tuổi thơ mẹ và Hạnh. Mẹ mơ màng trong tiếng sáo, mẹ say nồng ký ức thuở đang yêu. Thánh thót, du dương, rộng ràng, trầm bổng. Mẹ ngây ngất thả hồn theo tiếng sáo. Gió rung mạnh ruộng ngô, dào dạt lá. Mẹ tần ngần nhìn mãi những bóng ai. Dòng sông đêm, đen như dải lua khổng lồ. Sóng miên man như những sợi chỉ dài vô tận. Mẹ không còn phân biệt được đâu là hư đâu là thực, là phép la hay là nếp nhớ nhung miền ký ức. Và rồi, giữa mênh mang ma mi của màn đêm, gió hoang dai oặn mình như lốc xoáy thổi bốc lên những đám cát dựng đứng như bóng hồn. Mẹ hét lên: "Cút đi, đừng ám ảnh tôi nữa. Hãy để yên cho tôi sống!". Tim mẹ như vỡ ra. Mẹ quát bóng ma hay chính mẹ đang quát mẹ. Hạnh là linh hồn, là máu thịt là tất cả những gì làm nên mẹ.

Sau ngày giải phóng miền Nam ít năm, Bệnh viện Điều dưỡng thương binh tâm thần của tỉnh được xây dựng trên địa bàn xã mình. Khu Điều dưỡng thương binh Tâm thần cách nhà tôi chừng nửa cây số. Hàng trăm thương binh tâm thần được chuyển từ viện Điều dưỡng ở Nho Quan, Ninh Bình, ở Thuận Thành, Bắc Ninh về nơi đây. Kỳ lạ, những người chiến binh tâm thần, họ mất trí nhớ, họ nói linh tinh, họ không làm chủ được hành động của họ, họ mất khôn nhưng họ không quên chiến trường mà họ từng chiến đấu. Thương binh tâm thần mà vẫn nghiêm chỉnh thực hiện kỷ luật quân đội, kỷ luật của những trận đánh.

Sớm tinh mơ dân tình đã phải thức dậy bởi tiếng đồng thanh như hô như quát: "Nghiêm! Chào cờ chào", "Xin thề! Xin thề" của các đồng chí thương binh. Chưa hết, các đồng chí ấy lần lượt hát Quốc ca, hát đủ những bài ca truyền thống Quân đội Nhân dân Việt Nam. Hát xong, hô "nghiêm" và "nghi". Cứ thế ngày lại ngày diễn ra như một kịch bản cố định.

Những ngày đầu mất ngủ, sinh hoạt bị đảo lộn, bà con rất khó chịu. Sau, nghe nhiều thành quen, thành thuộc những bài hát của các anh. Tinh thần yêu nước của những chiến binh qua những bài hát, những lời đanh thép "Xin thề" có sức truyền cảm, lan tỏa, tác động đến tâm hồn, ý chí người dân quê tôi. Từ khi có các thương binh về điều trị tại Bệnh viện Điều dưỡng, năm giờ sáng nghe thấy tiếng hô "Nghiêm. Chào cờ chào" là toàn dân thức dậy liền. Khí thế một ngày mới bắt đầu với những âm vang âm hưởng của những bài ca cách mạng.

Mùa hè, nhiệt độ lên đến ba tám bốn mươi độ, đó là thời điểm bệnh tật của những người chiến binh trong khu điều dưỡng trở nên trầm trọng. Phần lớn các đồng chí thương binh điều dưỡng ở đây từng là những sĩ quan chỉ huy tiểu đội, đại đội, trực tiếp tham gia, chỉ huy những trận đánh.

Những đêm không ngủ là những đêm các đồng chí thương binh ngẫm nghĩ nhiều. Nỗi nhớ quá khứ, nhớ một thời trai trẻ, một đời binh nghiệp oanh liệt, niềm hãnh diện trỗi dậy trong lòng bệnh binh, kích động tâm lý bệnh binh tâm thần. Thế là, họ la hét "Xung phong", họ giơ tay làm khẩu

súng bắn, bắn. Họ hát Quốc ca. Họ hát những bài hát họ từng hát nơi chiến trường. Họ khóc. Họ cười. Họ đập phá. Họ vượt rào. Họ chửi bới... Họ không chịu nổi.

Và rồi một đêm. Một đêm trời mưa to lắm, mưa sau bão dai dắng đến cả tuần. Cha tôi cơm nước xong, từ nhà mẹ cả vào với mẹ con tôi. Cha đeo chiếc đài bán dẫn bé như viên gạch bên vai. Đài bán dẫn cha vặn to, oang oang tiếng phát thanh viên chương trình đọc truyện đêm khuya vọng vào giường ngủ mọi nhà. Cha xắn quần, lội bì bõm bùn lầy. Ba chúng tôi vui vầy trên chiếc giường tre cọt kẹt.

Ngoài hiện mưa vẫn mưa, vẫn mưa vẫn mưa.

Chúng tôi hạnh phúc vui đùa, chìm trong giấc ngủ bình yên, mưa ngừng rơi lúc nào không rõ.

Trong không gian thinh lặng êm đềm của làng quê đang sâu giấc, bỗng bật lên tiếng ai như tiếng gọi đò. Người làng ngỡ tưởng mình đang mơ. Mẹ tôi mơ nhiều rồi nên mẹ biết mẹ không mơ. Mẹ nhận ra tiếng ai đó là ai.

Mẹ nhận ra tiếng ai đó là ai, bởi hơn chục năm nay, hàng vạn ngày nay me đã đơi tiếng người này!

Như có một luồng điện cực mạnh chạy khắp cơ thể mẹ. Mẹ run lên. Tim mẹ đập thập thình, phừng phừng rót vào tai mẹ.

Tiếng gọi của người ấy ào ạt lại gần rõ từng lời thảm thiết:

- Thắm ơi, em Thắm... ơi! Anh về với em đây!

Trong cơn bão, gió thổi ào từng cơn dào dạt, cây cối ngả nghiêng cành lá. Gió run rẩy đẩy tiếng người ấy loang lổ. Trong làng, những mái nhà có người vẫn ngủ say có người bị thức dậy.

- Thắm ơi! Thắm ơi anh về với em đây! Thắm ơi Thắm...

Mẹ ngồi dậy, bám chặt vào người con. Mẹ quên có cha nằm bên cạnh.

- Con ơi, anh ấy đã hy sinh, có giấy báo tử. Người ta làm lễ truy liệu cho anh từ lâu rồi.

Hình như gió bắt đầu nhẹ hơn, mượt như lá cỏ. Mẹ nghe rõ tiếng chân người ấy từng bước oàm oạp lún sâu trong bùn lầy. Tiếng gọi ngân lên từ đôi môi người ấy gần hơn, rõ hơn, tha thiết hơn.

Mẹ vụt nhanh như lốc, bật toang ô cửa sổ. Cửa sổ có hai cánh mở ra đường.

Vươn cánh tay ra ngoài song cửa, giang rộng vòng tay mẹ đón anh.

- Thắm ơi, anh về với em đây. Thắm ơi mở cửa cho anh. Mở cửa cho anh Thắm ơi...

Mẹ mừng quá, cuống quýt chạy ra chạy vào. Mẹ run, mẹ vội vàng quên cả cách mở chốt cửa ra vào:

- Vâng, em đây! Em ra ngay đây, Hạnh ơi,...

Tiếng người ấy như phát điên:

- Thắm ơi, cứu anh! Thắm ơi cứu anh! Cứu anh với Thắm ơi! Chúng nó đuổi theo anh. Chúng nó bóp cổ anh! A, chúng nó đánh anh...!

Mẹ mò lần tìm diêm châm lửa. Bàn tay run run, que diêm thấm nước. Tiếng người ấy thất kinh:

- Thủ trưởng ơi! ối giời ơi, cái Thắm nó bóp dái em.

Mẹ chưa kịp tin những ngôn từ. Tiếng Hạnh róng riết hơn:

- Cái Thắm nó bóp dái em. Thủ trưởng ơi cứu em!

Khối đá lạnh ập vào đầu mẹ. Tai mẹ ù đi. Mẹ điếng người. Thật không thể tin nổi. Mẹ gần như chết lặng.

- Cái Thắm nó bóp dái em thủ trưởng ơi cái Thắm nó bóp dái em!

Ngôn ngữ ấy không phải anh. Mẹ bàng hoàng, hoa mắt, gục đầu ngã lưng vào cánh cửa. Cánh cửa bị xô ngã, đập sầm vào tường, bật trở lại dúi mẹ ngã thêm.

Bà ngoại nằm lép kẹp trên tấm phản, trở mình, thở dài:

- Thẳng Hạnh. Thẳng Hạnh đấy. Khổ, thẳng giặc cho uống thuốc độc, thần kinh rồi. Mấy ngày trước, thấy mấy cái ô tô bịt kín chở thương binh về bệnh viện tâm thần. Mưa gió, đêm hôm nhớ... nhớ nhà trốn trại.

Mẹ tôi im lặng, như chết đứng.

Trời ập đổ mưa rào. Mưa. Mưa. Mưa. Tiếng người ấy lặng câm chỉ còn tiếng mưa rơi. Mẹ tôi hốt hoảng chạy ra mưa. Mẹ chạy lên để làng. Gió ngả nghiêng những khóm tre làng. Bùn lầy nhão nhoét, mẹ liêu xiêu như hình nộm giữa đồng, gió mưa quất, quật ngả nghiêng, ướt sũng. Mẹ đứng trên cao, mảnh như thân cây sậy. Mẹ nhìn khắp xung quanh, gió, mưa trắng xoá, không một bóng người. Mẹ câm lặng trở về, mắt đỏ hoe cay xè, toàn thân sũng nước chảy tong tong xuống nền nhà ẩm ướt.

Cha tôi lấy cái chăn mỏng quấn lên người mẹ. Cha cầm cái đuôi chăn xoa xoa lên mái tóc bệt ướt của mẹ. Cha lấy áo quần cho mẹ thay.

Mẹ vẫn lặng im như người trầm cảm.

Cha lật đật chuyển động. Cha kiếng chân, với chiếc xà cột treo đầu giường.

Cái xà cột từng nhiều năm cha đeo bên mình. Cái xà cột chưa bao giờ cha rời xa nó. Mất chức mất quyền, về ở với mẹ con tôi, cha đóng một cái đinh lên cái cột nhà cuối giường. Cha treo chiếc xà cột lên đó. Nhiều năm rồi nó vẫn nguyên chỗ ấy. Mẹ và tôi chưa một lần chạm tới. Cha mở chiếc xà cột, lấy một tập thư dày được bọc kín trong một cái khăn, đưa cho mẹ.

Cha bảo:

- Ngày ấy, người đưa thư chuyển thư cho anh. Chuyện xa rồi, xin mình bớt giận.

- ...

- Mong mình tha lỗi cho tôi, ngày ấy...

Cha tôi cầu khẩn nhắc lại từng lời, làm đứt đoạn dòng suy tưởng của mẹ. Mẹ cầm tập thư từ tay cha, lặng lẽ, vặn to ngọn đèn. Mẹ tôi đọc.

"Đơn vị, ngày...

Em thân yêu,

Ở chiến trường đang vào mùa mưa. Mưa thối đất thối trời khiến lòng càng nhớ em tha thiết. Em của anh đã có kết quả thi đại học chưa? Hắn mẹ đồng ý cho em làm cô giáo? Anh cũng muốn vậy. Bộ đội với cô giáo hợp nhau hơn. Cô giáo của anh sẽ thay anh dạy các con học. Em biết không, hôm trước, anh được cử đi trinh sát cùng mấy cô giao liên đường Trường Sơn. Mới hôm nào, con gái sông Hồng xinh tươi, da bánh mật mơn mởn thanh xuân mà giờ đây, môi tím ngắt, da vàng, teo tóp. Bọn Mỹ ném bom, rải chất diệt cỏ diệt người. Tàn ác và khắc nghiệt. Phụ nữ sinh ra là để được yêu thương. Vậy mà họ cũng có mặt ở nơi này. Chao ôi chiến tranh! Thật đau xót, bất nhân."

"Chiến trường ngày...

Em thương nhớ,

Đường hành quân núi lại núi trùng trùng điệp. Ba lô bốn mươi cân tư trang luôn trên vai. Và trên kia, máy bay địch ầm ào soi mói. Chúng thả bom không tiếc của tiếc tiền. Và mặt đất từng bước chân bộ đội, mìn lá, mìn rơi bất kể chỗ nào cũng có thể giết người. Núi lại núi chót vót điệp trùng. Và mưa nữa thấm nặng đôi vai. Kìa dưới lèn đá ai đó bỏ rơi những cuốn sách. Những cuốn sách từ giảng đường theo người lính ra trận, dù mưa rơi, dù mệt lả chân không muốn bước sách vẫn được nâng niu, cất dưới đáy ba lô. Thế mà... Đồng đội đi qua ai cũng lưu luyến nhìn. Có mặt nơi chiến trường ai cũng hiểu, sức cùng lực kiệt, kỷ vật dù thiêng cũng phải bớt bớt dần. Nhìn cuốn sách gió lật từng trang, mưa nhòe chữ, có người lính trong đoàn hành quân phía trước nhặt lên ngắm nghía một đoạn đường, rồi phải để lại. Người lính trong đoàn hành quân sau lại nhặt, cầm sách trên tay một đoạn đường lại đành đặt nó bên đường...."

···

Em thân yêu,

Anh đang ngồi bên con suối, nước rất trong và dòng chảy thật êm đềm. Anh lắng nghe tiếng chim rừng trong trẻo. Thật hiếm hoi những giây phút tuyệt thế này. Ở chiến trường, cái chết cận kề. Khắc nghiệt là vậy nào có xá gì bởi trong lòng, trong trái tim mỗi người đều lung linh hình ảnh quê nhà, bóng dáng người mẹ, người vợ người yêu hiền thảo chung tình. Biết ở quê nhà người thân yêu cũng từng ngày khắc khoải nhớ mong. Nghĩ về điều đó những người lính thấy lòng ấm áp hơn. Nghĩ về điều đó, càng quyết tâm chiến đấu. Chiến đấu cho tình yêu, cho quê hương cho ngày trở lại. Anh thèm lắm ngày toàn thắng đến gần để chiến tranh kết thúc, để anh về chúng mình làm đám cưới. Dù thế nào cũng đơi anh em nhé.

Mấy anh trong đơn vị nhận được thư nhà, nghe nói đợt này rất nhiều sinh viên được đi du học. Lý lịch đỏ như vậy anh tin em cũng có trong danh sách. Em đi du học anh cũng rất mừng. Thắm ơi, nếu ngày mai anh chỉ là nấm cỏ trong nghĩa trang em cũng đừng buồn em nhé, bởi đó là con đường anh đã chọn.

Hì, em thân yêu, mê mải quá, giờ anh mới nhận ra khóm mua xòe bông hoa tím lấp lay in bóng lên trang thư anh viết. Anh sẽ ngắt một bông gửi vào thư cho em... (Đơn vị mà biết, anh sẽ bị phê bình lãng mạn đấy)."

"Chiến trường ngày...

Em của anh,

Lại một lần, anh cùng hai anh nữa được phân công đi lấy gạo cho đơn vị. Trên đường về gặp mấy cô thanh niên xung phong cũng đi tải gạo. Gặp lũ giữa đường, mưa trắng trời đành dựng lều đợi lũ đi qua. Nào ngờ cả tuần mưa lũ không thôi. Bụng đói mềm trong khi ba lô của ai cũng căng đầy gạo. Vậy mà bọn anh không ai dám lấy một nắm nấu cháo ăn. Anh em đào củ mài, củ rừng nướng ăn qua bữa. Đến khi hết lũ, những chiếc ba lô căng đầy gạo sũng nước mưa cũng hoàn toàn mốc mủn. Nghĩ đến anh em trong đơn vị đang chờ gạo, trên đường trở về đơn vị lòng ai cũng trĩu buồn.

Lúc lội qua con suối, có cô gái bị hành kinh, vì bất ngờ gặp lũ phải trú rừng đến cả tuần nên không chuẩn bị "tư trang phụ nữ" máu loang đỏ thành vệt, vắt, đỉa từng đàn bám theo. Cô gái xấu hổ, sợ mọi người biết, mặt tái mét chạy gắn đẳng sau, khóc. Cô gái lấy khăn mặt của mình làm

khố. Đường hành quân dài đến cả tuần, mưa tầm tã không kịp khô, bọn anh thay nhau nhường khăn mặt, áo may ô cho cô gái dùng. Có ai hiểu hết muôn vàn nỗi khổ của trận địa, chiến trường. Trong gian khổ người ta gần nhau hơn, thương nhau hơn đồng cảm với nhau hơn. Hình như là thế. Sự thực là thế. Các cô gái ấy anh phải gọi là chị. Họ là sinh viên, tốt nghiệp là xung phong ngay vào chiến trận. Chiến tranh. Em ơi, dù ai đó mới chỉ có mặt ở chiến trường chưa một lần cầm súng bắn quân thù, sự có mặt của họ cũng đủ xứng đáng anh hùng. Chiến tranh. Chiến tranh là một sự nghiệp. Một sự nghiệp vĩ đại. Một sự nghiệp phải đánh đổi bằng rất nhiều xương máu. Vậy thì em ơi, hãy nhớ lấy, hãy khắc dấu trong tim chúng ta, con chúng ta và thế hệ cháu chắt về sau mãi mãi muôn sau tưởng nhớ đau thương mất mát vì sự nghiệp này.

Vài phút nữa đơn vị anh xung trận. Anh sung sướng và anh hạnh phúc, vì anh biết có người con gái quê hương từng giờ từng phút nghĩ về anh, yêu thương anh..."

"Chiến trường ngày...

Em thương nhớ của anh,

Chiều thứ Bảy,họp kiểm điểm, phê và tự phê bình. Kiểm điểm phê bình xong, tiếp theo sẽ là những sinh hoạt vui vẻ, những bài hát tập thể, hát đơn ca, ngâm thơ, kể chuyện, một điếu thuốc chuyền nhau mỗi đứa một hơi. Cuối buổi sinh hoạt thường túm tụm kể chuyện tiếu lâm, khoe ảnh người yêu, ảnh vợ, con. Thắm à, gửi cho anh một tấm hình, giờ em lớn nhiều ngỡ lâu quá anh không nhận ra em nữa. Ở chiến trường thèm được nghe giọng nói con gái miền Bắc lắm..."

"

Em của anh,

Lại thêm một đồng đội hy sinh. Chàng trai Thái Bình thường hay cho anh ngắm hình người yêu cậu ấy. Những đêm trăng sáng, cậu ấy thường lặng ngắm sao đoán người yêu đang ở đâu. Cậu ấy bảo, nếu còn sống, ngày hoà bình trở về, sẽ làm phù rể cho anh...

Anh nghĩ đến anh và em. Em yêu, dạo này em thế nào? Có nhiều người biết chúng mình yêu nhau, chờ nhau không? Có kẻ nào đến tán tỉnh em không và em có thay lòng đổi dạ? Anh làm sao biết được em đang nghĩ gì có còn yêu anh hay là em ân hận trót hứa hẹn với anh? Em của anh, (anh muốn nói ngàn lần như thể) dù thế nào cũng đợi anh về. Đợi anh về em nhé. Không lâu nữa đâu em, ác nghiệt quá rồi, chả lẽ cứ đánh nhau mãi sao, chả lẽ quân đế quốc không biết xót xa tính mạng của con em mình hay sao! Không lâu nữa đâu em, chỉ năm năm hoặc hơn thế một ít là cùng, giờ em mới hai mươi và anh vẫn còn trẻ. Xa anh, em gắng học, phải học tập để xây dựng nước nhà xây dựng quê hương, để được đi du học nước ngoài, em vẫn thường mơ như thế mà. Không còn cách nào khác, cũng như bạn anh, người bạn đã hy sinh, đêm nay anh lặng ngắm sao trời. Một ngôi sao rất sáng, anh nhớ hôm mình chia tay chúng mình cùng ngắm những vì sao, anh ngỡ đó là em. Anh nhớ em rất nhiều. Anh thầm nghĩ ngoài kia, dù ở nơi nào nhớ anh, em ngước sao trời và tin anh cũng đang nhìn về nơi ấy..."

"Chiến trường ngày...

Em muôn vàn yêu nhớ của anh,

Nghe nói mấy chị hôm trước đi cùng bọn anh về tới đơn vị bị chỉ huy kỷ luật. Ông thủ trưởng giận đùng đùng cho rằng các chị về chậm trễ là bởi đi theo trai. Lão ta lật tung ba lô tìm kiếm thư tình. Nghĩ mà thương quá, con gái giữa chiến trường toàn đàn ông, dăm ba cô gái như những bông hoa hiếm. Con gái con trai độ tuổi thanh xuân gặp nhau yêu nhau là chuyện thường tình chứ có sao! Thủ trưởng cay nghiệt quá, hay thủ trưởng muốn yêu mà không dám nên mới cay nghiệt như thế em nhỉ? Anh lại nghĩ đến em, ở nhà, đang độ rực rỡ nhất của đời người, tránh sao được những lời ong bướm, tránh sao được những phút xao lòng. Nếu có vậy anh thông cảm, tha thứ cho em nhưng cũng mong em hiểu cho rằng, người lính trận mạc chịu sao được kẻ tầm thường an phận ngồi nhà hẫng tay trên"

Mẹ không đủ nghị lực đọc hết tập thư dày.

Sáng hôm sau, mẹ một mình xuống viện Điều dưỡng thăm ông Hạnh.

Mẹ chuẩn bị rất nhiều quà, đầy hai cái làn. Nào lọ ruốc, nhãn trong vườn, bó hoa sen trong đầm, chiếc bút máy anh tặng hôm chia tay, cả chiếc áo của ông Hạnh ngày xưa, mẹ cũng mang theo. Mẹ muốn mượn đồ vật gợi lại trong anh những kỷ niệm, như thế tâm thần anh có thể sẽ trở lại bình thường.

Nhưng hôm đó ông Hạnh đang lên cơn kích động tâm thần. Ông bị nhốt riêng trong một căn phòng. Bác sĩ không cho mẹ vào thăm. Bác sĩ bảo, chị không nên gặp anh ấy lúc này. Mẹ bảo, tôi đợi ngày này đã ngót hai mươi năm, xin anh đừng bắt tôi đợi thêm một ngày nào nữa.

Bác sĩ mặc áo bờ lu, gương mặt khôi ngô, nghiêm nghị. Trước khi bước vào phòng giám đốc hội ý, bác sĩ dẫn mẹ ra phòng khách ngồi đợi.

Mẹ ngồi đó, hồi hộp, lo lắng, lòng bồn chồn nóng ran như lửa đốt. Cây phượng vô tâm hoa đỏ rực rỡ chói chang trong sắc nắng.

Tiếng loa trong viện Điều dưỡng vang lên: "Đồng chí Hạnh, mang phù hiệu số... đề nghị ra phòng khách gặp người nhà..." Tên ông Hạnh vang lên, tim mẹ như ngừng thở, chỉ một giây thôi, ngàn vạn mạch máu túa về, thổn thức, trái tim trở nên rộn ràng những nhịp mạnh.

Lần đầu tiên trong đời Hạnh có người nhà đến thăm. Trông anh kìa, chẳng có gì biểu hiện kẻ tâm thần. Cái dáng đi nghênh ngang hãnh diện làm sao, ngực ưỡn thẳng, lắc lư cái đầu, như nghé con mới lớn, bước những bước chân gấp gấp theo đồng chí y tá dẫn đường.

Mẹ đứng dậy đi về phía cửa để được đón anh sớm hơn giây giây phút phút. Nhưng kìa, bỗng dưng anh sững lại, trân trân nhìn mẹ. Bỗng dưng anh cau mày vằn vện, mặt ngầu lên có vẻ như tức giận.

Thất thần hoang dại, Hạnh bỏ chạy, kêu la:

- Anh em ơi, cứu tôi! Cứu tôi!

Tiếng ông Hạnh la làm náo loạn cả bệnh viện. Như một phản ứng dây chuyền, những người thương binh khác cũng lần lượt la hét, hô, gào.

Tất cả cán bộ nhân viên bệnh viện có mặt buổi sáng hôm đó đều chạy ra khỏi phòng làm việc túa đến với các phòng bệnh trấn an tinh thần thương binh bệnh binh.

Một bác sĩ cùng ba bốn người hộ lý ngay tắp lự tóm lấy ông Hạnh, xích tay ông lại, đưa ông vào phòng giam giữ điều trị.

Họ tiêm thuốc an thần cho ông. Ông khóc nghều ngào như một đứa trẻ:

- Đồng chí ơi, cái Thắm nó bóp dái em, đau lắm các anh ạ.

Giữa thanh thiên bạch nhật, mẹ tôi lại được một trận bẽ bàng. Mẹ tôi tủi hổ đến mức không thể khóc được.

Bác sĩ trực tiếp điều trị bệnh cho ông Hạnh giải thích với mẹ rằng, Hạnh bị bệnh tâm thần phân liệt. Bệnh tâm thần phân liệt có rất nhiều dạng. Có dạng người bệnh biểu hiện lầm lì, sợ đông người, cứ ru rú trong buồng tối. Có người thờ ơ, lãnh đam, không chuyên trò với ai. Trường hợp tâm thần của ông Hanh là dang bênh Tâm thần phân liệt thể hoang tưởng. Nguyên nhân là do sức ép ở chiến trường từ tiếng nổ quá lớn của bom tấn, bom tạ chẳng han. Hằng ngày, Hanh bình thường như người khỏe manh, không có chút gì biểu hiện của bệnh. Nhưng khi bi ức chế, nhớ về quá khứ, nhớ về kỷ niệm, những điều đó kích động đến tâm lý, tác động đến não khiến Hạnh hoảng loạn và hoang tưởng. Ví dụ như, nghe thấy tiếng động lớn, tiếng nổ, Hạnh lập tức một bàn tay làm súng, một tay kia đỡ súng, lom khom, lom khom hệ trong bước từng bước, nheo mắt ngắm, bắn phẳng, phẳng, phẳng như bắn súng thất. Trong cơn hoang tưởng, ông không còn là con người nữa, mà là một con thú. Khi ấy ông không làm chủ được mình, mắt hoang dại như con vật. Trong tình trạng đó, nếu chúng ta không biết cách làm dịu thì rất có thể không lường trước được điều gì sẽ xảy ra với những người có mặt lúc ấy. Những điều tương tự như vậy là chuyện thường xuyên xảy ra trong bệnh viện này.

Bác sĩ còn nói rằng, ngay từ những ngày đầu chuyển về đây, trong một lần trốn viện, trên đường đi bộ về nhà, ông Hạnh gặp một người làng, họ đi qua và nhận ra ông ấy. Người làng là một phụ nữ. Chị ta kể hết sự tình về mẹ tôi cho ông Hạnh nghe rằng, mẹ tôi chửa hoang, rằng mẹ tôi đang ở với ông Mã. Câu chuyện đó đã ảnh hưởng lớn tới bệnh tâm thần hoang tưởng của ông Hạnh. Người đàn bà này đã phản bội ta. Thế mà cả quãng đời chinh chiến ta chỉ nghĩ về nàng, nhớ nàng, yêu thương nàng. Ta quyết chiến và ta đã gắng sống để trở về với nàng, bù đắp cho nàng những tháng ngày chia xa. Ta những tưởng nàng đau khổ vì nhớ ta, yêu ta. Sự thật, nàng không như ta nghĩ. Nàng hèn hạ sống với người đàn ông khác không mảy may ý nghĩ đợi ta trở về. Hôm nay, nàng là kẻ thù. Nàng đến để giết ta!

Ý nghĩ mông lung trong đầu khiến bộ não ức chế muốn nổ tung. Căn bệnh tái phát. Ông Hạnh lên cơn, la hét, ông ôm đầu chạy thục mạng về phía trong bệnh viện là vì thế.

Bác sĩ khuyên mẹ tốt nhất là không nên gặp ông Hạnh, đừng để ông ấy xúc động, rất không tốt cho bệnh của ông ấy.

Nghe lời bác sĩ, mẹ tôi không đến viện Điều dưỡng Thương bệnh binh để được gặp ông Hạnh nữa. Được điều trị được chăm sóc tận tình cả về vật chất lẫn tinh thần, ông Hạnh đã khoẻ trở lại.

Những ngày thời tiết dễ chịu, ông Hạnh được giao công việc trông coi đàn bò đi gặm cỏ. Ai gặp ông Hạnh lúc này, thật khó biết được ông là thương binh tâm thần. Trẻ chăn trâu xúm quanh ông vui đùa. Ông kể chuyện chiến trường, chuyện tiếu lâm. Tác phong như ngày trẻ. Ông Hạnh hiền khô, cười như trẻ nhỏ.

Ông là người rất dễ gần nên nhiều khi trẻ con trêu đùa dữ, cà chớn, chọc ghẹo ông đến mức làm ông ức chế, nổi khùng. Bọn trẻ vô tình, chúng không hiểu rằng ông đang mang bệnh tâm thần, thần kinh rất yếu, sức chịu đựng có hạn. Những lúc ông Hạnh nổi khùng mắt ông vằn lên dữ tợn như một con thú dữ trong cơn sống mái với kẻ thù. Bọn trẻ sợ quá, bỏ chạy.

Nhất quỷ nhì ma, sau này khi biết quy luật căn bệnh của ông Hạnh, bọn trẻ thường xuyên trêu ông hơn. Chúng trêu ông đến khi ông tức giận gầm lên chúng hả hê sung sướng bỏ chạy.

Những lúc thấy bóng dáng ông Hạnh ở đâu đó, không phải ở trong bệnh viện, mẹ tôi đóng giả thành người khác, chiếc khăn mỏ quạ quấn kín mặt, chiếc nón lá cụp sụp tận cằm, mẹ lấp ló sau bụi cây, cột điện ngắm nhìn ông. Mẹ muốn nói với ông tất cả những gì vì ông mà mẹ đã trải qua, mẹ đã phải chịu đựng. Mẹ yêu thương ông, chăm sóc, bù đắp cho ông những tháng ngày còn lại. Chuyện riêng tư chỉ có mẹ mới hiểu mẹ. Mẹ muốn Hạnh hiểu. Hạnh yêu thương. Nhưng tại sao, ai đã nói trước những gì về mẹ với ông Hạnh? Họ biết gì chuyện của hai người, họ biết gì tâm tư của mẹ? Kẻ đó là ai? Ai độc ác biến mẹ thành kẻ thù, thành hiểm họa của ông?

Mùa nhãn chín, cả làng, nhà ai cũng treo đồ loang xoảng trên cây buộc vào cột nhà để thỉnh thoảng kéo dọa dơi ăn nhãn. Đêm không ngủ, mẹ tức giận, băm bổ ra sân hùng hục kéo dây thừng cho cái cối đá treo trên cây nhãn trong cái vỏ thùng lương khô kêu choang choang. Mẹ kéo liên hồi,

kéo hùng hục, mồ hôi ướt như tắm. Đàn dơi sợ hãi bay ràn rạt. Tiếng choang choang, bục bục đuổi dơi ăn nhãn của mẹ làm hàng xóm cũng lục tục dậy làm theo. Người ta sợ dơi bên nhà mẹ chạy sang cây, ăn nhãn nhà họ. Thế là cả một dàn đồng thanh rộn rã khắp làng choang choang, bục bục đuổi dơi ăn nhãn đang mùa chín rộ. Một đêm cả làng không ngủ.

Nằm trong viện Điều dưỡng ông Hạnh cũng không ngủ được. Nghe tiếng bục bục choang choang từ ngoài làng vọng lại, ông Hạnh ngỡ mình đang ở chiến trường, trận chiến bắt đầu, bom nổ ùng oàng. Ông giơ hai tay nắm vào nhau như khẩu súng lục, hô: Bắn! Bắn!

Choang choang, bục bục, bắn bắn, những chiến binh trong viện Điều dưỡng bệnh tâm thần cũng đồng thanh la hét "Xung phong, xung phong, anh em ơi, bắn, bắn, bắn!!!!". Một đêm, cả bệnh viện lẫn xóm làng náo loạn như một trận địa.

Trưa. Mẹ đi chợ bán nhãn về, dưới bóng nhãn mát rượi sân nhà, mẹ thấy ông Hạnh đang chơi bi với con trai. Mẹ đứng lặng ngắm nhìn. Lần đầu tiên trong đời mẹ thấy hình ảnh này. Như thể thấy chồng mình, bố của con trai mình đang làm trẻ con say sưa chơi trò chơi với con trai. Ông Hạnh hồn nhiên nheo mắt, xoáy những viên bi bắn xa quay tít. Thẳng bé ngưỡng mộ tít mắt cười thán phục. Hạnh cũng hạnh phúc cười theo.

Nhớ lại lời bác sĩ, nhớ tiếng gào của Hạnh kẻ mắc bệnh tâm thần. Lo lắng cho con, uất hận trào lên cổ mẹ. Ném phựt đôi quang gánh xuống đất, mẹ túm áo ông Hạnh, lôi xềnh xệch vào nhà, ấn ông ngồi xuống ghế.

Ông Hạnh ngơ ngác như đứa trẻ không biết vì sao, tội tình gì mà bị mắng.

Mẹ rót chén nước cho ông. Đẩy chùm nhãn trên bàn về phía ông Hạnh. Mẹ hỏi:

- Cứ thấy em là anh làm sao thế! Em đã làm gì sai? Em đã làm thế bao giờ mà anh bêu em khắp thiên hạ?
- Thắm buồn cười thật, anh có làm gì đâu. Thắm với anh bạn từ thuở nhỏ, anh có làm gì đâu.

- Anh không làm gì? Tôi làm gì anh? Anh dựng chuyện, anh bôi tro trát trấu vào mặt tôi. Còn con tôi nữa, tôi cấm anh động đến con tôi. Anh tránh xa con tôi ra.

Hạnh bối rối. Anh ngồi trên ghế ngọ nguậy gãi đầu gãi tai ngó ngoáy như một con sâu.

Mẹ đến gần, phía đằng sau, quàng tay ôm cổ ông, gục đầu vào lưng ông Hạnh:

- Anh thấy em chưa đủ khổ hay sao! Anh nghĩ em sung sướng lắm phải không. Mẹ siết chặt vòng tay về phía trước áp gương mặt nức nở trong vòm ngực anh. Hai con người tưởng như là một, giờ là hai số phận đặc biệt, gần nhau mà xa lạ biết chừng nào. Ai chia rẽ chúng ta, ai đẩy chúng ta đến bi kịch này! Anh biết em khổ thế nào không. Trời ơi, sao chúng ta phải chịu khổ thế này chứ!
- Đánh nhau khủng khiếp lắm Thắm ạ. Anh tưởng anh chết rồi ấy chứ. Đơn vị anh gần như chết cả, tay một nơi, chân một nơi không đứa nào được chôn đầy đủ. Anh về được là may đấy. Khi ở trại Nho Quan, anh vẫn còn bị méo mồm cơ. Bây giờ thì hết rồi. Một tai anh giờ vẫn không nghe thấy gì đâu Thắm ạ.

Mẹ ôm chặt ông nức nở:

- Mình sẽ ở với nhau, em van anh, anh đừng nói càn nữa nhé, anh hiểu không?

Ông Hạnh đưa tay gạt những sợi tóc vương trên mặt Thắm:

- Thẳng Mã nó làm gì em. Nó làm gì em, anh bắn bỏ mẹ nó ngay!
- Bây giờ ông ấy là bố của con em, anh tha cho ông ấy. Mình sẽ về ở với nhau anh nhé. Mình sẽ ở với nhau, anh không còn phải đi đâu hết
 - Đừng khóc nữa Thắm ơi, con trông thấy nó cười đấy!

Nói được đôi lời với nhau, dù chẳng đâu vào đâu, mẹ cũng thấy lòng dịu nhẹ.

Các người thấy đấy, mẹ tôi không phải là con đĩ mà cuộc đời đã xô đẩy mẹ tôi. Chân lý thuộc về kẻ mạnh. Mẹ tôi, thân gái yếu mềm, mẹ biết làm gì bảo vệ được tình yêu của mẹ! Người ở chiến trường, kẻ hậu phương. Trời ơi làm sao cưỡng lại được kẻ chủ mưu lạm dụng, chiếm đoạt? Giờ đây ông Mã đã là cha của tôi, ông ta mất tất cả sự nghiệp danh vọng vì quan hệ bất chính với mẹ tôi. Ông ta có trách nhiệm, ông ta yêu mẹ con tôi, ông ta không hối hận, vậy thì mẹ tôi làm sao có thể vô tư ruồng bỏ ông ấy, cha tôi được?

Hình như ông Hạnh chẳng hiểu những gì đang diễn ra từ mẹ. Ông hồn nhiên. Ông lợ đãng. Ông vô tâm.

Ông Hạnh ngồi trên chiếc ghế, mẹ tôi vẫn quàng tay ôm ông. Ông đưa với chùm nhãn trên bàn, ăn.

Ông đứng dậy ra khỏi vòng tay mẹ. Ông ngó nghiêng, Ông khom lưng thận trọng bước từng bước dài như người lính trinh sát trong rừng sâu thận trọng sợ dẫm phải mìn. Ông nhận thấy góc tối là chỗ an toàn, ông sợ hãi đứng nép vào xó nhà cạnh cái kiệu thóc. Trong góc tối căn nhà ngói cổ, lấp loáng mắt người bệnh tâm thần như con thú đang bị săn đuổi ánh lên sự run sợ ẩn trốn kẻ thù:

- Anh có làm gì đâu. Anh không biết. Anh có biết gì đâu.
- Thế mà trong thư anh bảo, anh luôn mong em được bình an. Anh không bao giờ để em phải khổ...
- Thôi đi, Thắm ơi. Bom nó giội dữ lắm, xác người văng lên cây, vùi xuống hố, tung tóe khắp nơi những mảng thịt, chân, tay mỗi nơi một thứ. Anh bị sức ép méo mồm, tai điếc. Em không nhìn thấy bụng anh đây này, em thấy không, vết thương đây này... Nó hành anh khổ lắm.
- Người ta bảo anh chết rồi. Người ta làm lễ truy điệu cho anh. Em làm sao biết được. Hạnh, anh còn thương em không? Anh có còn muốn em được sống nữa không? Em xin anh, anh đừng bêu tên em, anh đừng như thế nữa...

Mẹ kéo tay ông Hạnh, kéo thật mạnh, lôi ông ra khỏi xó kiệu thóc đầy bóng tối, đẩy ông ngồi xuống chiếc giường đôi. Mẹ ngoảnh đi để khóc:

- Em đang sống bằng những kỷ niệm của ngày xưa. Nhờ nó mà em sống, anh đừng đánh mất, anh đừng cướp nó của em.

Thấy nồi cơm nguội đặt trên phản, ông Hạnh nhồm dậy, bước tới, mở nồi cơm, bốc một nắm thật to ăn nhồm nhoàm.

Mẹ đau đớn thốt lên:

- Trời ơi, có khổ thân tôi không!
- Anh có làm gì đâu!

Ông Hạnh đứng lên, trước khi đi, ông vét thêm một nắm cơm nguội nắm nắm trong tay vừa nói vừa ăn:

- Thắm ơi, thôi đi. Anh về đây.

Mẹ ngồi nguyên trên giường, xoay nghiêng, nhồm cổ, nhìn theo ông, người đàn ông lom khom như con gấu, bóng liêu xiêu đổ xuống đường làng đang trưa nắng chang chang, "trời nóng thế này. Đêm nay bệnh tật đau đớn lại hoành hành anh, chết mất."

Những ngày hè nắng nóng ba chín bốn mươi độ, mẹ không để Hạnh có điều kiện gần gũi tôi. Hình như tình yêu con, khát khao che chở bảo vệ con mình lớn hơn tất cả mọi thứ tình: "Cút đi, đừng động vào con tôi" - Mẹ tôi hét lên như vậy mỗi khi thấy ông Hạnh đến gần tôi. Những lúc như thế trông ông Hạnh đần thộn lại càng đần thộn hơn, đến tội nghiệp.

Ông hẫng hụt, chơ vơ. Những lúc tỉnh táo, đầu óc thanh bạch mãnh liệt yêu cuộc sống, lại là lúc làm cho ông tức giận chính ông. Tại sao lúc này ông lại tỉnh! Tại sao ông lại là ông mà không phải thẳng Hạnh hoàn toàn mất trí nhớ! Ông ao ước có một gia đình, có vợ có con. Ông yêu Thắm, ông vẫn còn yêu Thắm. Ông vẫn là ông mà tại sao ông không phải là ông? Cả Thắm nữa, em chẳng còn là em tự khi nào?

Ông Hạnh lững thừng đi về phía con đê. Ông đứng đó con đê quai lồng lộng. Gió thổi bạt áo ông. Gió phấn khích rót vào tai ông lời thầm thì của gió của hương thơm giai điệu lúa đang thì con gái trên cánh đồng mướt xanh trải rông dưới chân đê. Trời chiều như biển can xanh khiết một màu.

Những đám mây phấp phới, mỏng tang như lụa, lướt lướt lướt trôi, nhẹ như con sóng nhẹ lớp lớp lang.

Trời tối sậm tự lúc nào ông Hạnh chẳng biết. Đàn bò ông chẳn bỏ mặc ông, chúng tứ tán, lục tục tìm về chuồng trại. Tiếng một con bò kêu ở phía bụi rậm bờ ao dưới chân đê, phía trong làng. Con bò lạc đàn làm ông thức tỉnh. Ông chạy xuống chân đê, rẽ hàng rào chui vào bờ ao kéo con bò chui ra. Chưa kịp đặt tay vào cái dây thừng xỏ mũi con bò, ông ngã xuống, bất động, cứng đơ. Ông giẫm phải dây điện hở giặng khắp bờ ao dọa kẻ trộm đánh trộm cá ban đêm.

Bữa cơm tối hôm đó doanh trại viện Điều dưỡng điểm danh. Thiếu ông, người ta đổ xô đi tìm. Sáng hôm sau người ta thấy xác ông khô cứng bên mép ao.

Thế là xong một kiếp người! Vụt qua như một ánh sao băng.

Đám ma ông Hạnh do viện Điều dưỡng Thương bệnh binh tâm thần tổ chức. Mẹ không cho phép bố tôi được gặp ông Hạnh lần cuối. Đám ma ông Hạnh, cha cũng không được đi đưa. Không phải là vợ, mẹ tôi không được phép để tang ông Hạnh. Mẹ tôi đội khăn tang, mặc áo xô trong lòng. Tôi và mẹ đứng bên lĩnh cữu ông Hạnh. Chúng tôi đi sau xe tang.

Hằng năm chúng tôi làm mâm cơm cúng giỗ ông Hạnh.

Di ảnh ông Hạnh được rửa từ thẻ chứng minh quân nhân mẹ tôi trang trọng đặt trên bàn thờ, dưới tấm hình của bà tôi. Bố tôi im lặng, không phản đối gì.

Bố ở với chúng tôi những năm cuối cuộc đời.

Vì bố, vì tình yêu tình thương, tình người, mẹ cả và chúng tôi, hai gia đình xích lại gần nhau hơn.

Ông Hạnh mất mẹ tôi già đi rất nhanh, thần sắc mẹ đổi khác nhiều. Bố tôi càng thương mẹ. Bố muốn bù đắp cho mẹ tôi nhưng bố hơn mẹ quá nhiều tuổi. Tuổi già sức yếu, bố tôi không bù đắp được gì cho mẹ.

Ngày bố sắp đi xa, bố không còn biết gì, khi ấy mẹ tôi xin phép mẹ cả được đưa bố về bên nhà mẹ cả để việc ma chay thuận bề gia thất.

Trước giây phút cuối của cuộc đời, bố tôi tỉnh táo lạ thường.

Bố ra hiệu bảo mẹ tôi lại gần, nằm xuống bên cạnh.

Bố chìa cánh tay chỉ còn lớp đồi mồi bọc xương cho mẹ ngả đầu vào. Phều phào nói: "Mình tha lỗi cho tôi".

Bố trút hơi thở cuối.

Hôm phát tang, con trai cô Tỏi cũng đến nhưng cô Tỏi thì không.

Khi cha còn sống, con trai cô Tỏi căm ghét bố. Vì bố, anh ta phải chịu biết bao điều tiếng, cơ cực. Anh ta quyết không nhận cha.

Nay bố mất, anh ta đến cúi lạy. Anh ra khóc gọi, bố ơi bố bỏ con!

Bố tôi hưởng thọ chín mươi tuổi.

Bố mất. Nghĩa là bố đã hoàn thành vai diễn của mình. Vai diễn trong vở kịch "Gia đình tôi". Vở diễn "Gia đình tôi" bố tôi là nhân vật trụ cột, mẹ cả mẹ hai là hai nhân vật chính. Cô Tỏi, và nhiều cô khác trong "Ban chấp hành thủ trưởng" là những nhân vật tô điểm. Tôi, chính tôi, dù được sống cùng bố cùng mẹ nhưng tôi cũng chỉ là một nhận vật phụ. Tôi may mắn hơn con cô Tỏi, tôi ghét bố nhưng không đến mức căm thù.

Đám ma bố tôi cả làng háo hức kéo nhau đến. Nghĩa tử là nghĩa tận. Người ta đến không chỉ để đưa tiễn bố tôi về nơi an nghỉ cuối cùng. Người ta đến còn là để được tận mắt đếm xem có bao nhiêu đứa con hoang dám đến chịu tang cha. Họ chen nhau tới gần để nghe rõ tiếng than khóc, họ điểm danh kháo nhau còn thiếu con nhà này nhà nọ không đến để tang cha.

Cha tôi có ý nguyện khi chết chôn cạnh mộ ông Hạnh. Hai người đàn ông làm nên cuộc đời mẹ. Sau này mẹ cũng nằm cạnh đó luôn. Mẹ tôi không đồng ý. Mẹ bảo, ở dưới đó chỉ có mẹ và ông Hạnh ở bên nhau chứ nhất định là không có bố.

Đêm, tiếng chó sủa lưa thưa, tiếng người lao xao trong gió vọng vào nhà, mẹ lầm rầm:

- Ông Hạnh à. Ông đừng tưởng chỉ mình ông sốt ruột. Tôi sốt ruột hơn ông cơ đấy. Cứ ở đấy đợi tôi, tôi với ông sắp được đoàn tụ rồi. Hay là ông muốn nói chuyện với tôi? Vào trong này, chứ tối lắm tôi làm sao mà ra ngoài đó với ông được.

Mẹ tôi gần đất xa trời, lúc nào cũng lo lắng sợ tôi quên ngày giỗ ông Hạnh:

- Con nhớ, hứa với mẹ là không được bỏ giỗ. Ông Mã còn có nhiều con, chứ ông Hạnh, mẹ trông cậy ở con. Chỉ có mình con.

Những ngày cuối cùng của cuộc đời, mẹ tôi luôn miệng trò chuyện với ông Hạnh. Toàn những chuyện ngày trẻ, tôi không thể nào hiểu nổi. Mọi người đến thăm, thấy vậy, bảo:

- Người âm về gọi cụ rồi. Cậu chuẩn bị tinh thần, cụ sắp đi đấy...

Tôi không thể nào hiểu nổi, mẹ gặp được người âm, mẹ gặp ông Hiểu, mẹ gặp ông Hạnh, tại sao mẹ không gặp bố tôi? Hay là ông bố tôi bị giam trong địa ngục bởi những tội lỗi của ông trên trần gian? Hay là, hay là...?

Mẹ bảo tôi mang võng bạt Trường Sơn của ông Hạnh mắc vào cái cột ngoài hiện cho mẹ nằm cho thoáng.

Tôi rải chiếc chiếu xuống thềm nằm bên cạnh mẹ. Mẹ nói chuyện với ông Hạnh suốt đêm. Mẹ ơi, mẹ lẫn quá rồi.

Đêm khuya quá. Không gian như ngừng trôi. Tôi thiếp đi lúc nào không biết. Khi tỉnh dậy, tôi nén lặng đến gần mẹ, khẽ gọi: "Mẹ ơi, con đưa mẹ vào nhà mẹ nhé, ở ngoài này nhiều muỗi lắm". Không thấy mẹ trả lời. Ghé sát vào tai mẹ, tôi lại gọi: "Mẹ ơi, mẹ vào nhà nằm mẹ nhé". Mẹ vẫn thản nhiên im lặng. Mắt mẹ mở to không chớp, nước mắt mẹ tràn ấm thái dương. "Mẹ, mẹ làm sao thế mẹ ơi!". Tôi lay gọi. Tôi ôm chặt mẹ. Tôi ghé sát tai vào ngực mẹ. Tôi hốt hoảng "Mẹ ơi mẹ đừng đi! Mẹ ơi mẹ đừng chết!"

Một lần nữa tôi áp tai lên ngực mẹ, tôi nín thở lắng nghe hơi thở nhẹ. Tim mẹ đã ngừng đập.

Tôi đau đớn vục mặt vào lòng mẹ. Tôi ngửa mặt lên trời gọi ông Hạnh. "Ông Hạnh ơi, mẹ tôi bỏ tôi về với ông rồi!". Tôi gọi Quận em gái tôi, sau cùng tôi mới gọi bố.

Đáp lại lời tôi là những vì sao chi chít sát bên nhau. Mẹ từng bảo với tôi rằng, mỗi vì sao mang một vị thần, mỗi vì thần ứng với một số phận. Tôi quỳ gối giữa sân, hai tay ôm chặt lồng ngực tôi nức nở: "Mẹ ơi, vì sao nào là ông Hạnh, vì sao nào là bố? Vì sao nào yếu ớt Quận em con? Mẹ sẽ đứng chỗ nào, mẹ ơi, mẹ đứng ở chỗ nào, mẹ đợi con, mẹ nhé, con sẽ đứng bên mẹ, mãi mãi bên mẹ, mẹ ơi!"

Khóc hả nỗi đau. Tôi vuốt mắt cho mẹ. Đôi mắt hiền từ nhắm lại. Tôi ôm chặt mẹ, áp má vào ngực mẹ, nằm bên mẹ, khi nào trời sáng bạch tôi mới thông báo với họ hàng.

Tôi vục đầu vào lòng mẹ. Mẹ bình yên trôi trong đêm, trôi trong đêm, trôi trong giấc ngủ êm đềm. Tôi nín lặng khô dòng nước mắt. Trong thinh không nghe du dương tiếng mẹ thầm thì, ngày xưa, ngày xưa, mẹ trẻ đẹp nhất làng...

Ngày xưa, ngày xưa mẹ có một mối tình... Ngày xưa, ngày xưa ấy...

Mẹ của con, con của mẹ...

Ngày xưa, ngày xưa ấy,...

- Mẹ ơi!

Hà Nội, mùa thu 2012.

Quảng Ninh, tháng Tư 2013.

Mục lục

1

<u>2</u>

<u>3</u>

<u>4</u>

<u>5</u>

<u>6</u>

<u>7</u>

<u>8</u>

<u>9</u>

<u>10</u>

<u>11</u>

<u>12</u>

<u>13</u>

<u>14</u>

<u>15</u>

<u>16</u>

<u>17</u>

<u>18</u>

<u>19</u>

<u>20</u>

<u>21</u>

<u>22</u>

<u>23</u>

<u>24</u>

<u>25</u>

<u>26</u>

<u>27</u>

<u>28</u>

<u>29</u>

<u>30</u>